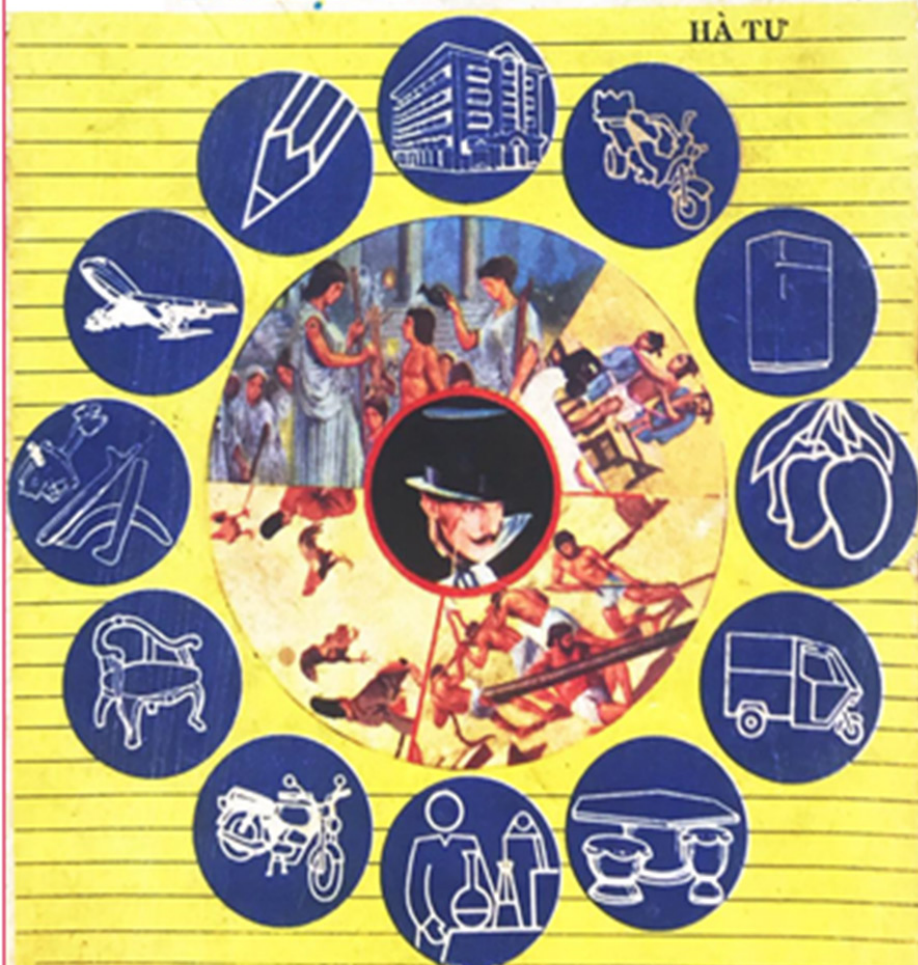


NHỮNG KINH NGHIỆM BÁCH KHOA DÂN GIAN

THUỐC LÀ MÈO HAY

HÀ TỬ



NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN

Thuốc lạ mèo hay

(những kinh nghiệm bách khoa dân gian)

HÀ TỰ

Người dịch: NGUYỄN QUỐC ĐOÀN

thuốc lạ - mọo hay

Hà Tư

Bìa: *NXB Thông Tin*

Nguồn: *Thư viện Tiểu Lùn*

thuốc lạ - mọo hay

HÀ TƯ

**NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN
1991**

Nguyên tác : **Kỳ Phương Diệu Thuật**
Tri thức xuất bản xã
Xuất bản tại Hồng Kông năm 1969.

MỤC LỤC

Lời nói đầu	51
I. THIÊN VĂN KHÍ TƯỢNG	57
1. Cách xem mặt trời biết tạnh ráo hay mưa	57
2. Cách xem mặt trăng biết mưa hay tạnh	58
3. Cách xem sao bắc đẩu biết tạnh ráo hay mưa	58
4. Cách xem 3 ngôi sao bắc đẩu biết trời mưa hay tạnh	60
5. Cách xem thiên hà biết trời tạnh hay mưa	60

6. Cách xuất hành dự phòng mưa gió	61
7. Xem núi sông đất đai biết trời mưa hay tạnh ráo	62
8. Phép xem sắc cây cối, nghe tiếng chim cá mà biết gió mưa	63
9. Xem hướng gió biết khí trời	65
10. Đoán biết trước động đất	66
11. Cách ghi nhớ tháng dương lịch	66
12. Cách chiêm nghiệm mưa, tạnh, được mùa, mất mùa trong một năm mười hai tiết	67

II. ÁO QUẦN VẢI VÓC 87

1. Tẩy các vết dầu dính trên quần áo	87
---	----

2. Tẩy vết rỉ sét nhiễm bẩn quần áo	88
3. Tẩy các loại keo hoặc nhựa dính trên quần áo	89
4. Tẩy các loại đồ ăn, thức uống, gia vị dính trên quần áo	89
5. Tẩy các tạp chất dính trên quần áo	90
6. Tẩy vải cho thật trắng	92
7. Cách in chữ trên quần áo mà chữ không phai	92
8. Cách giữ gìn sửa sang các loại giày da	93
III. ĂN UỐNG	96
1. Cách nấu cháo dưỡng sinh lực thần	96

2. Cách nấu hạt sen dễ nhừ	97
3. Cách chế rượu hoa lài (nhài)	97
4. Cách giữ các loại rượu không biến vị	98
5. Cách chữa các loại rượu trắng hóa vị chua	98
6. Cách nấu cua giữ vỏ không biến sắc đỏ, vàng	99
7. Cách giữ gạo không bị sâu mọt, hư hỏng	99
8. Cách giữ trái cây lâu không bị hư	100
9. Cách làm gà muối, cá muối hết vị mặn	102
10. Cách nấu các loại cá làm cho xương mềm	103

11. Cách nấu thịt bò mềm, ngon 103
12. Cách cắt thịt, cá khô 104
13. Cách giữ muối khô ráo 104
14. Cách khử cặn bẩn ở đường 105
15. Cách làm cho gừng hết gân xơ 105
16. Cách chế dấm 106
17. Cách giữ dấm hết vảy đen 106
18. Cách ngừa thức ăn bị thiu hư 107
19. Cách giữ gòn thịt gà 108
được lâu không hư
20. Cách giữ thịt cá qua một tháng 108
21. Cách giữ các loại hành, tỏi, kiệu 108
22. Cách ăn uống vệ sinh, điều độ 109

IV. HOA QUẢ, RAU DƯA	113
1. Cách cắt cành hoa cắm bình	113
2. Cách giữ gìn bồn, chậu hoa	115
3. Cách giục hoa mau nở	116
4. Cách làm hoa chậm nở	117
5. Cách làm hoa lan nở quanh năm	118
6. Cách làm hoa biến đổi thành các màu sắc khác lạ	118
7. Cách làm hoa cúc trắng nở thành hoa tím	119
8. Cách làm cúc một cây nở bông hai màu	120
9. Cách làm cúc ra hoa nhiều như cái dù	120
10. Cách làm hoa sen nhỏ như đồng tiền nở có màu xanh	121

11. Cách ngắt các loại hoa sen, 122
sống giữ được tươi lâu
12. Cách làm hoa hồng hóa trắng 122
13. Cách tiếp dây nho vào thân táo 123
14. Cách làm trái cây sai quả ngon 123
15. Cách trồng quýt sai trái, 124
trĩu cành
16. Cách hái quả trám 124
không phải leo cây
17. Cách làm táo tự rơi 125
18. Cách hái các loại trái cây 126
19. Cách làm cây cảnh trong 126
chậu chết khô sống lại
20. Cách giữ hoa cúc không 127
tàn đến mùa xuân, mùa hạ

21. Trừ các loài sâu trùng hại hoa	127
22. Cách trừ các loài sâu hại các loại hoa	129
23. Cách trừ các loại trùng sâu hại trái cây	130
24. Cách trừ các loại sâu hại rau quả	131
25. Cách gieo trồng ngũ cốc khiến không bị sâu trùng phá hoại	131
26. Cách trồng cà ra nhiều trái	132
27. Cách trồng cà ra trái trong mùa đông	133
28. Cách phòrg rể tre mọc lan dài	133
29. Cách làm cho tre không ra hoa	134
30. Cách trồng bầu ra trái có sắc đỏ	134
31. Cách trồng hoa quả trong 12 tháng	135

V. CÁCH CHẾ TẠO 139
CÁC LOẠI ĐỒ VẬT DỤNG

1. Cách rửa và lau chùi trân châu 139
2. Cách làm hạt châu cũ, 140
mờ hóa thành hạt châu sáng như mới
3. Cách làm hạt châu giả 141
thành hạt châu thật
4. Cách làm ngọc thạch mềm 142
để tiện việc chế tác
5. Cách làm ngọc đen 142
biến thành ngọc trắng
6. Cách làm ngà voi mềm 142
7. Chế hồ dán không bị chuột gặm 143
8. Cách dán giấy cửa sổ 143
không bị bong, rơi

9. Cách chế hồ dán không bị sâu mọt	143
10. Cách nấu chảy các loại sừng để chế tạo các loại đồ vật	144
11. Cách làm tre mềm để chế tạo đồ vật	144
12. Cách làm mềm các loại sừng thú để chế đồ vật nhỏ	145
13. Cách chế rượu dùng ngay	146
14. Cách chế phấn thoa mặt	146
15. Cách viết chữ và vẽ hình nổi trên các đồ tre trúc	147
16. Cách viết chữ vẽ hình trên ngà voi và các vật có mai vỏ	148

VI. SỬA SANG VẬT DỤNG	149
1. Cách làm đổi màu sắc các loại đồ vật sắt thiếc	149
2. Cách làm các vật bằng thiếc cũ bóng loáng như mới	150
3. Cách chà rửa các đồ đồng, sắt	150
4. Cách chà rửa các đồ đồng cổ	151
5. Cách làm đồ đồng đỏ biến thành đồ đồng trắng	151
6. Cách tẩy rửa đồ gốm bị dính sơn	152
7. Cách dùng keo tôm chấp đồ gốm bể	152
8. Cách làm đồ gốm không bể	153
9. Cách làm cho đèn dầu tăng ánh sáng	153

10. Cách chùi bóng đèn pha lê	154
11. Cách chùi gương pha lê	154
12. Cách làm ly thủy tinh gặp nước sôi không nứt bể	155
13. Cách làm nồi mới hết mùi kim loại	155
14. Cách trừ rỉ sét trong nồi	156
15. Cách trừ mùi hôi trong nồi sau khi nấu nướng đồ ăn	156
16. Cách trừ mùi hôi hám trong chum, vại	156
17. Cách làm bản lề hết rỉ sét	157
18. Cách trừ mùi tanh trên dao bếp	157
19. Cách mài dao không dùng đá mài	158

20. Cách giữ kim không bị rỉ sét	158
21. Cách rửa đồ vật làm bằng đồng mối	159
22. Cách dán giấy trong bầu	159
23. Cách sơn bên trong các đồ vật nhỏ	160
24. Cách dán giấy ở các đồ vật bằng sơn dầu	160
25. Cách dùng đá lửa cắt thủy tinh	160
26. Cách đổ thủy ngân lên pha lê	161
27. Cách sửa các đồ vật mới sơn bị nóng làm ố vàng	161
28. Cách trừ mùi sơn trên các đồ vật mới sơn	162

29. Cách trừ dầu mỡ ngấm trên các đồ gỗ	162
30. Cách tẩy vết cáu bẩn lâu ngày trên ghế	162
31. Cách ngừa các đồ tre trúc không bị mọt	163
VII. CÁCH PHÂN BIỆT ĐỒ THẬT HAY GIẢ	165
1. Cách phân biệt kim cương thật hay giả	165
2. Cách phân biệt trong đá có ngọc hay không	166
3. Cách phân biệt ngà voi thật hay giả	166
4. Cách phân biệt vàng thật hay giả	167

- | | |
|--|-----|
| 5. Cách phân biệt tơ nhân tạo | 168 |
| 6. Cách phân biệt rượu ngon, dở | 168 |
| 7. Cách phân biệt gỗ
xem gốc hay ngọn | 169 |
| 8. Cách phân biệt nước lạnh
hay độc | 170 |
| 9. Cách phân biệt tương dầu
ngon hay dở | 170 |
| 10. Cách phân biệt trứng gà
trứng vịt mới hay cũ | 171 |
| 11. Cách phân biệt mật ong giả
hay thật | 171 |
| 12. Cách rửa sạch chữ,
mực trên gỗ ván | 172 |
| 13. Cách viết son hoặc mực
trên bia đá không phai | 172 |

VIII. CÁC THUẬT KỲ DIỆU	174
1. Phép làm cho chó thay mèo bắt chuột	174
2. Cách làm cho mèo không bắt gà con	175
3. Cách làm suốt ngày không đi tiểu	175
4. Cách nấu bằng củi thông không khói	176
5. Cách uống rượu nhiều mà không say	176
6. Cách làm chân tay không cóng lạnh ngày tuyết giá	177
7. Cách bơi lội khiến nước không lọt vào lỗ tai	177
8. Cách nhổ đinh mất mũ	178

9. Cách nhổ các loại đinh đâm vào da thịt	178
10. Cách rửa ngà voi	179
11. Cách làm cho da hồng nhuận đẹp dễ	180
12. Cách làm cho đèn dầu gặp hơi nước không tắt	180
13. Cách giữ cất đồ da, tơ không bị hư	181
14. Cách giữ lửa được 3 đến 5 ngày không tắt	181
15. Cách tránh các mùi hôi hám	182
16. Cách điêu khắc, vẽ hình viết chữ trên trứng gà	182
17. Cách vẽ hình trên nến (đèn cây)	183

18. Nhổ tóc trắng khiến sinh tóc đen	183
19. Cách trị tóc phụ nữ không lảng mượt	184
20. Cách trị tóc xoắn làm thành thẳng lại	184
21. Cách làm tóc đỏ (hoe) đen trở lại	185
22. Cách nhô lông, tóc không đau	185
23. Cách trị da thô	185
24. Cách chải tóc khiến tóc không rụng	186
25. Cách trị nhựa thuốc ám ngón tay	186
26. Cách trị các loại nhựa dính trên tay	187

27. Cách làm cho người say 187
tỉnh lại ngay

28. Cách làm lập tức 188
ngừng đại tiện

IX. CÁC TRÒ ẢO THUẬT, 189
DU HỖ

1. Cách vẽ hình trên giấy dán 189
ban ngày không thấy, ban đêm mới thấy

2. Cách làm trứng gà bay 190
lên trên không

3. Cách cạo tóc không cần dao 190

4. Cách trồng rau và các loại 191
dưa quả trong chốc lát

5. Cách làm cho chữ nổi 191
trên mặt nước

6. Cách hâm rượu nóng trên tuyết 192

7. Dùng khăn tay đựng rượu không chảy	193
8. Cách làm nước trong Biến thành đen	193
9. Cách gieo trồng hạt giống lập tức nảy mầm	194
10. Cách làm cho trứng gà nhảy múa	194
11. Cách làm: kim nổi trên mặt nước	195
12. Cách làm cá bằng giấy giấy, nhảy được	195
13. Cách rót rượu vào ly không tràn đầy ra ngoài	196
14. Cách làm đèn, thổi không tắt	196
15. Phép làm sợi dây đốt thành tro treo được đồng tiền	197

- | | |
|---|-----|
| 16. Cách làm bướm giấy bay
liệng quanh hoa | 197 |
| 17. Phép làm cá giấy bơi lội
trong nước | 198 |
| 18. Tay không vẫy dụ bướm bay lại | 198 |
| 19. Cách dụ chuột kéo đến | 199 |
| 20. Cách nhúng tay vào dầu
đang sôi để lấy vật | 199 |
| 21. Cách làm đuốc đi
trong mưa không tắt | 200 |
| 22. Một tắc nển đốt suốt đêm | 200 |
| 23. Cách làm đuốc cháy 1 tắc
trong suốt 5, 6 dặm đường | 201 |
| 24. Cách làm nển đi
trong mưa không tắt | 201 |
| 25. Cách thả đèn trên mặt nước | 201 |

26. Cách chế đèn dầu cháy có mùi các loài hoa	202
27. Cách làm ánh đèn có màu nhỏ tia chiếu sáng khắp nhà	202
28. Cách viết chữ bằng khói	203
29. Cách làm cho gà nhà biến thành gà ngũ sắc	204
30. Cách làm cho đom đóm chiếu sáng xuyên qua ống tre	205
31. Cách làm trứng vịt thành hình vuông	205
X. CÁCH NUÔI DƯỠNG CHĂM SÓC CÁC LOẠI CẦM THÚ	207
1. Cách nuôi kết (vẹt)	207
2. Cách nuôi chim khổng tước (công)	208

3. Cách nuôi chim họa mi	209
4. Cách chữa các loại chim nhỏ bị bệnh	209
5. Cách trị liệu các loại chim và gia cầm sinh bộ mát	210
6. Cách chọn giống gà	210
7. Cách nuôi gà mau béo	211
8. Cách nuôi gà khiến để trứng mãi	212
9. Cách trị bệnh gà phát hen suyễn	213
10. Cách trị bệnh toi gà	213
11. Cách xem gà vịt có bệnh toi không	214
12. Cách kiểm xem có thực là gà ô không	214

13. Bí quyết nuôi ngựa	215
14. Cách nuôi ngựa sao cho dễ mập	216
15. Cách trị ngựa trúng độc	216
16. Cách dùng ngựa đang chạy cuồng	217
17. Cách trị bệnh ngựa có rận	218
18. Trị các chứng bệnh của ngựa	218
19. Cách chữa bệnh trâu bò bỏ ăn cỏ	219
20. Cách trị trâu mắc ôn dịch	219
21. Trị trâu bò bị lở loét vai	220
22. Bí pháp nuôi heo	220
23. Cách nuôi heo chóng béo	221
24. Cách trị bệnh heo ôn dịch	223

25. Cách chữa chó trúng độc	223
26. Cách chữa chó bị lở loét	224
27. Cách chữa chó bị ghẻ	224
28. Cách làm cho chó tỉnh táo giữ nhà suốt đêm	224
29. Cách chữa chó vô cơ sửa hoài	225
30. Nuôi mèo, xem tướng mèo	225
31. Cách thay mèo đuổi chuột	227
32. Trị mèo con kêu gào suốt ngày đêm	227
33. Cách làm bế tắc hang chuột	228
34. Cách chữa trị các loại bệnh tật cầm thú	228

XI. CÁCH NUÔI VÀ NGỪA CÁC LOẠI TRÙNG CÁ	231
1. Các cách ngứa rần	231
2. Cách làm rần độc không dám đến gần	232
3. Cách ngứa rết	232
4. Cách trị chấy rận trong quần áo	233
5. Cách trị chấy trên đầu tóc	233
6. Cách trừ các loài chấy, rận, rệp	234
7. Cách trừ ruồi nhặng xanh	234
8. Cách bắt ruồi nhặng	235
9. Cách đuổi nhặng trong chuồng trâu, ngựa	236
10. Phép trừ kiến trắng	236
11: Cách trừ mọt	237

12. Cách ngăn ếch nhái kêu	237
13. Cách gieo giống tôm	238
14. Cách tránh thiêu thân bay vào đèn	239
15. Các cách nuôi cá	240
16. Cách dùng ánh sáng đom đóm để bắt cá	240
17. Cách dùng chim én ngày xuân bắt cá	241
18. Cách xem nước biết cá nhiều, ít	241
19. Cách chăm sóc và nuôi cá vàng	242
20. Cách đào ao nhỏ nuôi các loài cá	244

XII. CẤP CỨU TỬ THƯƠNG	245
1. Cách đoạt dao trong tay kẻ điên	245
2. Cứu người bị trăn cuốn thân không thoát được	246
3. Cách cứu người thắt cổ chết	246
4. Cách cứu người chết đuối	248
5. Cách cứu người chết cồng (rét)	250
6. Cứu người vấp ngã chết	252
7. Cứu người uống phải nha phiến	252
8. Cách cứu người uống thuốc độc	254
9. Cách cứu người bị khói độc hun chết	255
10. Cách cứu nam nữ thoát tình	256
11. Cách cứu người uống rượu say chết	257

12. Cách cứu các loại nhọt trên đầu, mặt	258
13. Cách chữa nhọt sưng to như quả nhót	259
14. Cách chữa hồng ti đình (nhọt tơ hồng)	260
15. Trị dương mao đình (nhọt long dê)	261
16. Chữa nhọt như dao liềm	262
17. Cách chữa nhọt dương mao lựu	262
18. Cách trị nhọt chạy nọc (tẩu hoang)	263
19. Cách trừ hết ngòi nhọt	263
20. Cách chữa lá tre lấp khí quản	264

21. Cứu mắc lưỡi câu trong cổ họng	265
22. Cách cứu các loại hột đậu lọt vào cuống họng	266
23. Trị các loại tiền mắc kẹt trong cuống họng	266
24. Cách trị phỏng nước (bong)	267
25. Trị đĩa cắn chảy máu không ngừng	267
26. Cách trị rết cắn	268
27. Cách nhổ gai dằm đâm trong da thịt	268
28. Cách chữa các loại trùng và các loại đậu lọt vào lỗ tai không ra	269
29. Cách chữa nuốt phải kim khí	269

- | | |
|---|-----|
| 30. Cổ họng sưng nhức nhối,
trị bên ngoài | 270 |
| 31. Cách chữa trẻ em bị
dây buộc thắt dái | 271 |
| 32. Trị mắc xương cá | 271 |
| 33. Chữa đập nhầm các miếng
vỏ trai, sò, ốc... | 272 |
| 34. Chữa trúng độc loài đĩa | 272 |
| 35. Cách chữa ghim (kim) sắt
đâm lút vào thịt | 273 |
| 36. Cách chữa các miếng
kim loại găm vào thịt | 274 |
| 37. Chữa trị chông tên cắm
vào da thịt | 274 |
| 38. Trị các miếng sành sứ
găm lặn vào thịt | 275 |

39. Cách trị kiến bò vào lỗ tai	276
40. Chữa các vật nhỏ li ti bay vào mắt	276
41. Trị vôi văng bắn vào mắt	277
42. Trị tơ nhện lọt vào mắt	277
43. Trị bụi bay vào mắt	278
44. Trị mắt bị thương do lửa tấp trúng	278
XIII. PHÒNG TRÁNH TAI NẠN	280
1. Ở trên lầu cao gặp hỏa hoạn	280
2. Cách dập hỏa hoạn do dầu gây ra	281
3. Cách chế thuốc, cứu trị bệnh sởi (ban đỏ)	282
4. Yếu pháp dự phòng bị trúng độc	283

5. Cách thử xem trong giếng có khí độc hay không	286
XIV. TRỊ LIỆU THÂN THỂ	288
1. Cách chữa trong miệng sưng nhức	288
2. Cách chữa sâu răng	289
3. Cách chữa vết nứt nẻ da thịt	289
4. Cách chữa bệnh đi lỵ	290
5. Cách trị bệnh trẻ đái dầm	290
6. Cách trị bệnh trĩ, lậu	291
7. Cách chữa mất tiếng	291
8. Cách chữa cô họng đau	291
9. Cách chữa lưỡi chảy máu	292
10. Cách trị đau nhức lưng, hông	292

11. Trị đái ra máu	293
12. Cách chữa bị lạnh đau bụng	293
13. Cách làm ngừng chảy nước mắt	294
14. Cách diệt chấy trên đầu	294
15. Cách trị bệnh bạch điển phong	295
16. Trị vet ban (lang ben)	295
17. Cách chữa vết lở sẹo	295
18. Trị rụng tóc	296
19. Cách chữa da thô nám	296
20. Cách chữa vết nhăn trên mặt và làm da trắng mịn	297
21. Cách chữa trị bệnh thủy trũng (phù nước)	297

22. Cách chữa tóc mắc kẹt cổ họng	298
23. Cách trị hạt cơm - mụn cóc	298
24. Cách làm lông mày rụng mọc lại	299
25. Cách trị môi miệng bồng nhiên sưng nhức	299
26. Cách gội đầu làm thơm tóc	300
27. Trị hai tai bồng nhiên không nghe rõ	300
28. Chữa mất tiếng	301
29. Cách làm hết ghen	301
30. Cách trị hắc bào	302
31. Cách chữa đầu có vết lở, tóc bết bụi lại không gỡ được	302

32. Cách trị gâu	303
33. Cách chữa bệnh mất ngủ	303
34. Cách trị ngã hoặc bị đánh mà tổn thương	303
35. Cách làm tiêu đờm	304
36. Cách trừ vết sẹo do châm cứu gây ra	305
37. Cách trị trĩ, lậu	305
38. Cách chữa tắc mũi	305
39. Cách trị 2 mắt sưng mọng đỏ	306
40. Cách trị trong lỗ mũi mọc cục thịt	306
41. Cách chữa bệnh động kinh	307
42. Cách trị da bị nứt nẻ	308

43. Cách dùng sữa người trị nhức răng	308
44. Cách trị trùng nhức răng (sâu răng)	309
45. Cách trị nhức đầu	309
46. Cách trị vết nẻ da giản tiện	310
47. Cách trị bệnh tiêu ra máu lâu năm	310
48. Cách trị chốc đầu	311
49. Cách trị đồ mồ hôi trộm	312
50. Cách trị tiểu tiện không thông (bí đái)	312
51. Cách trị đi đái vặt (đi đái luôn luôn)	313
52. Cách chữa ăn no đau tức bụng	313

53. Trị bệnh cước khí (tê thấp chân)	314
54. Cách trị di tinh	314
XV. TRANG SỨC PHỤ NỮ	316
1. Cách nhuộm tóc hết vàng	316
2. Cách nhuộm tóc trắng thành đen	317
3. Cách làm cho tóc bóng bẩy, láng mượt	317
4. Cách làm đầu hói lại mọc tóc	318
5. Cách chữa trị lông mày không mọc	318
6. Cách chữa trị lông mày rụng	319
7. Cách vẽ lông mày đẹp	319
8. Cách nhổ lông mặt mà không cần dùng dây	320

9. Cách làm mắt đen r ám thành một trắng	321
10. Thang thất hương tán làm nhuận da mặt	322
11. Phương thuốc rửa mặt thay đổi dung mạo	322
12. Phương thuốc làm đẹp da mặt	323
13. Phương thuốc làm mặt đẹp	324
14. Cách trừ các vết loang lấm tẩm trên mặt	324
15. Cách làm răng đen thành trắng	325
16. Cách làm miệng hôi hóa thơm	326
17. Cách chữa môi khô không nhuận	326

18. Cách làm bàn tay khô trắng sạch và nhuận như ngọc	327
19. Cách làm cho da trắng, mịn màng	327
20. Phương nước tắm của Dương Quý Phi.	329
21. Cách làm chân hết mùi hôi thối	329
XVI. ĐI XA NÊN BIẾT	331
1. Cách đi xa không sợ lạc lối	331
2 Cách đi xa mà không mỏi chân	332
3. Cách trị đi đường xa, chân phòng bọ nước	332
4. Đi xa làm sao cho biết nơi có nước	333
5. Mùa đông lội nước không lạnh	334

6. Mùa đông đi xa phòng
mắc phong hàn 334
7. Cách chữa đi xa,
gót chân đau nhức 335
8. Đi xa không đói 335
9. Cách trị say sóng 336
10. Nhịn đói. đường xa 337
11. Đi xa biết dặm đường dài 337
12. Đi xa không mệt 338
13. Đi thuyền gặp sương mù 338
rẽ sương mù để biết phương hướng
14. Cách đi đường xa không
uống nước mà không thấy khát 339
15. Đi đường xa cổ họng 339
không khát (khô ráo)

- | | |
|---|-----|
| 16. Cách nấu cơm
không cần dùng nồi và nước | 340 |
| 17. Cách chế giày cỏ
đi được nghìn dặm không nát | 341 |

LỜI NÓI ĐẦU

Sách “Thuốc lạ – mẹo hay” trích trong tập “Kỳ phương diệu thuật” (Phương thuật kỳ diệu) của tác giả HÀ TƯ do Nhà xuất bản Thực Dụng Trí Thức xuất bản xã, xuất bản tại Hồng Kông năm 1969. Đây là một cuốn sách quý với nhiều hướng dẫn cần thiết trong “Kinh nghiệm bách khoa dân gian” bao đời nay ở TRUNG QUỐC.

Sách bao gồm nhiều chương, các chương viết về : Những vấn đề về khoa xem Thiên văn khí tượng cho đến chuyện

thường ngày cách tẩy giặt Quần áo vải vóc, cách dùng Thực phẩm ăn uống, cách chế tạo Vật dụng thường thức, phương pháp Phân biệt thật giả, các chương Nuôi dưỡng cầm thú, làm cho phụ nữ đẹp qua Trang sức phụ nữ, các mục đề phòng Đi xa nên biết... Đặc biệt là cách Cấp cứu tử thương phòng tránh tai nạn, và cách Điều trị bệnh vật cũng như Trị liệu thân thể. Thật là một pho tư liệu quý báu làm sách tham khảo cho những ai cần thiết lúc gặp khó khăn ở xa thành thị, bệnh viện và gặp gian nan, trắc trở ở nơi thôn dã trong cuộc sống thường nhật.

Tác giả đã nhiều năm kinh nghiệm, đã đọc trích qua nhiều sách cổ trong kho tàng kinh nghiệm dân gian, những phương thuật trong sách được tác giả dẫn từ các sách của người xưa như : Nhạc gia quyền thuật bí thư, Kim quỹ

toàn sinh tập, Cảnh Nhạc toàn thư, Nhị thập niên mục đồ quái hiện trạng của NGÔ KINH NHÂN; Y môn yếu thuật của NGÔ HỒNG LỰ; Thái thanh ngoại thuật, Tập nghiệm lương phương, Vật loại tương cảm chí; Nghiệm phương tấn biến phụ khoa thai sản môn, Ấu khoa tế sinh lục; các sách của các bậc tiền bối BIỂN THUỐC, Y BIỂU, Y KÍNH.

Trong sách này có những kinh nghiệm nhỏ như chữa tóc bạc biến thành tóc đen chép trong sách Di môn quăng độc và tham khảo thêm sách Tào thị bí thư, Tôn thị hiệu phương, trị lông mày không mọc qua sách Ngoại đài bí yếu v.v...

Trong sách Kinh nghiệm bách khoa dân gian này tác giả còn nói đây là sách gia bảo truyền đời, nhưng đầu sao nhiều phương thuốc tìm tòi quá cầu kỳ không

dân đã chút nào như lấy sừng tê giác, xương dê, ngà voi mài và các cây thuốc, là thuốc từ phương Bắc mà hiện nay qua nhiều tháng năm không còn.

Dẫu sao đây cũng là kinh nghiệm quý giá còn phải áp dụng qua thực tiễn, và đây xem như tài liệu tham khảo có tính cách mở rộng kiến văn, mong các bậc học giả hoặc danh y và bạn đọc chỉ giáo thêm.

Nhà Xuất Bản Thông Tin, xin thông tin đến bạn đọc một số kinh nghiệm dân gian qua tập sách “Kỳ phương diệu thuật” này. Mong bạn đọc xem đây là tư liệu quý nhưng áp dụng vào bản thân cần sự cân nhắc, cân trọng và theo chỉ dẫn thêm của các bậc thầy Đông y, cũng như qua thực tiễn làm phong phú thêm cho kinh nghiệm dân gian ở nước ta.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách “Kinh nghiệm bách khoa dân gian, do dịch giả NGUYỄN QUỐC ĐOAN dịch thuật nghiêm túc trích trong nguyên tác “Kỳ phương diệu thuật” của tác giả HÀ TU mà chúng tôi tạm đặt tên là “Thuốc lạ mệo hay”.

Mong được sự chỉ bảo quý giá của độc giả.

Tháng 12 năm 1990

NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN

I. THIÊN VĂN – KHÍ TƯỢNG

1. CÁCH XEM MẶT TRỜI BIẾT TẠNH RÁO HAY MƯA

Khi mặt trời chưa mọc, nếu thấy phương đông có mây đen hình dạng như mào gà, cờ xí hoặc núi non thì ngày đó có thể mưa vào buổi chiều hay khi mặt trời mọc có sắc tía, sắc đen xuyên tía lên phía trên hoặc dưới mặt trời thì ngày ấy cũng có thể mưa.

2. CÁCH XEM MẶT TRĂNG BIẾT MƯA HAY TẠNH

Nếu mặt trăng có sắc hồng, xanh có thể ngày hôm sau sẽ mưa, có sấm. Mặt trăng có ánh sáng quầng lớn như bánh xe, trong khoảng ba ngày có thể có gió lớn. Nếu có mây trắng kết thành quầng sáng hơi tròn ngày hôm sau có thể có gió.

3. CÁCH XEM SAO BẮC Đẩu BIẾT TẠNH RÁO HAY MƯA

Mây trắng che sao bắc đẩu, hôm sau trời sẽ chuyển. Mặt trăng che khuất hai sao, ba sao, bốn sao ngày hôm sau có thể có mưa sấm lớn. Dưới sao bắc đẩu có mây trắng, nhấp nhô như sóng nước, ngày hôm sau có thể mưa to gió lớn. Trên dưới sao Bắc đẩu có mây như tơ rối thì có

gió lớn. Quanh sao Bắc đẩu có mây như vẩy cá, ngày hôm sau trời sẽ kéo mây, có gió mạnh. Dưới sao Bắc đẩu có mây đen tía lên, ngày đêm đó có thể mưa gió. Nếu dưới sao Bắc đẩu có khí tím đen, ba ngày sau có thể mưa, sấm; có sắc xanh ứng vào ngày Mộc, có sắc đỏ ứng vào ngày Hỏa, có sắc vàng ứng vào ngày Thổ, có sắc trắng ứng vào ngày Kim, có sắc đen ứng vào ngày Thủy. Dù là ánh mây hay ráng cũng cùng nghiệm như nhau. Dưới sao bắc đẩu có chớp nhoáng qua sao hay đầu sao thì ngày mai có thể mưa. Nếu có mây vàng vắt ngang sao ngày hôm sau cũng có thể mưa lớn, có mấy đỏ không quá ba ngày sẽ có mưa lớn, mây trắng cũng vậy, nếu có mây đen nội ngày đó sẽ mưa.

4. CÁCH XEM BA NGÔI SAO BẮC ĐẤU BIẾT TRỜI MƯA HAY TẠNH

Nếu có sắc hồng dao động sẽ có mưa, sấm. Nếu có sắc xanh dao động ngày hôm sau sẽ có sấm sét. Trên sao có mây trắng ngày hôm sau sẽ có sấm lớn. Trên sao có mây vàng xuyên lên sao văn khúc, sẽ có mưa sấm lớn. Trên sao có mây hình phong cảnh đầy ùn, có mây trắng từ sao tủa ra chiều hôm sau có thể mưa, sấm lớn. Nếu ánh sáng trắng, lạnh, êm, hôm sau có thể tạnh ráo.

5. CÁCH XEM THIÊN HÀ BIẾT TRỜI TẠNH HAY MƯA

Nếu thấy mây đùn thành đám, có dạng lẫn tẩn, hoặc gãy khúc rời rạc, hoặc như rắng, hoặc che phủ mặt trăng, hoặc

ở trên dưới mặt trăng đều báo hiệu ngày hôm sau sẽ có mưa sấm. Mây trắng như bông vải hoặc lẫn tăn như vảy cá đầu ở phía nam, chân ở phía bắc, ngày hôm sau sẽ có gió nam. Nếu ở giữa thiên hà (Sông Ngân) có mây đám lớn sẽ có gió.

6. CÁCH XUẤT HÀNH DỰ PHÒNG MƯA GIÓ

Mặt trời có quang thì sẽ mưa, mặt trăng có quang thì có gió: khuyết nơi nào, nơi ấy (hướng ấy) có gió. Mặt trời không đỏ như sao, không mưa thì gió. Sao nháy ngời ngời, nhất định có gió. Mây lẫn tăn lộn cợn như cát bờ biển, tất có giông, gió, mưa lớn. Gió lớn lúc xế (chiều, xẩm tối) thì đêm càng lúc gió càng lớn. Gió thổi mạnh, mây ùn lên, càng thổi mạnh thì càng mưa. Mây có hình dạng xe cộ

lớn thì mạnh về gió. Bốn phía bên dưới mây mà như sương mù, như khói là ngày có gió, sông nước có sắc xanh tất gió sẽ thổi. Chim hải yến bay thành đàn, gió liền ập tới. Chim Tiêu dao kêu trong đêm là gió mưa đến, kêu 1 tiếng có gió, 2 tiếng là mưa, 3 tiếng 4 tiếng là mưa gió dứt. Trong vó tôm mà bắt được cá lóc tất có gió, rần nước cuốn quanh lau sậy, hoặc leo lên cây củi tất nước dâng, cao bao nhiêu nước dâng bấy nhiêu.

7. XEM NÚI SÔNG ĐẤT ĐAI BIẾT TRỜI MƯA HAY TẠNH RÁO

Nhìn từ xa thấy sắc núi trong trẻo sáng lạng chủ trời quang tạnh. Nếu thấy mờ tối, chủ trời mưa. Núi nhỏ (thấp) không có mây (thường ngày) bỗng chợt có mây, chủ mưa rất lớn. Mặt đất ẩm,

giếng rịn ra nước giọt như mồ hôi, chủ mưa lớn. Đá tảng có nước rịn ra, bốn phía mây đùn lên cũng vậy. Nếu gặp gió Tây Bắc thì mây tan, tất không có mưa. Tháng hè, đáy nước xanh rêu, chủ có nước dâng lớn. Nước đổi ra màu xanh chàm cũng vậy. Nếu nước sông bốc lên mùi thơm hoặc tanh, đều chủ về mưa, nước dâng.

8. PHÉP XEM SẮC CÂY CỐI, NGHE TIẾNG CHIM CÁ MÀ BIẾT GIÓ MƯA

Nhà tranh, rơm chịu nắng mưa lâu ngày, mốc sinh trên mái có thể xem mà đoán biết mưa, gió. Nếu mốc buổi sáng trời tạnh, mốc sinh buổi chiều trời mưa. Rau dao, 1 loại cỏ nước, người nhà quê ngắt nõn trắng nhỏ của nó mà nhấm, nếu ngọt là có mưa, nếu chua là trời hạn. Hoa

cây đồng mới nở có sắc đỏ là trời hạn, sắc trắng có mưa. Hoa sen nở trước ngày lập hạ chủ trời mưa. Hoa Tường vi dạ nở trước ngày lập hạ, hoa mạch nở ban ngày đều chỉ có mưa. Quạ tắm, trời gió. Chim sẻ tắm, trời mưa. Chim cưu ngày tiếng dài, trời tạnh ráo, tiếng ngáy ngắn, trời mưa. Tổ chim thấp thước, nước dâng cao; làm tổ trên cao, trời hạn. Chim hải yến bay thành đàn tối, trời mưa gió. Chim quán ngựa cổ gáy trời tạnh ráo, cúi gáy trời mưa. Thấy chim hạc buổi sáng trời tạnh, thấy chim hạc buổi chiều trời mưa. Chim ri hót trời tạnh. Mùa hạ, mùa thu trời mưa, chợt cò trắng bay là dứt mưa. Gà lên chuồng ngủ, trời âm u. Gà mẹ công con đi, trời mưa. Chuột đồng lội dưới ao, nước dâng lớn bò đến đâu nước ngưng đến ấy. Chuột cắn lúa mạ, chỉ mất mùa. Chó bò trên đất chỉ trời mưa tối sầm. Chó ăn cỏ xanh trời tạnh ráo. Mèo

ăn cỏ xanh trời mưa. Chó ra bến sông uống nước, nước rút. Tháng 6 không có ruồi nhặng năm ấy được mùa. Giun đùn bò lên buổi sáng trời tạnh ráo, giun bò lên buổi chiều trời mưa. Cá quẫy vọt lên mặt nước (gọi là đo nước) cao mấy tấc (thốn) nước dâng bấy nhiêu.

9. XEM HƯỚNG GIÓ MÀ BIẾT KHÍ TRỜI

Gió đông tuy khiến trời mưa, nhưng là tiết mai vàng nở. Vào ngày hè gió đông trời sẽ tạnh ráo. Ngày thu có giắc bắc (Bắc) thổi sẽ trời mưa, nhưng đêm thu có gió bắc thì khí trời trong trẻo quang đãng.

10. ĐOÁN BIẾT TRƯỚC ĐỘNG ĐẤT

Kênh rạch hoặc sông có nhiệt khí bốc lên liên tục những ngày sắp tới có thể có động đất lớn. Nếu nước khe rạch, nước ruộng ở thôn quê trong những ngày xuân, hạ thường có mù sương bốc lên nghi ngút như hơi nóng thì không phải có động đất.

11. CÁCH GHI NHỚ THÁNG DƯƠNG LỊCH

Cách ghi nhớ các ngày trong các tháng dương lịch như sau: Nắm bàn tay lại tắt lưng bàn tay nổi lên bốn gò cao, ba gò trũng thấp. Từ gò cao xuống chỗ trũng miệng đếm số, theo đấy lần lượt đếm, hết một vòng là quay trở lại đếm

như sau: Tháng giêng, 3, 5, 7, 8, 10, 12. Những tháng trên đều nằm trên gò cao. Tháng 2, 4, 6, 9, 11 đều nằm ở chỗ trũng đó là những tháng thiếu. Các tháng trên là tháng đủ.

12. CÁCH CHIÊM NGHIỆM MƯA, TẠNH, ĐƯỢC MÙA MẤT MÙA TRONG 1 NĂM 12 TIẾT

THÁNG GIÊNG:

Ngày mùng 1 có sấm, lúa má đều tốt. Có tuyết mùa hè mùa thu hạn lớn. Lúc mặt trời mọc có ráng hồng tằm khó nuôi, tơ dằm. Có gió Tây Bắc mất mùa, gạo đắt. Có gió Đông Nam và gió Nam trời hạn hán. Ngày lập xuân cũng vậy, quan sát bóng trăng để lượng đoán có nước hay

khô cạn : ngày mồng 8, cắm 1 cái sào trên mặt đất, đợi khi trăng tỏa sáng thì đo, tùy theo bóng dài hay ngắn dời đến bên mặt nước hoặc đến bên chân cầu mà ghi dấu. Nước sẽ lên đến mức đã đánh dấu (ở chân cầu).

Ngày Nguyên tiêu (rằm tháng giêng) trời tạnh là cả mùa xuân nước ít. Tục ngữ có câu:

Thượng nguyên vô vũ đa xuân hạn.

Nghĩa là:

Ngày rằm tháng một không mưa,

Ấy là báo hiệu cả mùa xuân khô.

Lại có câu:

Phong suy thượng nguyên đăng,

Vũ đả hàn thực tất.

Nghĩa là:

Nguyên tiêu gió thổi đèn chao,

Đến ngày hàn thực lễ nào không mưa.

Ngày 20 trời quang tạnh, chủ vụ mùa thu được mùa. Trong tháng có sấm nhiều, nhân dân bất an. Có nguyệt thực thì thóc rẻ. Thấy cầu vồng lúa đắt.

THÁNG HAI:

Ngày mồng 1 gặp tiết Kinh Trập là bị nạn hoàn trùng (châu chấu). Gặp tiết xuân phân chủ năm mất mùa, có mưa gió, chủ mất mùa gạo đắt. Mồng 2 là ngày thượng công nếu việc nông hạ, sáng ngày có sương chủ trời hạn. Ngày 12 ban đêm cần tạnh, đại để tháng 2 kỵ mưa đêm, nếu đêm này tạnh thì dù mưa

nhiều cũng chẳng sao.

Ngày xuân phân mưa, người gặp tai
nạn dịch tể. Tục ngữ có câu:

Xuân phân vô vũ bệnh nhân hy.

(Ngày xuân phân không mưa bệnh
nhân ít)

Ngày 15 là ngày đông nông, trời
quang quẻ là được mùa, nếu mưa gió chỉ
về mất mùa. Trong tháng thấy cầu vồng
ở phương Đông là gạo đắt, thấy cầu vồng
ở phương Tây tằm đắt.

Tục ngữ có câu:

Hồng kiến thu thành hảo.

Sương đa chủ hạn niên.

(Cầu vồng mùa tốt đẹp.

Sương nhiều hạn đến nơi)

THÁNG BA:

Ngày SÓC (mùng 1) gặp tiết Thanh minh cây cỏ tốt tươi. Gặp tiết cốc vũ chủ về được mùa. Có sấm ngũ cốc chín đều, thu hoạch tốt. Trước ngày Thanh minh một ngày là hàn thực, sách Kinh sử tuế thời ký viết: Sau tiết đông chỉ hai ngày, năm ngày tất sẽ có gió mạnh mưa lớn.

Tục ngữ có câu:

Thanh minh vô vũ tảo hoàng mai.

(Thanh minh không mưa mai nở sớm)

THÁNG TƯ:

Ngày SÓC nếu gặp tiết Lập hạ, chủ về động đất. Nếu gặp tiết Tiểu mãn, chủ về

người bị tai nạn, bệnh dịch. Nếu có mưa to gió lớn, chủ về lụt lội, nếu nhỏ nước dâng thấp, nếu trời tạnh chủ về hạn hán. Nhà nông bảo ngày này rất quan trọng, mưa không tốt. Trong tháng ngày ẩm đêm lạnh chủ về thiếu nước. Tục ngữ có câu:

Nhật noãn dạ hàn, đông hải dã cạn.

(Ngày ẩm đêm lạnh, biển đông khô cạn)

Nếu thấy cầu vồng là gạo đắt.

THÁNG NĂM:

Ngày SỐC (mồng 1) nếu gặp tiết Mang chủng, chủ về lục súc, bị ôn dịch; nếu gặp tiết Hạ chí, chủ về gạo đắt. Nếu mưa to gió lớn, chủ về trâu bò đắt, người đói, năm tới gạo mùa xuân đắt. Ngày

Đoan Ngọ (mùng 5) trời tạnh ráo chủ về nước dâng, nếu mưa chủ về tơ đất.

Tục ngữ có câu:

Đoan dương sái đất bỗng đầu can,
Thập mẫu cao điền phiến phiến phù.

(Đoan dương nắng úa cỏ bỗng
Ruộng cao mười mẫu menh mông nước
tràn)

Ngày mùng 1 gặp tiết Hạ chí, nước dâng. Trong ngày có mưa chủ về mưa gió nhiều. Tục ngữ có câu:

Hạ chí vô vân Tam phục nhiệt
(Hạ chí không mây mùa hè nóng nực)

Ngày hạ chí mưa, năm ấy được mùa.

Tục ngữ có câu:

Hạ chí nhật vũ nhất điểm nhất thiên
kim

(Hạ chí mưa mỗi giọt đáng nghìn vàng)

Trước ngày hạ chí mặt trời như thiêu
đốt khiến cá con chết nổi trên đồng ruộng
chủ về nước dâng. Nếu cá chết miệng há
là mưa ập đến nơi. Trong tháng thấy cầu
vồng, chủ về gạo đắt. Có sương mù chủ
về có mưa.

Tục ngữ có câu:

Ngũ nguyệt lý hữu mê vụ

Hành thuyền phân uyển vân lộ.

(Tháng năm trời có sương mù

Đi thuyền khỏi phải hỏi dò đường ai)

THÁNG SÁU:

Ngày Sóc gặp tiết đại thử người mắc nhiều bệnh tật. Nếu trong ngày mưa gió chủ về gạo đắt. Ngày mồng 3 tháng 6 trời tạnh ráo, tre trúc đều khô héo. Mùng 3 tháng 6 mưa một trận, đêm nào cũng mưa đến Lập thu. Nếu gặp tiết Tiểu thử, 3 ngày sẽ mưa. Nếu có gió Đông Nam và mây trắng đùn lên từng đám chủ về nửa tháng có gió, nước rút, trời hạn. Ngày mồng 6 trời tạnh ráo, chủ về gặt lúa cạn, nếu mưa, mùa thu có mưa. Trong tháng có gió Tây Bắc lúa mùa thù sẽ bị hạn, băng mùa đông rất cứng.

Tục ngữ có câu:

Phục lý Tây Bắc phong

Lập nguyệt thuyền phát thông

(Vào mùa hè gió Tây Bắc thổi,

Tháng chạp không bức, ngũ cốc chẳng
kết bông)

và

Nguyệt nội bất nhiệt, ngũ cốc bất kết.

(Trong tháng không bức, ngũ cốc chẳng
kết bông)

Nếu thấy cầu vồng, lúa mạch đất. Có
nhật thực và sương mù đều chủ về thời
hạn.

Tục ngữ có câu:

Lục nguyệt lý mê vụ,

Yếu vũ đảo bạch lộ.

(Tháng sáu trời mù sương,

Cò bay là mưa đến)

Nếu có gió Tây Nam mùa màng bị

tổn hại sâu rầy.

THÁNG BẢY:

Ngày Sóc hoặc gặp tiết Lập thu hoặc gặp tiết Xử thử chủ về người mắc nhiều bệnh tật. Ngày Lập Thu trời tạnh ráo, vạn vật ít được thu hoạch, nếu mưa lây rây là tốt, mưa lớn tổn hại lúa. Nếu có sấm, lúa muộn bị thương tổn. Sáng ngày lập thu có gió mát thổi vù vù. Đêm lập thu nóng rực. Trong ngày Xử thử mừng có mưa.

Tục ngữ có câu:

Thu tiền vô vũ thủy,

Bạch lộ vãng lai tâm.

(Trước thu trời không mưa,

Cò trắng thường tắm nước)

Lại có câu:

Xử thử nhược hoàng thiên bất vũ,

Túng nhiên kết thực dõ nan thu

(Tiết xử thử trời không mưa xuống,

Lúa kết bông cũng chẳng dễ thu)

Ngày thất tịch có gió Tây Nam gọi là Kim phong, lúa khó mọc. Nếu mưa lâm râm ngũ cốc được mùa. Ngày 16 trời mưa gọi là Tẩy bát bồn, điểm mất mùa. Trong tháng có nguyệt thực, sang năm trâu ngựa đói. Thấy cầu vồng sang năm thóc gạo đắt.

Tục ngữ có câu:

Thu tiền hậu. Mễ cốc thử.

(Trước mùa thu có con sam là mất mùa
thất gạo)

THÁNG TÁM:

Ngày Sóc trời tạnh ráo là suốt mùa đông trời hạn. Tiết Bạch Lộ gặp ngày hỏa là có nạn hoàng trùng (cào cào châu chấu). Mưa dầm dễ thóc lúa sẽ bị lép, rau dưa có vị đắng.

Tục ngữ có câu:

Bạch lộ tiền thị vũ,

Bạch lộ hậu thị quý.

(Trước bạch lộ có mưa,

Sau bạch lộ là quý)

Đêm rằm có mây, năm tới vào Tết nguyên tiêu (rằm tháng Giêng) không mở hội rước đèn được (mưa).

Tục ngữ có câu:

Bát nguyệt thập ngũ vân nhà nguyệt,

Lai tuế nguyên tiêu vũ đả đăng.

(Rằm tháng Tám trăng mây bao phủ,

Nguyên tiêu sau mưa gió toi bời)

Tiết thu phân, trời mưa lâm râm hoặc trời u ám rất tốt. Tiết thu phân có mưa thóc mấy thu hoạch nhiều.

Tục ngữ có câu:

Điền phụ thu hạ nhân phạ lão cùng.

(Lúa sợ bị mùa thu khô cạn,

Người sợ già lặn cạn khôn cùng)

Hễ hạn tất nóng nực, nóng nực tất tổn lúa má. Trong tháng mưa nhiều gạo hơi đắt. Thấy cầu vồng gạo đắt.

THÁNG CHÍN:

Ngày Sóc gặp tiết Hàn lộ chủ về rét ẩm bất thường. Gặp tiết sương giáng mưa nhiều. Nếu có mưa gió, sang năm mùa xuân trời hạn mùa hè có nước. Nếu có gió đông, lúa mì thóc đạo đắt. Ngày Trùng dương (mồng 9) trời tạnh ráo tất ngày Thượng nguyên, Đông chí, ngày Thanh minh đều tạnh ráo. Nếu ngày Trùng dương mưa thì các ngày ấy cũng đều có mưa.

Tục ngữ có câu:

Trùng dương vô vũ nhất đông tình.

(Ngày Trùng dương không mưa tất suốt mùa đông tạnh ráo)

Ngày ấy đoán sắc gió biết sang năm được mùa hay mất mùa. Nếu có gió Tây Bắc gọi là Phạm Đan khẩu lý phong

chủ về hung. Nếu có gió Đông Bắc gọi là Thạch Sùng khẩu lý phong chủ về cát (tốt).

THÁNG MƯỜI:

Ngày Sóc gặp tiết Lập đông chủ về có tai dị. Nếu ngày này (mồng một) tạnh ráo thì cả mùa đông tạnh nếu mưa thì cả mùa đông mưa.

Tục ngữ có câu:

Mai như bà tử kháng đông triều,

Vô phong vô vũ khốc hào đào.

(Bà bán tơ nhìn trời đông sớm,

Không gió mưa chỉ có nước gào (trời)

Ngày Lập đông có gió Tây Bắc sang năm nóng nực dữ dội. Ngày 16 nếu trời

trong sáng là cả mùa đông ấm áp.

THÁNG MƯỜI MỘT:

Ngày Sóc gặp tiết Đại huyết, hoặc tiết Đông chí đều chủ về có bị dịch. Nếu ngày này (mồng 1) có mưa, gió lúa mạch tốt, trong tháng tuyết rơi nhiều, chủ về được mùa đông xuân gạo rẻ. Nếu có sấm, chủ về mùa xuân gạo đắt. Nếu có sương mù, chủ về sang năm trời hạn hán. Ngày hối (ngày 30) mà mưa gió, mùa xuân sang năm thiếu nước.

THÁNG CHẠP:

Ngày Sóc gặp tiết Tiểu hàn gió đông thổi không ngừng chủ về lục súc bị ôn dịch. Ngày này mưa gió chủ về mùa xuân

trời hạn. Tiết Lập Xuân rơi vào cuối năm,
chủ về mùa đông ấm áp.

Tục ngữ có câu:

Lưỡng xuân hợp nhất đông,
Vô bị noãn hồng hồng.

Nghĩa là:

Hai xuân gom cả vào đông,
Không chăn vẫn thấy ấm nồng khỏe
thay.

Lại có câu:

Lập xuân nhất nhật noãn,
Đống sát bách điều noãn.
(Lập xuân một ngày ấm,
Lạnh cóng chết trứng chim)

Trong tháng có sương mù, chủ về năm tới có nước (mưa nhiều). Một thuyết khác lại nói : Tháng chạp có sương mù, không có nước mà cất rượu, giấm.

Lập nguyệt hữu vụ lộ,

Vô thủy tô tửu thổ.

Nếu có mưa rào, chủ về tháng 7 sang năm mưa nhiều.

II. ÁO QUẦN - VẢI VÓC

1. TẮY CÁC VẾT DẦU DÍNH TRÊN QUẦN ÁO

Quần áo bị dính dầu trước hết cần nhúng nước sôi, sau đó tẩy theo một trong các cách sau thì sạch:

- Lấy củ cải trắng chà xát vào chỗ bị dính dầu rồi nhúng lại vào nước sôi.
- Dùng nước vôi giặt nếu là dầu cá.
- Dùng bột hoạt thạch rắc lên vết

dầu rồi lấy giấy áp lên đoạn dùng bàn ủi, ủi qua.

– Dùng nước vo gạo tẩy giặt nếu là vết dầu khói nám.

2. TẨY VẾT RỈ SÉT NHIỄM BẮN QUÂN ÁO

Một trong các phương pháp sau đây:

- Dùng giấm ăn tẩy.
- Dùng nước cốt củ cải trắng tẩy.
- Dùng bột hoạt thạch xát lên.

3. TẨY CÁC LOẠI KEO HOẶC NHỰA DÍNH TRÊN QUÂN ÁO

- Dùng nhót lươn, trạch giặt.

- Xát đường trắng lên rồi giặt nếu là nhựa thị.
- Ngâm giấm trắng nếu là nhựa cau.
- Dùng dầu hôi thấm lên rồi hong trên lò than đoạn giặt bằng nước lã hoặc xà phòng nếu là nhựa thông.

4. TẨY CÁC LOẠI ĐỒ ĂN, THỨC UỐNG, GIA VỊ DÍNH TRÊN QUẦN ÁO

- Dùng bột mì đốt thành tro rắc lên trên, lấy giấp úp lên khoảng 10 phút rồi dùng bàn ủi, ủi lên giấy nếu vết dơ là các thứ nước trái cây.
- Dùng bột hoạt thạch hay xích thạch xát lên nếu là vết trà đậm.
- Dùng ngó sen giã lấy nước thoa lên

nếu là vết tương mỡ, rượu, giấm.

– Dùng bạch long cốt và hoạt thạch tán chung thành bột đổ lên rồi lấy bàn ủi ủi một lượt nếu là mỡ heo, gà, cá.

5. TẨY CÁC TẠP CHẤT DÍNH TRÊN QUẦN ÁO

– Dùng khăn mùi soa thấm nước đắp lên rồi lấy hột bông vải (miên hoa tử) đốt tán lấy bột, rắc lên, lấy giấy úp lên đoạn dùng đá đè lên một lúc nếu là vết máu dính đã lâu.

– Dùng sinh bán hạ chà xát rồi giặt nếu là vết máu.

– Dùng thanh ngư bì hòa vào nước rồi giặt nếu là vết máu.

– Ngâm nước rồi giặt với nước cơm

hoặc nước quả táo già nát nếu vết dơ là mực đen.

– Dùng cua già lấy nước thoa lên vết dơ ngâm một thời gian rồi giặt với nước lạnh nếu vết dơ là vết sơn hoặc thuốc nhuộm. Trong trường hợp vẫn còn vết ố, già nát hạnh nhân thoa lên sẽ sạch hẳn.

– Dùng củ gừng già vắt lấy nước cốt, đun nước sôi giặt nếu vết dơ là đất sét.

– Dùng nước dãi mèo tẩy vết nước đái chuột dính trên tơ lụa, vết dơ sẽ hết mà không tổn hại nhiều đến chất lượng và màu sắc tơ lụa.

– Dùng bột đậu đỏ giặt nếu là các vết cáu bẩn lâu ngày, thuốc tẩy không sạch.

– Dùng sơn tra tử sắc lấy nước, pha thêm chút giấm rồi giặt nếu có các vết dơ do tạp chất dính trên tơ, vải màu hồng.

Vết dơ hết mà màu sắc không phải.

– Dùng kẹo mạch nha sắc với nước, giặt vài ba lần, các vết hoa văn ố nhiễm trên quần áo, vải vóc sẽ hết.

6. TẮY VẢI CHO THẬT TRẮNG

Muốn tẩy vải các loại cho thật trắng, nên chọn ngày khô ráo, lấy đá vôi ngâm cho thật đậm, ngâm vải vào rồi đem phơi nắng liên hay ngày. Sau đó giặt sạch nước vôi, ngâm tiếp vào nước vôi lần nữa đoạn lại đem phơi cho đến khi vải có màu trắng tinh. Có thể dùng lơ lơ cho có sắc xanh rồi giặt sạch bằng nước, phơi khô vài lần đoạn ngâm vào nước tro loãng một giờ rồi rửa cho sạch. Giặt xong đem phơi sương độ 3, 4 đêm thì vải rất trắng. Cần nhớ: ngâm vôi có chừng kéo vải bị mục.

7. CÁCH IN CHỮ TRÊN QUẦN ÁO MÀ CHỮ KHÔNG PHAI

Muốn in dấu hiệu lên quần áo để không lẫn lộn với quần áo của người khác, lấy sắt rỉ nung đỏ nhúng vào giấm đen vài lần rồi dùng giấm đó viết chữ giặt sẽ không bị mất dấu. Nếu muốn dùng chì để viết cần nung chì hơi hồng lên, thoa ít đường trắng lên chỗ cần viết rồi viết thật mạnh tay như thế giặt cũng không bị mất dấu.

8. CÁCH GIỮ GÌN, SỬA SANG CÁC LOẠI GIÀY DA

Muốn giày da không bị thấm nước, trước khi đi lấy dầu mè chùi trên các đường chỉ khâu ắt nước sẽ không thấm

vào giày. Nếu giày da cứng dùng mỡ gà chùi, giày vừa êm vừa bóng. Muốn giữ giày bền lâu lấy sữa bò tươi chà xát khắp giày. Nếu không sẵn xi đánh giày có thể lấy lòng trắng trứng hòa với nhọ nồi mà chà, công dụng cũng không kém gì xi đánh giày. Xi đánh giày nếu khô, có thể cho mỡ cá hoặc sữa bò tươi vào nhào mềm như cũ.

III. ĂN UỐNG

1. CÁCH NẤU CHÁO DƯỠNG SINH LỰC THẦN

Cháo này trị tinh huyết không đủ, thần khí suy yếu, có công dụng làm mạnh tì vị. Vị thuốc dùng củ sừng (3 cân) ý nhân (sao) gạo (sao) nếp (sao) (mỗi thứ 3 cân) liên nhục (sao bỏ vỏ) sơn dược (mỗi thứ 1 cân), phục linh (4 lạng) cùng tán thành bột. Mỗi ngày tùy ý nấu thành cháo mà dùng.

2. CÁCH NẤU HẠT SEN DỄ NHƯ

Lột bỏ vỏ và tâm (lõi) hạt sen, bỏ vào nước nấu để lửa liu riu, không được mở vung cũng không được dùng lửa, khoảng hai nén nhang, hạt sen sẽ chín như.

3. CÁCH CHẾ RƯỢU HOA NHÀI

Đổ rượu trắng vào bình, chừa khoảng vài ba tấc, kết nan tre thành chữ thập gài trên miệng bình, lấy chừng 10 đóa hoa nhài mới hái xâu vào chỉ, treo dưới nan tre cách khỏi mặt rượu khoảng một đốt ngón tay. Dùng giấy bịt miệng bình. Trong khoảng 10 ngày hương sẽ ngấm vào rượu (khoái tuyết đường mạn lục).

4. CÁCH GIỮ CÁC LOẠI RƯỢU KHÔNG BIẾN VỊ

Nhà có việc vui mừng, bạn bè thân thích mang rượu lại tặng, đủ loại ngon dở khác nhau. Muốn dồn vào bình nên chọn thứ rượu trong, bỏ vào chùng 2, 3 lạng vỏ quít (trần bì) rồi bịt miệng bình cho kỹ. Hai, ba ngày sau đem lọc bỏ vỏ trần bì, thì mùi vị rượu sẽ không biến vị mà còn thơm ngon nữa. (Ngọc hạp ký).

5. CÁCH CHỮA CÁC LOẠI RƯỢU TRẮNG HÓA VỊ CHUA

Dùng vài viên thạch quyết minh, hơ lửa, tán thành bột. Hâm rượu lên rồi hòa bột quyết minh vào khoảng một giờ hơn. Đem rượu ra uống, sẽ hết chua, mà vị

lại thêm thuần, ngon. (Bản thảo cương mục).

6. CÁCH NẤU CUA GIỮ VỎ KHÔNG BIẾN SẮC ĐỎ, VÀNG

Dùng 3 đến 5 cái rễ cây thị nấu chung thì sắc vẫn giữ nguyên. Nếu không, lấy mật thoa lên toàn thân cua, đợi khô rồi đem nấu sắc cũng vẫn giữ nguyên. (Trung quỹ lục).

7. CÁCH GIỮ GẠO KHÔNG BỊ SÂU MỌT, HƯ HỎNG

Để lá xoan vào chỗ chứa gạo, trên dùng ví dây đay kín, để gạo lâu ngày không sinh mọt. Trong gạo để lẫn từng ti, để lõi, thân cây mè hoặc vỏ cua cũng đều không sinh sâu mọt. (Cổ kim bí uyển).

8. CÁCH GIỮ TRÁI CÂY LÂU KHÔNG BỊ HU

– Giữ cam : vùi cam trong cát, lâu không hư.

– Giữ lê (táo) : mùa hè, hái về nhà, đào một cái hào sâu, dưới hào không để cho ẩm thấp, để lê ở đáy không cần che phủ, có thể giữ qua mùa hè được. Lúc hái chớ để trái bị dập. Để củ cải xen kẽ ở khoảng giữa không cho chạm nhau.

– Giữ trám (cà na) : chọn những quả nguyên lành bỏ vào hộp thiếc, lấy giấy gấp đôi ba lần bịt kín miệng hộp. Có thể giữ được đến mùa hè. Sách Lưu Thanh Thái Trân viết : nếu ăn trái trám xanh cần bỏ 2 đầu, vì 2 đầu trái có tính rất nhiệt.

– Giữ lựu : ngắt bỏ cành lá bỏ vào

bình sành sứ mới, bịt giấy nhiều lớp.

– Giữ trái vải : sáng sớm, lựa những trái chín hồng còn dính sương hái xuống. Chọn một cây tre lớn trong vườn khoét một lỗ, bỏ trái vải vào trong đốt tre, rồi lấy bùn bưng kín miệng lỗ, nhờ có hơi của tre mà vải được tươi nhuận.

– Giữ táo : chọn quả ngon, lành lặn, lau khô. Bỏ cát vào trong thùng gỗ rồi xếp táo lên mặt cát : rải một lớp cát lên trên rồi xếp lớp táo khác. Hết táo, đập nắp thùng thật kín.

– Giữ thị : chọn những quả ngon, thật chín. Lấy lá thị bao làm mấy lớp, lấp rơm phủ lên. Bỏ rơm vào trong vật chứa nào đó, để thị vào trong rồi treo lên.

– Giữ đào : chọn những quả ngon, thật chín. Khuấy bột mì thành hồ, cho

chút muối vào. Hồ ngội đổ vào một cái hũ, tẩm đào vào hồ rồi đập kín.

– Giữ nho : chọn quả còn ương (hơi chín), dùng giấy dày bao từng trái thật kín, không để cho lọt không khí vào. Hoặc ngắt cả chùm có cuống lá, bôi sáp ở đầu cuống. Để lá nho ở đáy thùng hoặc hũ, đặt nho lên trên rồi lại trải phủ một lớp lá nho, cứ như thế từng lớp một, rồi đập thật kín nắp thùng, hũ. Hoặc để mặt cửa hoặc tro trong thùng, vùi nho vào trong rồi đập nắp thật kín cũng được.

9. CÁCH LÀM GÀ MUỐI, CÁ MUỐI HẾT MẶN

Muốn gà muối, cá muối hết vị mặn, trước hết đem ngâm vào nước, đợi cho ngấm nước trương lên. Đặt nồi đất trên

lò đun lửa cho thật nóng nồi, rồi cho cá hoặc gà ướp vào đảo vài lần chất muối sẽ bị hút ra phần nào.

10. CÁCH NẤU CÁC LOẠI CÁ LÀM CHO XƯƠNG CÁ MỀM

Khi nấu, cho vào nồi chừng 2, 3 viên sơn tra tử, chẳng những xương cá mềm mà còn có thể giải độc. Các loại cá chép, cá giếc có xương rất nhiều, nên dùng cách này.

11. CÁCH NẤU THỊT BÒ MỀM NGON

Chọn thịt ngon, xát bột tiêu (tiêu phấn) để chừng nửa giờ rồi rửa cho sạch, bỏ vào nồi, cho thêm muối, tương, dầu,

đường, rượu vào nấu lên thịt sẽ mềm nhuyễn.

12. CÁCH CẮT, THÁI CÁ KHÔ

Các loại cá muối, ướp để khô rất cứng khó thái. Thoa gừng sống và dầu mè vào lưỡi dao thì thái, cắt rất dễ dàng.

13. CÁCH GIỮ MUỐI KHÔ RÁO

Đựng muối trong đồ vật đan bằng tre như cần xế, rổ, rá... trải tro lên trên thì muối luôn khô ráo, không sợ bị ẩm thấp hoặc chảy nước.

14. CÁCH KHỬ CẶN BẮN Ở ĐƯỜNG

Bỏ đường vào nồi nấu sôi lên, đổ lòng trắng trứng vào, dùng đũa khuấy đều, cặn đường nổi lên mặt, dùng muỗng hót cặn đổ đi. (Cách này dùng cho các loại đường tẻ, đường thẻ...).

15. CÁCH LÀM CHO GỪNG HẾT GÂN XƠ

Cho gừng sống vào bình, hũ, ngâm nước muối, trong đó cho thêm chút thiên thảo (vị thuốc) thì gân, xơ gừng sẽ rời ra.

16. CÁCH CHẾ GIẤM

Dùng giấm ngon độ một ly trà, rượu một ly trà, nước một ly trà, đổ chung vào bình gốm mỏng, đậy kín miệng bình đặt ở chỗ có nắng, phơi nửa tháng rồi lấy ra nếm. Nếu vừa miệng thì gạn giấm ra để dùng. Dưới đáy bình có đọng lớp trắng trắng, đó là cái giấm, không được đổ bỏ. Lại đổ rượu độ một ly trà, nước một ly trà, đậy kín miệng bình lại, để ở chỗ nắng phơi 15 ngày thì lại được giấm ngon.

17. CÁCH CHỮA GIẤM HẾT VÁNG ĐEN

Giấm để lâu ngày, sinh ra váng đen. Cho vào giấm chút muối rang thì dù để lâu cũng không sao.

18. CÁCH NGỪA THỨC ĂN BỊ THIU, HƯ

Dùng một thăng tương dầu hòa vào 3 lạng kẹo mạch nha khuấy thành nước, đem nấu sôi vài lần, đợi nguội đem cất đi. Món ăn nào dùng tương dầu này tra nấu để lâu đều không sợ bị thiu.

19. CÁCH GIỮ GÌN THỊT GÀ ĐƯỢC LÂU KHÔNG HƯ

Dùng bã đậu hũ trộn với vài muống muối, trải dưới đáy thùng rồi để thịt gà lên trên. Trên thịt gà lại trải một lớp bã đậu hũ, rồi lấy lớp vỏ măng tre đập ở trên, dùng đá đè lên thì để lâu thịt vẫn không hư.

20. CÁCH GIỮ THỊT CÁ QUA MỘT THÁNG

Dùng 3 bát giấm, 1 bát rượu, muối 3 phần 4 bát, hòa chung nấu sôi để nguội. Có thể mổ, rửa sạch thịt, cá và tẩm vào giấm này.

21. CÁCH GIỮ CÁC LOẠI HÀNH, TỎI, KIỂU

Chọn chỗ khô ráo, đào đất sâu năm sáu mươi phân, trải trấu ở đáy dày khoảng một tấc, đặt hành lên trên, phủ trấu lên dày khoảng hai tấc, rồi lại để lớp khác, từng lớp từng lớp, trải trấu lên lớp trên cùng, lấy đất bùn lấp miệng hố, dùng vật đập miệng hố lại phòng ngừa mưa, sương xâm nhập. Như thế có thể giữ hành được lâu.

22. CÁCH ĂN UỐNG VỆ SINH, ĐIỀU ĐỘ

Hạt sen còn cả tâm sen, ăn nhiều sẽ bị hoắc loạn.

Ăn nhiều củ ấu lạnh tạng phủ, tổn thương tì. Ăn nhiều ô mai hại răng tổn thương gan. Ăn nhiều anh đào bị phong nhiệt.

Quất, quít thứ chua sinh đờm, thứ ngọt nhuận phổi.

Hạnh nhân ăn nhiều mất mờ, tóc rụng.

Không nên ăn nhiều mận, đào sinh nhiệt, mụn nhọt.

Ăn nhiều thạch lựu tổn phổi hồng răng.

Ăn nhiều trái vả phát nhiệt.

Ăn nhiều dưa hấu tổn thương tì.

Ăn nhiều mía chảy máu cam.

Ăn nhiều họ, thần hôn mắt quáng.

Ăn nhiều tỏi tổn thương gan, liệt dương.

Ăn nhiều rau diếp hại mắt.

Ăn nhiều củ cải dễ bạc tóc.

Ăn nhiều bí bị hoàng đản.

Lạp xưởng ăn nhiều tổn dương, thịt heo phát phong

Các loại huyết heo, dê, gà, ngỗng đều không nên ăn nhiều.

Ăn nhiều thịt ngỗng bị hoắc loạn thành cố tật.

Ăn nhiều trứng vịt bị khí lạnh.

Ăn nhiều cá chép phát phong nhiệt.

Mới khỏi bệnh chớ nên ăn thịt lươn,
ăn nhiều sinh hoắc loạn.

Các món ăn nóng hại xương, ăn lạnh
hại phổi.

IV. HOA QUẢ - RAU DƯA

1. CÁCH CẮT CÀNH HOA CẨM BÌNH

Các loại hoa đều nhờ mưa, sương mà nở, nên cắm hoa trong bình cần dùng nước mưa thay đổi luôn, mới giữ được hoa nở lâu. Nếu 3, 4 ngày không thay ắt hoa sẽ héo tàn, nhụy khô. Đêm nên lựa chỗ có sương, không có gió mà để thì hoa có thể tươi được một hai ngày. Cách cắt cành hoa là không được mạnh tay vin bẻ. Nên đốt chỗ vết cắt để nhựa khỏi chảy ra

thì hoa lâu tàn. Có những loại hoa không nên cắm nước trong, cần phải lưu ý, như hoa mai, hoa thủy tiên cần cắm vào nước pha muối, nhất là hoa mai càng nên cắm vào nước muối thật heo để lạnh vớt bỏ dầu mỡ, để bình không kết váng thì dù nụ nhỏ cũng nở hết. Nếu cắm vào bình cổ nên dùng nước pha muối loãng, cành hoa có thể sinh lá được.

Cánh hải đường cắt ra nên dùng là bạc hà bó nơi vết cắt, cắm bằng nước lá bạc hà thì nhụy hoa sẽ nở hết. Hoa mẫu đơn cắt cành, đốt nơi vết cắt, không cắm vào nước mà cắm vào mật, hoa tươi tốt vô cùng. Khi hoa tàn mật vẫn có thể dùng được. Hoa thuộc dược, đốt chỗ cắt, cắm vào bình nước. Đêm đến lấy ra ngâm vào chum, sáng sớm lại đem cắm vào bình thì lá và hoa đều tươi tốt.

Hoa sen, lấy vải bao chỗ cuống cắt,

dùng tóc quăn lại rồi cắm bình, phun nước hoa lên. Đêm đến đem đặt chỗ có sương, không gió, tất cả búp nụ đều nở.

Bình cắm hoa nếu muốn nước không bị hôi thối nên nướng đỏ những mảnh ngói bỏ vào. Những tháng mùa đông nên rửa bình bằng nước tro và rượu, bình sẽ không bị váng nhớt. Những loại hoa sơn trà, mai dùng nước thịt tươi cắm sẽ nở hoa lâu. Mùa đông nếu muốn nước không đóng băng nên cho vào bình ít bột lưu hoàng.

2. CÁCH GIỮ GÌN BỒN, CHẬU HOA

Hoa nở cần đúng thời tiết. Nếu gặp ngày gió nhiều hoặc nóng lạnh bất chợt, nên lấy màn vải căng che hoặc rèm tre

phủ lại. Gặp ngày trời râm, mưa lất phất hoặc ngày quang tạnh, gió hiu hiu, nên đem đặt trên giá giữa sân, đừng đặt trên mặt đất, rễ sẽ vươn dài hoặc sâu, kiến đến. Hoa quả kỳ mùi xạ hương và các mùi hành, tỏi. Lỡ có bị nhiễm các mùi trên, nên đốt lưu hoàng trên chiều gió để giải. (Trí phú kỳ thuật).

3. CÁCH GIỤC HOA MAU NỞ

Đem đặt hoa ở phòng ấm, thêm lửa đốt hoa sẽ mau nở, nhưng bị tổn thương gốc hoa. Sách Hoa Kính có cách sau xem ra tốt hơn. Lấy giấy dán kín các kẽ hở trong phòng, đào một cái hố, đan tre làm giàn rồi đặt hoa trên giàn tre, dùng các thứ phân trâu, ngựa đã khô nỏ, lưu hoàng và nước mỡ rưới vào để dưới hố cho xông khí lên, rồi rót nước sôi vào

một cái chén nhỏ quạt nhè nhẹ. Hoa được các khí ấy xông chẳng mấy hôm là nở. Các loại hoa mẫu đơn, hoa mai cũng dùng cách ấy. Riêng hoa quế, phải có khi mát mẻ thì mới nở. Đem đặt hoa quế ở thạch động hoặc nham huyệt là nơi ẩm mát hay đem phơi sương hoa sẽ mau nở. Tưới nước lưu hoàng vào gốc hoa, qua một đêm hoa sẽ nở. Sách Bí Uyển viết : dùng nước ngâm phân ngựa tưới, ba bốn ngày sau hoa sẽ nở rộ hết.

4. CÁCH LÀM HOA CHẬM NỞ

Muốn hoa chậm nở thì dùng kê tử thanh quét lên nụ hoa, có thể ba bốn ngày sau hoa mới nở. Cách này do sách Hoa Kính ghi lại.

5. CÁCH LÀM HOA LAN NỞ QUANH NĂM

Lấy đất phơi cho khô nở. Khi dùng, dưới đáy chậu để vài cục than rồi chôn dưới gốc hoa kim ngân hoa (2 tiền) phòng phong (3 tiền), hoa sẽ nở quanh năm.

6. CÁCH LÀM HOA BIẾN ĐỔI THÀNH CÁC MÀU SẮC KHÁC LẠ

Tháng chạp, chứa trữ nước tuyết. Mùa xuân khi các hoa đơm nụ, lấy nước tuyết pha các màu, phết vào nụ hoa. Nếu muốn hoa màu vàng thì hòa giả thạch, muốn màu lam thì dùng thiên lam, muốn màu hồng thì dùng ngân châu. Các màu sắc khác, tùy ý chọn lựa. Cần nhớ là phải dùng thứ màu đúng thực, tránh dùng các

phẩm ngoại quốc bào chế, có nhiều chất hóa học, chẳng những không có hiệu quả mà còn làm hoa mau chết. Nếu không có nước tuyết, có thể hứng sương tháng 9, chôn dưới đất cũng được. (Hành trừ tập).

7. CÁCH LÀM HOA CÚC TRẮNG NỞ THÀNH HOA TÍM

Cúc trắng mới đơm nụ, dùng vỏ trái nhãn bao lấy, phía trên đục một lỗ nhỏ. Sáng sớm lấy nước thuốc nhuộm xanh hoặc nước yên chi (phấn sáp trang điểm) nhỏ vào lỗ cho thấm vào hoa. Lúc hoa nở sẽ có màu lam tím. (Hoa kính).

8. CÁCH LÀM CÚC MỘT CÂY NỞ BÔNG HAI MÀU

Đầu mùa xuân, chọn 2 cây cúc mập mạnh có 2 màu khác nhau, mỗi cây tước 1 bên rễ một khoảng dài chừng 3 - 4 thốn, lấy dây buộc dính 2 rễ cây lại với nhau (chỗ vết tước áp vào nhau) rồi dùng chính đất của nó lấp lại trồng. Lúc nở hoa sẽ có 2 màu (Trí phủ kỳ thuật).

9. CÁCH LÀM CÚC RA HOA NHIỀU NHƯ CÁI TÁN DỪ

Mùa xuân, chờ khi mầm cúc dài khoảng 1 xích (1 xích = 1 thước tàu xưa = 10 tấc) thì ngắt ngọn, vài ngày sau chỗ ngắt nảy ra 2 nhánh, lại ngắt ngọn 2 nhánh bỏ đi, cứ thế, càng ngắt ngọn càng đâm nhiều nhánh. Đến mùa thu,

một thân cúc nở hoa rất nhiều rườm rà như cái tán. (Phạm thị Cúc phổ).

10. CÁCH LÀM HOA SEN NHỎ NHƯ ĐỒNG TIỀN NỞ CÓ MÀU XANH

Sách Bắc Mộng Tỏa Ngôn của Tôn Quang Hiến chỉ cách : chọn hạt sen, đen, khô, mài đầu nhọn cho mỏng đi, đem ngâm vào vò thuốc nhuộm phẩm xanh. Trước ngày thanh minh năm sau lấy ra đem giâm dưới đất. Lúc nở hoa, hoa xanh nhỏ chỉ như đồng tiền. Cách này đã được thực nghiệm qua, rất kỳ ảo.

11. CÁCH NGẮT CÁC LOẠI HOA SEN SÚNG GIỮ ĐƯỢC TƯƠI LÂU

Trước khi ngắt, lấy chỉ buộc chặt cuống, sau đó mới cắt ở phần dưới chỗ buộc khiến bông giữ được nước lâu, không bị khô héo. Cách ngắt thông thường, chỉ chừng 2, 3 ngày là hoa héo. Ngắt hoa cách này có thể giữ được 10 ngày mới héo.

12. CÁCH LÀM HOA HỒNG HÓA TRẮNG

Lấy lưu hoàng đốt thành khói xông trong cái bát, rồi chụp bát đó trên hoa, chừng một giờ, hoa sẽ biến thành sắc trắng. (Hoa kính).

13. CÁCH TIẾP DÂY NHO VÀO THÂN TÁO

Trồng nho bên cây táo. Vào tiết xuân, đục thân táo một lỗ rồi luồn thân nho qua lỗ đó, chùng 2, 3 năm thân nho lớn dài thì lấy đất bít chặt lỗ trên thân táo lại rồi cắt gốc nho, để thân nho sống gởi vào táo thì quả nho sẽ lớn và ngọt ngon, lấy nước gạo tưới, quả lại càng thêm ngọt. Sách Hoa Kinh còn viết : nếu cho ít xạ hương vào vỏ thân táo thì vị nho khi chín lại càng thêm ngon

14. CÁCH LÀM TRÁI CÂY SAI QUẢ NGON

Đục thân cây một lỗ, bỏ hột thạch chung nhũ vào lèn chặt, cây sẽ ra quả rất sai và ngon ngọt. Sách Độn Trai Văn Lãm

còn viết : những cây ra quả lâu không chín, lấy rượu còn dư ở các buổi cúng tế, tưới vào gốc thì quả sẽ ra rất nhiều. (Du Tông Bản Chứng Thụ Thư)

15. CÁCH TRỒNG QUẤT SAI TRÁI, TRIỀU CÀNH

Tháng chạp, tìm bắt một con chuột lớn, ngâm vào nước phân để cho trương lên. Đào một cái lỗ ở bên gốc cây, chừng thấy rễ cây thì thôi, chôn chuột vào đấy, rồi lấp chỗ đất cũ lấp đi. (Mặc Nga Tiểu Ký)

16. CÁCH HÁI QUẢ TRÁM KHÔNG PHẢI LEO CÂY

Trám (còn gọi là thanh quả - ta gọi

là cà na) quả nhiều mà cây thì cao, lúc không có thang để leo hái, thì lấy dao khắc dưới gốc cây chừa tắc vuông, nhét muối vào, chỉ một đêm quả sẽ rụng, cây lại không hề bị tổn thương. (Lĩnh Biểu Lục Dị)

17. CÁCH LÀM TÁO TỰ RƠI

Táo quả rất sai, đầy cành, dùng sào gậy đập hại cây, phí sức mà ít hiệu quả, bắc thang leo hái thì gai đâm.

Sách Vật Loại Tương Cảm Chỉ có viết : lúc táo chín đỏ, dùng dây thừng buộc chắc vào thân cây, cách gốc khoảng 40cm, dùng gậy luồn vào thừng néo nút thật chặt, khiến dây thừng lặn vào thân cây. Chỉ qua một đêm, quả sẽ rụng.

18. CÁCH HÁI CÁC LOẠI TRÁI CÂY

Trái cây chưa chín hẳn, không nên vội hái, vì làm tổn thương mầm chồi, năm sau quả ra không nhiều. Lúc hái nên hái bằng 2 tay nhẹ nhàng thì hàng năm sẽ sai quả.

19. CÁCH LÀM CÂY CẢNH TRONG CHẬU CHẾT KHÔ, SỐNG LẠI

Bất kể loại cây gì, cứ nhổ bật lên, đập hết đất bám ở rễ cây, phơi nắng một ngày rồi ngâm gốc rễ cây vào đất bùn trong rạch, để qua đêm lấy lên rồi trồng lại bằng đất mới, cây sẽ sống lại. Trồng trong khoảng tháng 6, tháng 7 thì càng hiệu nghiệm.

20. CÁCH GIỮ HOA CÚC KHÔNG TÀN ĐẾN MÙA XUÂN, MÙA HẠ

Mùa thu chọn cây cúc ra nụ sắp nở hoa. Ngay trên mặt đất chỗ trồng hoa, chẻ tre đan thành cái lồng chụp, chụp lên, trét đất sét khắp lồng (dày khoảng 4, 5 tấc). Khiến khí không lọt vào được. Đến mùa xuân, mùa hạ bỏ vật che ra, hoa nở thật rộ.

21. TRỪ CÁC LOÀI SÂU TRÙNG HẠI HOA

Các loài hoa thảo, khi trồng nên để dưới gốc cây ít bột Bạch Liễm, thì trừ được sâu trùng. Đào hố trồng cây nên để 1 ít cam thảo (cỡ 1 tấc), một củ tỏi rồi trồng thì trùng không sinh được. Cây

mà có các loại sâu, dùng nước nhót cá tanh rưới lên trùng sẽ tiêu. Cây cối bị sâu nắm, dùng cam thảo tước thành que nhọn như tăm, găm vào sẽ hết (nhớ găm vào và để lại que). Riêng nho kỵ dùng cam thảo cắm, nếu không cây sẽ lập tức khô. Cây có màu xanh, dùng thanh tre già gác lên sẽ hết. Cây có các loại sâu có cánh, dùng thân cây mè (vùng) treo lên cây sẽ hết. Cây có các loại sâu róm, dùng nước cam thảo phun vào lá, ngọn sẽ hết. Cây có lỗ sâu đục, dùng tre cật cọ sát vào nhau ở bên lỗ, sâu sẽ chui ra, hoặc lấy gỗ sam làm kim, nhét vào lỗ làm khí bế tắc, sâu sẽ chết, lấy bột lưu hoàng bít miệng lỗ cũng được. Nếu miệng lỗ sâu, ngoắt ngoéo, lấy diêm tiêu, lưu hoàng se thành sợi đốt, luồn vào trong lỗ xông cho sâu chết. Có thể dùng hoa cói (cây cói để dệt chiếu) nhét vào lỗ, sâu cũng sẽ chết.

22. CÁCH TRỪ CÁC LOẠI SÂU HẠI CÁC LOẠI HOA

Hoa nhài bị sâu ở gốc rễ, nấu ô đầu (vị thuốc) để lạnh tưới, sâu sẽ chết.

Hoa cúc thường bị sâu đầu đỏ, mình đen cắn ngọn, chỉ trong ngày là héo rũ. Cần ngắt bỏ khoảng một tấc dưới chỗ bị sâu cắn, nếu không chất độc sẽ làm cây chết. Dùng nước vôi tưới sâu sẽ chết, sau đó tưới ngay nước lạnh để giải chất độc của vôi.

Hoa lan lá sinh đốm vàng trắng, dùng nước cá tanh tưới, hoặc nghiền tỏi hòa nước rửa hoặc lấy nước luộc trai, sò rửa lá vài lần thì sẽ hết.

Tường vi bị sâu dùng tro trong bát nhang rắc sẽ hết.

Hoa nguyệt quế bị sâu dùng nước cá tanh tưới sẽ hết.

Thạch lựu trồng trong chậu bị giun (trùng) đục gốc dùng nước gạo ngâm chậu hoa vào (cho ngập chậu) chừng nửa giờ lấy ra phơi nắng, đợi đất khô lại ngâm lần nữa sẽ tuyệt nạn giun phá đục.

23. CÁCH TRỪ CÁC LOẠI SÂU TRÙNG SÂU HẠI CÂY TRÁI

Cây quế có sâu, treo một bó thân cây mè (vùng) trên cành, sâu sẽ chết.

Cây quất có sâu dùng gỗ sam chẻ làm kim găm vào chỗ có sâu sẽ hết.

Cây dâu có sâu đục lỗ ở thân lấy đồng du đổ vào lỗ hoặc chôn mai rùa dưới gốc cây.

24. CÁCH TRỪ CÁC LOẠI SÂU HẠI RAU QUẢ

Các loại dưa có sâu, dùng nước vôi trải dưới gốc, lấp đất lên các loại sâu đều chết.

Các loại rau có sâu dùng nê phàn (phèn tán) nấu với nước, đợi lạnh đem tưới sâu sẽ chết. Có thể hòa đồng du vào nước tiểu tưới cũng kiến hiệu. (Nông Trí Toàn Thư)

25. CÁCH GIEO TRỒNG NGŨ CỐC KHIẾN KHÔNG BỊ SÂU TRÙNG HẠI PHÁ

Lấy nước tuyết tháng Chạp đựng trong bình, chôn ở chỗ bóng râm, mùa

xuân ngâm hạt ngũ cốc vào rồi đem gieo trồng dù trời đại hạn cũng không bị sâu phá hoại mà còn thu hoạch tốt nữa.
(Vương Thị Nông Thu)

26. CÁCH TRỒNG CÀ RA NHIỀU TRÁI

Đào đất sâu khoảng 60 phân, đổ đầy phân ngựa xuống, trồng 2 cây cà con (mầm) khoảng 3, 4 tấc, trên che gốc rễ, đọi cây cao khoảng hơn 20 phân, nhổ bỏ cây thấp. Cây còn lại có thể cao đến hơn một thước, nhiều trái. Các nhà làm vườn nên làm thử xem. (Nông Nghệ Tùng Thư)

27. CÁCH TRỒNG CÀ RA TRÁI TRONG MÙA ĐÔNG

Muốn làm cho cà ngày đông ra quả thì phết ngưi bì giao (keo da trâu) vào gốc cây cà non. Khi cây ra hoa cứ phết nhiều lần thì hoa không nở. Đến tháng 9 lấy đá xếp chung quanh, bón phân ngựa trên gốc, để hở một khoảng trống ở hướng nam khiến từ sáng sớm đến giữa trưa ánh sáng mặt trời chiếu vào, sau đó dùng để cho nắng gắt lọt vào, thì khoảng tháng 10 bắt đầu nở hoa, tháng 11 bắt đầu ra quả. (Nông Nghệ Tùng Thư)

28. CÁCH PHÒNG RỄ TRE MỘC LAN DÀI

Rễ tre mọc lan hại đất vườn, muốn ngừa lấy gai bồ kết chôn ở chỗ rễ mọc

lan, rễ tre sẽ ngừng không mọc lan ra nữa, có thể lấy thân cây mè (vùng) chôn cũng tốt. (Vật Loại Tương Cảm Chí)

29. CÁCH LÀM CHO TRE KHÔNG RA HOA

Khi tre mới ra hoa, chọn một hai cây lớn, chặt bỏ thân, chừa cỡ 60 phân, đục thùng các đốt lấy phân đổ vào cho đầy, tức cả bụi tre sẽ thôi không ra hoa nữa. Nếu cứ để tre ra hoa thì chẳng bao lâu cả rừng tre sẽ tàn chết khô hết.

30. CÁCH TRỒNG BẦU RA TRÁI CÓ SẮC ĐỎ

Bầu ra quả chỉ có màu vàng nhạt, muốn quả có màu hồng tươi, sách Trí

Phú Kỳ Thư có cách như sau : bên gốc cây hoa mào gà trồng 2 dây bầu, lúc dây bầu mọc dài, lấy dao tre (tre vót mỏng làm dao) gọt nhẹ một lớp da rồi dính vào thân hoa mào gà, lấy vải bao bố buộc lại, lấy bùn đắp lên. Đợi khi liền lại với nhau rồi thì cắt gốc bầu, khiến dây bầu sống gởi vào thân hoa mào gà. Lúc bầu ra quả có sắc hồng rất đẹp.

31. CÁCH TRỒNG CÁC LOẠI HOA QUẢ TRONG 12 THÁNG

Các loại cây ăn trái trồng từ mồng 1 đến ngày rằm sẽ ra trái sai. Nếu gặp gió nam và ngày nắng gắt chớ nên trồng. Trồng các loài thân mộc nên trồng trong khoảng thượng tuần (mồng 1 đến mồng 10). Đánh gốc dời các loại hoa quả nên tránh ngày có gió nam hoặc nắng gắt.

THÁNG HAI : nên gieo mè, trồng sơn dước, phù dung, thạch lựu. Trồng các loại trà, dong đào, tre, mía, dừa, chuối, rau diếp thì không kể thời tiết, trồng lúc nào cũng được. Các loại đào, mận, cam, thị và các loại cây quả đều kỵ trồng lúc gió nam và ngày nắng gắt.

THÁNG BA : nên trồng đậu xanh, mè, bầu, mướp, tía tô.

THÁNG TƯ : có thể gieo mè, trồng củ cải, tiêu, gừng, tía tô, quỳ, đậu xanh.

THÁNG NĂM : nên gieo hột mai, đào hạnh, trồng tre và chặt dâu, thu hoạch tỏi, hoa hồng, hoa hòe, củ cải...

THÁNG SÁU : trồng bầu, dưa hấu, thu hoạch hạt tiêu, tía tô.

THÁNG BẢY : trồng tỏi, rau diếp, củ cải, đậu đỏ, gừng, rau cải, thu gặt tiêu,

tía tô, dưa.

THÁNG TÁM : trồng hành, mầu đơn, thược dược, he, hoa hồng, tiêu và các loại rau xanh. Nên dời trồng mai, quế, chanh, quít.

THÁNG CHÍN : trồng tiêu, tỏi, rau cải, đánh dời mai, sơn trà và các loại cây ăn quả.

THÁNG MƯỜI : trồng cải củ, đậu và các loại rau xanh, chiết, tiếp nhánh các loại hoa quả, thu hoạch trà, sơn dược, dâu tằm, khoai, bí rợ.

THÁNG MƯỜI MỘT : trồng rau diếp, dâu tằm, cải củ, chắt tre, gổ.
THÁNG MƯỜI HAI : trồng cúc, tùng, cây hoa, dâu tằm. (Đào Chu Công Trí Phú Kỳ Thuật)

Trên đây là cách gieo trồng và thu hoạch một số loại rau quả thông dụng theo kinh nghiệm của người Trung quốc và khí hậu Trung quốc. Thời vụ và khí hậu ở nước ta có khác, nhưng cũng ghi ra đây để bạn đọc tham khảo.

V. CÁCH CHẾ TẠO CÁC LOẠI ĐỒ VẬT DỤNG

1. CÁCH RỬA VÀ LAU CHÙI TRÂN CHÂU

Dùng sữa tươi ngâm trân châu một đêm. Hôm sau đốt cỏ ích mẫu thành tro, pha chút bột mì vào, rồi đổ vào trong túi lụa đựng hạt trân châu, nhẹ tay lau chùi, hạt châu sẽ tươi sáng như mới. Hạt châu bị nhiễm dầu, dùng phân vịt, ngỗng phơi khô đốt thành tro bỏ vào nước sôi, lóng

lấy nước trong, bỏ hạt châu vào túi lụa mà rửa. Hạt châu nhiễm sắc hóa đỏ, lấy nhựa chuối rửa, ngâm một đêm sẽ trắng lại. Hạt châu kỵ để gần xạ hương, gần xạ hương sắc sẽ bị mờ đục, gần hơi xác chết bị rạn vỡ, cũng kỵ các vật đựng bằng kim khí và gỗ bách. (Hành Trù Tập)

2. CÁCH LÀM HẠT CHÂU CŨ MỜ HÓA THÀNH HẠT CHÂU SÁNG NHƯ MỚI

Lấy một con trai lớn nuôi trong vò nước trong, chờ khi trai mở miệng, liệng gấp hạt châu vào. Luôn thay nước trong ngâm, đêm đêm đặt dưới ánh trăng, ít lâu hạt châu sáng bóng như mới. (Vật Loại Tương Cảm Chí)

3. CÁCH LÀM HẠT CHÂU GIẢ THÀNH HẠT CHÂU THẬT

Lấy viên châu giả chọn hạt tròn sáng, nhuận. Bắt một con trai lớn nuôi trong nước trong. Đợi trai há miệng, liệng mau hạt châu vào miệng trai, thay nước trong luôn. Đêm đêm đem ra đặt dưới trăng, khoảng hai mùa thu sẽ thành hạt châu thật. (Văn Xương Tập Lục)

4. CÁCH LÀM NGỌC THẠCH MỀM ĐỂ TIỆN VIỆC CHẾ TÁC

Muốn ngọc mềm để tiện việc điêu khắc hoặc chế tác, dùng địa du (1 lạng) nước hành ép (giã) 1 chén, nước tỏi 1 chén, đổ chung nấu khoảng 1, 2 giờ. Sau đó vớt ra, có thể dùng dao khắc, vẽ được. Các nhà điêu khắc viết chữ dùng cách này rất tiện lợi. (Di Môn Quảng Độc)

5. CÁCH LÀM NGỌC ĐEN BIẾN THÀNH NGỌC TRẮNG

Giã nát trái ô mai mới hái, nấu chung với ngọc khoảng một hai giờ, ngọc đen sẽ biến thành trắng. Có điều cần phải luôn lấy ra xem thử, nếu không đủ lửa, sắc sẽ không trắng, nếu quá lửa, sắc sẽ mờ đục. (Mặc Nga Tiểu Lục)

6. CÁCH LÀM NGÀ VOI MỀM

Muốn làm ngà voi mềm, dùng vỏ sơn tiêu nấu lên ngà voi sẽ mềm lạ thường, có thể tùy ý chế tạo các loại đồ vật. Sách Tăng Vật loại tương cảm còn viết có thể nấu với tạc du, ngà voi cũng mềm.

7. CHẾ HỒ DÁN KHÔNG BỊ CHUỘT GẶM

Các vật dán bằng hồ hay bị chuột gặm, nếu cho rễ trầu không vào hồ khi khuấy thì không bị chuột gặm.

8. CÁCH DÁN GIẤY CỦA SỔ KHÔNG BỊ BONG RỜI

Lấy giấm trộn vào hồ rồi dán hoặc dùng bột ngũ bội tử trộn vào hồ dán cũng tốt như vậy. (Bí Uyển)

9. CÁCH CHẾ HỒ KHÔNG BỊ SÂU MỌT GẶM

Dùng bột hoa tiêu trộn vào hồ dán thì sẽ không bị sâu mọt gặm.

10. CÁCH NẤU CHẢY CÁC LOẠI SỪNG ĐỂ CHẾ TẠO CÁC LOẠI ĐỒ VẬT

Giấm tốt dùng khoảng 6/10, nước 4/10 đổ vào nồi, cho sừng vào nấu. Để lửa liu riu, sừng sẽ chảy ra như bùn, dùng để chế tạo các loại đồ vật tùy ý. (Hành Trụ Lập)

11. CÁCH LÀM TRE MỀM DỄ CHẾ TẠO ĐỒ VẬT

Dùng hồ trướng thảo nấu khoảng 2 giờ, tre sẽ mềm, không bị vỡ nát hoặc nấu với lá hoàng cầm tươi cũng được.

12. CÁCH LÀM MỀM CÁC LOẠI SỪNG THÚ ĐỂ CHẾ ĐỒ VẬT NHỎ

Trước hết làm các loại sừng thành bột (có thể dùng chày giã nát cũng được) bỏ vào trong nồi, đổ nước vào, bỏ 10 con diên du (bán ở tiệm thuốc) vào cùng nấu lên. Nếu sừng chưa chảy ra mà nước đã cạn thì cho thêm nước sôi, đến khi sừng chảy mới lấy ra, để chế các loại vật phẩm. Sau khi chế xong đồ vật, muốn làm cho cứng lại, đem ngâm vào nước củ cải (giã củ cải ra nước) trong một ngày thì sẽ cứng hoặc nấu nước cam thảo đem ngâm vào cũng được.

13. CÁCH CHẾ RƯỢU DÙNG NGAY

Cơm nếp khoảng 1 ly trà, một quả trứng gà, đường trắng một ly trà, rượu 1 ly trà và nước trong một ly trà. Tất cả cùng bỏ vào nồi nấu sôi thì sẽ thành rượu có mùi vị thơm ngọt.

14. CÁCH CHẾ PHẤN THOA MẶT

Lấy 2 trứng gà, mỗi trứng đục một lỗ, rút hết lòng trắng chỉ giữ lòng đỏ, dồn vào làm một, lắc cho đều.

Lấy chu sa và phèn trắng mỗi thứ 2 tiền, tán thành bột, cho thêm chút xạ hương trộn đều rồi dồn tất cả vào vỏ trứng, dùng que tăm khuấy và lắc thật kỹ. Bịt kín nút lỗ vỏ trứng, dùng vải bao trứng thật chặt, bỏ vào một túi lụa. Treo

lơ lửng trong nồi nước dưa (nước dưa muối rau cải), nấu nửa buổi lấy ra để nguội, đập bỏ vỏ, tán nhuyễn thành bột, chất bột đỏ tươi, dùng để thay phấn thoa mặt, vừa tươi đẹp lại nhuận sáng.

15. CÁCH VIẾT CHỮ VÀ VẼ HÌNH NỔI TRÊN CÁC TRE TRÚC Pha một chút phèn xanh vào nước. Dùng bút mới nhúng vào, viết chữ vẽ hình tùy ý. Đem hơi trên lửa, tự nhiên chữ và hình vẽ sẽ biến thành màu đen. Nếu pha phèn xanh đậm sẽ được màu đen nháy.

16. CÁCH VIẾT CHỮ VẼ HÌNH TRÊN NGÀ VOI VÀ CÁC VẬT CÓ MAI, VỎ

Dùng sơn sống thú tốt, viết chữ hoặc vẽ hình lên, chờ khô, đem ngâm vào giấm sống 20 giờ rồi lấy ra, mài bỏ sơn còn lại vết sơn rất sáng, đẹp.

VI. SỬA SANG VẬT DỤNG

1. CÁCH LÀM ĐỔI MÀU SẮC CÁC LOẠI ĐỒ VẬT SẮT, THIẾC

Dùng 1 lạng đảm phàn, phèn trắng (2 tiền) tán chung thành bột. Dùng bột này chà xát các đồ vật bằng thiếc thì thiếc sẽ biến thành sắc vàng, dùng chà xát các loại đồ vật bằng sắt thì sắt sẽ có sắc hồng.

2. CÁCH LÀM CÁC VẬT BẰNG THIẾC CŨ BÓNG LOÁNG NHƯ MỚI

Các đồ vật bằng thiếc cũ, sắc biến thành mờ ám, dùng tro gỗ nghiền thành bột chà xát thì sẽ bóng loáng như mới. Hoặc dùng bột đá mài, bã vôi mà mài xát. Dùng bao bố ra sức chà xát rồi rửa bằng nước sen cũng được, nhưng không tốt bằng cách dùng bã vôi. Còn cách nữa là dùng trấu chà xát rồi lấy mỡ heo mà thoa, xong đem hơi trên lửa, đồ vật sẽ bóng lâu không bị xỉn màu. (Vật Loại Tương Cảm Chí)

3. CÁCH CHÀ RỬA CÁC ĐỒ ĐỒNG SẮT

Sau khi chà xát các đồ đồng, sắt dùng dầu hồ đào thoa lên thì giữ bóng được

mấy tháng. Lấy thân cây mè (vùng) đốt thành tro mà xát, đồ vật sẽ bóng loáng như mới. Dùng trấu xát cũng bóng. Sách Cổ Kim Bí Uyển viết : dùng nước dưa muối khuấy thêm muối mà chà xát.

4. CÁCH CHÀ RỬA CÁC ĐỒ ĐỒNG CỔ

Ngâm nước rồi lau khô, giã tro than thật nhuyễn mà chà, dùng bàn chải đánh giấy mà đánh, sau đó dùng vải bố chà xát, sắc sẽ bóng. (Hành Trù Tập)

5. CÁCH LÀM ĐỒ ĐỒNG ĐỎ BIẾN THÀNH ĐỒNG TRẮNG

Dùng thủy ngân (2 tiền) phèn trắng (1 lạng) phi đơn (1 tiền) nghiền chung

thành bột. Rửa sạch đồ đồng rồi chế thêm chút nước vào bột mà chà xát, sắc sẽ biến thành trắng. (Cổ Kim Bí Uẩn)

6. CÁCH TẨY RỬA ĐỒ GỖM BỊ DÍNH SƠN

Dùng vỏ cua nấu lấy nước đậm đặc đem rửa, vết sơn sẽ bong sạch, nếu còn vết, dùng muối xát vào sẽ sạch hẳn.

7. CÁCH LÀM KEO TÔM CHẮP ĐỒ GỖM BỂ

Dùng thịt tôm giã nát với lòng trắng trứng cho thêm chút gừng hương nhào cho đều thành keo chắp đồ gốm bể, vết chắp sẽ rất bền chắc.

8. CÁCH LÀM ĐỒ GỐM KHÔNG BỂ

Đồ gốm khi đựng nước sôi dễ bị rạn vỡ. Trước khi đựng nước sôi nên đem luộc trong nước gạo đến khi nước ấm lên rồi lấy ra, lấy nước gừng giã thoa dưới đáy đồ vật, đem luộc nước sôi lần nữa đồ vật sẽ không rạn vỡ. (Văn Phòng Tử Khảo)

9. CÁCH LÀM CHO ĐÈN DẦU TĂNG ÁNH SÁNG

Thêm chương não (1 tiền) vào 1 cân dầu, ánh sáng sẽ tăng gấp bội. Bầu dầu ít nhiều, tùy ý mà gia giảm bột chương não. Nếu đèn bốc khói nhiều thì pha thêm một muống giấm vào sẽ hết khói. lượng giấm cũng tùy theo dầu ít nhiều mà định.

10. CÁCH CHÙI BÓNG ĐÈN PHA LÊ

Dùng muối ăn mà chùi, ánh sáng sẽ tăng gấp bội. Lúc mới mua về nên để bóng đèn vào đá lạnh, sau đó bỏ vào nồi luộc, đợi nước hơi sôi (chờ để nước sôi hẳn, bóng sẽ vỡ) thì nhỏ vào nồi 2 giọt giấm, rồi lấy ra dùng bóng đèn sẽ không rạn vỡ.

11. CÁCH CHÙI GƯƠNG PHA LÊ

Nếu dùng chổi lông gà hoặc vải ướt chùi, gương sẽ mờ, bị mất ánh sáng, treo ở nơi ẩm thấp cũng vậy.

Dùng bắc đèn, dầu hôi, giấm hoặc giấy báo chùi thì gương sẽ bóng, sáng choang.

12. CÁCH LÀM THỦY TINH GẬP NƯỚC SÔI KHÔNG NÚT, BỂ

Ly thủy tinh khi rót nước sôi vào hay nút, bể. Nếu lót một tấm kim loại mỏng dưới đất ly, để ly cách mặt bàn một chút thì không sao. Xem cách nấu bóng đèn ở trên để nấu ly sẽ không bị nứt, bể.

13. CÁCH LÀM NỒI MỚI HẾT MÙI KIM LOẠI

Trước khi dùng, bỏ rơm vào nồi đốt, đơ tro nguội, đổ đi rồi lấy dầu ăn thoa khắp trong nồi để trên bếp lửa liu riu cho khô.

14. CÁCH TRỪ RỈ SÉT TRONG NỒI

Nên lấy nước bồ kết nấu, dùng bàn chải tre mà chà xát thì rỉ sét sẽ bong hết.
(Hành Trù Tập)

15. CÁCH TRỪ MÙI HÔI TRONG NỒI SAU KHI NẤU NƯỚNG ĐỒ ĂN

Nồi nấu cá, hành, tỏi hoặc các loại thịt sẽ có mùi hôi nhiễm khó trừ. Bỏ lá trà (chè), cải củ vào nồi nấu lên, tất các mùi hôi sẽ hết.

16. CÁCH TRỪ MÙI HÔI HÁM TRONG CHUM VÀI

Chum, vại đựng vật lâu sinh mùi hôi hám. Trước hết dùng nước rửa 3, 4 lần.

Nếu không hết dùng tro nóng thoa khắp bên trong. Nếu cũng không hết, dùng bạch quả giã nát nấu sôi lên mà rửa. (Hành Trừ Tập)

17. CÁCH LÀM BẢN LỀ HẾT RỈ SÉT

Bản lề rỉ sét, bỏ vào nồi nước nóng nấu một lúc, lấy ra, dùng vải lau rỉ sẽ tróc. Sau đó lấy dầu hồ đào mà chùi thì mãi mãi không rỉ rét.

18. CÁCH TRỪ MÙI TANH TRÊN DAO BẾP

Dao làm bếp nhiễm mùi tanh, lấy lá gừng tươi xát lên sẽ hết mùi. Nếu thái hành, tỏi mà bị nhiễm mùi thì cắm xuống đất một lúc sẽ hết.

19. CÁCH MÀI DAO KHÔNG DÙNG ĐÁ MÀI

Dùng giấy nhám mài, nếu muốn dao thật bén sắc mà không có sẵn đá mài thì nung hồng viên gạch cũ lên rồi mài thì cũng rất tốt.

20. CÁCH GIỮ KIM KHÔNG BỊ RỈ SÉT

Dùng vỏ quả đào đốt ra tro để giữ kim hoặc dùng giấy bạc (trong gói thuốc lá) bao thì sẽ không rỉ sét.

21. CÁCH RỬA ĐỒ VẬT LÀM BẰNG ĐÔI MÔI

Rửa đồ vật làm bằng đôi môi không thể dùng nước nóng để rửa. Nên dùng nước lạnh hòa với xà bông để rửa. Sau đó rửa lại một lần bằng nước lã, sau cùng ngâm vào nước muối, tắt các vết dầu dính đều sạch hết.

22. CÁCH DÁN GIẤY TRONG BẦU

Miệng bầu nhỏ muốn dán giấy bên trong không phải là chuyện dễ. Dùng hồ tráng một lớp mỏng khắp trong ruột bầu. Sau đó đổ hết hồ lỏng ra. Xé vụn giấy ra, bỏ vào trong bầu. Bỏ vào bầu một nắm đậu vàng rồi lắc đều giấy vụn sẽ bị hạt đậu làm dính chắc khắp bên trong.

23. CÁCH SƠN BÊN TRONG CÁC ĐỒ VẬT NHỎ

Dán giấy lên các đồ vật sơn, hồ khô dễ bong rơi. Nếu trộn bột ngũ bội tử vào hồ để dán, giấy sẽ dính chắc.

24. CÁCH DÁN GIẤY Ở CÁC ĐỒ VẬT BẰNG SƠN DẦU

Dán giấy lên các đồ vật sơn, hồ khô dễ bong rơi. Nếu trộn bột ngũ bội tử vào hồ để dán, giấy sẽ dính chắc.

25. CÁCH DÙNG ĐÁ LỬA CẮT THỦY TINH

Thường cắt thủy tinh phải dùng kim cương. Nếu không có kim cương thì

dùng cạnh sắt của đá lửa để cắt thủy tinh cũng có công hiệu như kim cương.

26. CÁCH ĐỔ THỦY NGÂN LÊN PHA LÊ

Các vật pha lê hoặc thủy tinh muốn tráng thủy, trước tiên cần thoa nước giã của trái táo (táo tàu) rồi sau mới tráng thủy ngân thì thủy ngân sẽ bám chắc mãi không tróc.

27. CÁCH SỬA CÁC ĐỒ VẬT MỜ SƠN BỊ VẬT NÓNG LÀM Ồ VÀNG

Dùng đá lạnh hoặc nước sương hứng ngoài trời đặt lên chỗ ố vàng, nửa buổi hoặc một đêm sẽ hết vết ố.

28. CÁCH TRỪ MÙI SƠN TRÊN CÁC ĐỒ VẬT MỚI SƠN

Nấu nước đậu xanh hoặc vỏ đậu xanh. Lấy nước ấy lau rửa vài lần sẽ hết. Dùng bã đậu hũ lau cũng hết.

29. CÁCH TRỪ DẦU MỠ NGẤM TRÊN CÁC ĐỒ GỖ

Dùng tro nóng rắc lên. Vết ngấm mới sẽ hết ngay. Nếu vết dầu ngấm lâu ngày thì rắc 3, 4 lần thì hết. Có thể dùng bã trà nóng trải lên cũng rất công hiệu.

30. CÁCH TẨY VẾT CÁU BẮN LÂU NGÀY TRÊN GHẾ

Các loại ghế bọc da lâu ngày có vết cáu bắn, dùng nước cám gạo nếp mà

rửa. Rửa xong lại rắc trấu lên đem phơi nắng rồi dùng tay chà xát chỗ cáu bẩn, da sẽ mềm mà vết cáu bẩn sẽ tróc hết. Nếu dùng nước và bàn chải chà, trước hết cần phun rượu lên cho ẩm rồi dùng vật nặng đè lên chỗ cáu bẩn, đợi khô rồi mới chà xát.

31. CÁCH NGỪA CÁC ĐỒ TRE TRÚC KHÔNG BỊ MỘT

Các đồ vật làm bằng tre trúc mới, muốn không bị một thì dùng nước lưu hoàng nấu đặc rưới lên rửa, vật nhỏ thì nấu trong nước pha lưu hoàng.

VII. CÁCH PHÂN BIỆT ĐỒ THẬT HAY GIẢ

1. CÁCH PHÂN BIỆT KIM CƯƠNG THẬT HAY GIẢ

Để ở chỗ tối nếu phóng ra ánh sáng xanh rờn như ánh chớp là thật, nếu có ánh sáng trắng hoặc không có ánh sáng hoặc có ánh sáng mà lu mờ thì là giả.

2. CÁCH PHÂN BIỆT TRONG ĐÁ CÓ NGỌC HAY KHÔNG

Nếu trong đá có ngọc, ban đêm đem đá ra chỗ có ánh đèn soi xem, thấy đá có ánh sáng như mặt trời mới mọc là bên trong có ngọc. (Mạc Nga Tiểu Lục)

3. CÁCH PHÂN BIỆT NGÀ VOI THẬT HAY GIẢ

Ngà voi ngâm giấm qua đêm ắt mềm nhũn. Có thể chế tạo đồ vật. Làm đồ vật xong nấu với nước mộc tặc thảo thì sẽ cứng lại như cũ. Nếu không là thứ giả.

4. CÁCH PHÂN BIỆT VÀNG THẬT HAY GIẢ

Muốn thử xem có phải là vàng thật hay không đặt vàng trên lòng bàn tay chà vào tay cho nóng lên rồi ngửi. Nếu có mùi như hoa thông, nếm thấy có vị ngọt thì là vàng thật. Nếu có mùi tanh, vị mặn hoặc đắng tất bên trong có pha đồng. Người Trung Quốc có cách thử vàng ở mặt bàn bằng gỗ sam. Thả vàng từ trên cao xuống mặt bàn, nếu rơi xuống không động, lúc sau mới khẽ rung thì là vàng thật. Nếu nảy lên thì trong có pha đồng. Nếu rơi xuống rung liên tiếp, trong đó có pha bạc. Rơi xuống nằm im không động, lúc sau cũng không rung, trong có pha sắt.

5. CÁCH PHÂN BIỆT TƠ NHÂN TẠO

Tơ nhân tạo bóng bẩy hơn tơ thiên nhiên nhiều. Các nhà buôn vải hay trộn lẫn với các loại tơ, lụa thiên nhiên để bán. Về độ bền chắc thì tơ nhân tạo hơn tơ thiên nhiên gấp bội nhưng hay sổ lông. Chỉ nhìn bằng mắt thì phải là nhà chuyên nghiệp mới phân biệt nổi. Nên có cách để phân biệt : cắt một chút góc vải đem đốt, nếu tro màu xám xám và có mùi hôi thì là tơ thật (tơ thiên nhiên) nếu không thì là giả (tơ nhân tạo).

6. CÁCH PHÂN BIỆT RƯỢU NGON, DỞ

Muốn phân biệt rượu trong chai hoặc bình thuộc loại thượng đẳng, trung

đẳng hay hạ đẳng thì gỗ bình lẳng nghe. Rượu thượng đẳng có âm thanh trong, rượu trung đẳng có âm thanh đục, rượu hạ đẳng có âm thanh khô đục. Lúc rót ra ly nếu sủi bọt (tăm) và tan ngay là thứ ngon, sắc vẫn đục là thứ thường. (Lưu Thanh Thái Trân)

7. CÁCH PHÂN BIỆT GỖ XEM GỐC HAY NGON

Dùng rìu đẽo một miếng ở thân gỗ, lấy mực thoa lên nếu mực thấm loang ra là phần ngon, mực khó thấm là phần gốc. Vòng vân gỗ lớn là ngon, vòng vân gỗ nhỏ là gốc. Các loại gỗ cứng, chất gỗ rất chắc không dễ thử bằng mực, với loại gỗ này, dùng rìu nhỏ gõ 2 đầu, tiếng vang chắc là gốc, tiếng nhẹ mềm là ngon.

8. CÁCH PHÂN BIỆT NƯỚC LẠNH HAY ĐỘC

Lấy ly mức nước, nhỏ vào ly chừng 3, 4 giọt xà bông và rượu, nếu nước lạnh thì lập tức trong trẻo, nếu không ắt nổi bọt trắng. Còn cách khác là dùng hàn the để thử : bỏ vào ly một miếng hàn the, nước độc tất sẽ đục ngầu, nước lạnh thì vẫn trong trẻo.

9. CÁCH PHÂN BIỆT TƯƠNG DẦU NGON HAY DỞ

Đổ tương, dầu vào chén, dùng đũa khuấy lên nếu có sắc vàng và nổi bọt, bọt không tan ngay là thứ tốt, nếu có sắc đỏ lợt và nổi bọt là hạng thứ (vừa), nếu bọt nổi đầy chén, lại có màu đỏ lục là loại kém.

10. CÁCH PHÂN BIỆT TRỨNG GÀ TRỨNG VỊT MỚI HAY CŨ

Dùng 3 lạng muối ăn hòa vào một tô nước, bỏ trứng vào tô nước. Trứng mới sinh một ngày, vào nước sẽ chìm xuống đáy tô, trứng sinh hai ngày cũng chìm, trứng sinh 3 ngày hơi nổi, nếu đã sinh được 5 ngày thì nổi trên mặt nước. Còn cách khác là bỏ trứng vào nước trong (nước lã) nếu đầu nhọn chúc xuống là trứng còn mới, nếu không là trứng cũ.

11. CÁCH PHÂN BIỆT MẬT ONG THẬT HAY GIẢ

Dùng đũa sắt nung đỏ cắm vào, nếu bốc hơi là thứ thật, nếu khói tỏa lên là thứ giả. (Bản Thảo Cương Mục)

12. CÁCH RỬA SẠCH CHỮ, MỤC TRÊN GỖ VÁN

Dùng muối hoặc rơm chà xát từ từ, thì chữ hoặc vết mực sẽ mất. Có thể dùng tro rơm chà xát cũng sạch. (Đa Năng Bử Sự)

13. CÁCH VIẾT SON HOẶC MỤC TRÊN BIA ĐÁ KHÔNG PHẢI

Viết son hoặc mực trên bia đá muốn không phai, tróc, dùng nước xà bông hòa với son rồi viết, hòa với nước bồ kết thì càng tốt. Viết bằng mực cũng vậy. (Mặc Nga Tiểu Lục)

VIII. CÁC THUẬT KỲ DIỆU

1. PHÉP LÀM CHO CHÓ THAY MÈO BẮT CHUỘT

Chó con đang còn bú bắt về, dùng lá ngải đốt xông vào mũi chó, chó sẽ hắt xì mấy cái, thả ra ngay. Từ đó về sau, chó sẽ không đuổi cắn mèo mà còn có thể bắt chuột thay mèo rất tốt. (Cổ Kim Bí Uyên)

2. CÁCH LÀM CHO MÈO KHÔNG BẮT GÀ CON

Dùng lông gà đốt xông vào mũi mèo mấy lần, mèo thấy gà và gà con sẽ tránh xa, dù không tránh xa cũng không dám về bắt. Cách này còn hữu hiệu với cả các loài chim bồ câu nữa. (Sơn Đường Tú Khảo)

3. CÁCH LÀM SUỐT NGÀY KHÔNG ĐI TIỂU

Có việc cần đi xa, hoặc dự yến hội, tiệc tùng, đi tiểu luôn thật bất tiện, nhất là với phái nữ. Có cách sau khiến suốt ngày không đi tiểu. Nấu bạch quả (ngân hạnh) 7 trái, ăn trước khi đi, thì suốt mấy ngày tránh được đi tiểu.

4. CÁCH NẤU BẰNG CỦI THÔNG KHÔNG KHỎI

Củi thông đem ngâm nước bùn, khi tróc vỏ lấy lên phơi khô. Mùa thu mùa đông đốt lên sẽ không có khói. Vật Loại Tương Cảm Chí)

5. CÁCH UỐNG RƯỢU NHIỀU MÀ KHÔNG SAY

Dùng hoa đậu đỏ hoặc đậu xanh hoặc bột hoặc lá đậu đỏ hay đậu xanh đem phơi sương, qua trăm ngày

tán thành bột. Dem sẵn theo bên mình, gặp khi phải uống rượu nhiều, trước khi uống, uống chừng một tiền bột đó thì dù uống bao nhiêu rượu cũng không say. (Di Môn Quảng Độc)

6. CÁCH LÀM CHÂN TAY KHÔNG CÓNG LẠNH NGÀY TUYẾT GIÁ

Lấy một nắm tiêu hột, mỗi hột xẻ làm 2 mảnh cho vào chảo sao khô. Dùng giấy gói lại khi còn đang nóng, buộc vào rốn, dù ngày tuyết giá, đêm lạnh, làm việc gì chân tay cũng không bị cóng. (Kỳ Phương Vụng Biên)

7. CÁCH BƠI LỘT KHIẾN NƯỚC KHÔNG LỘT VÀO LỖ TAI

Lấy sáp ong vàng bỏ vào đồng du nấu chảy, đông thành cao. Bôi khắp quanh tai, mũi (không được bôi lỗ) để cho tai và mũi vẫn thông khí). Như thế xuống nước, nước không lọt vào lỗ tai, lỗ mũi được. (Lương Bằng Vụng Tập)

8. CÁCH NHỎ ĐÌNH MẤT MŨ

Các loại đình đóng trên tường vách, cột nhà bị mất mũ, dùng kìm nhỏ không được. Muốn nhỏ, nên bôi một chút cao bộ ngựa vào đầu đình, qua một đêm, đầu đình sẽ có mũi đình, lúc ấy dùng kìm nhỏ lên dễ dàng. (Phép làm cao bộ ngựa như sau : mùa thu bắt nhiều bộ ngựa, đem phơi sương, sau đó tán thành bột. Lúc dùng, nhào với cơm hột, có thể nhỏ được cả chông tre, gai đâm vào trong thịt, tuy nhiên không được bôi nhiều).

9. CÁCH NHỎ CÁC LOẠI ĐÌNH ĐÂM VÀO DA THỊT

Nướng trái toan táo (táo chua) thành tro, hòa với rượu hâm nóng uống. Bị

thương phần thân trên thì uống sau khi ăn, bị thương phần thân dưới thì uống trước bữa ăn. Uống thuốc xong khi thấy trán ngúa thì nhổ đinh hoặc dằm sắt ở chỗ bị thương ra.

10. CÁCH RỬA NGÀ VOI

Lấy hoàng minh, gừng giao bỏ vào nước, nấu sôi lên rồi rửa, ngà voi sẽ trắng lại. Nấu nước với mộc tặc mà rửa, ngà voi sẽ mềm, sau đó rửa lại với nước lạnh, ngà voi sẽ trắng và cứng lại như thường, nếu không nấu nước cam thảo mà rửa thì càng tốt. (Hành Trù Tập)

11. CÁCH LÀM CHO DA HỒNG NHUẬN ĐẸP ĐỂ

Hạnh nhân bỏ vỏ, hoạt thạch và khinh phấn lượng bằng nhau, cùng tán thành bột. Dem chưng một lúc rồi lấy ra, thêm vào một chút long não và xạ hương. Lấy lòng trắng trứng nhào chung thành cao, mỗi sáng sau khi rửa mặt lấy cao ấy thoa, trong khoảng 10 ngày nhan sắc tự nhiên hồng nhuận. (Thái Chân Hồng Ngọc Cao Diệu Phương)

12. CÁCH LÀM CHO ĐÈN DẦU GẶP HƠI NƯỚC KHÔNG TẮT

Để một chút muối trên bắc đèn, lửa sẽ không bị tắt.

13. CÁCH GIỮ CẤT ĐỒ DA, TƠ KHÔNG BỊ HƯ

Các đồ da, tơ rất dễ bị nấm mốc làm hư hoại. Muốn khỏi bị hư, dùng lúa tiểu mạch sao cho nóng bỏ vào rương, hộp. Để một lớp giấy lên trên, rồi bỏ đồ da, tơ vào đây nắp lại cất giữ bảo đảm không hư.

14. CÁCH GIỮ LỬA ĐƯỢC 3 ĐẾN 5 NGÀY KHÔNG TẮT

Ở thôn quê xưa muốn giữ lửa, lại tiết kiệm không phải hao củi, có cách sau : nướng trái hồ đào (còn gọi là hạch đào) cháy đỏ phân nửa rồi vùi vào tro nóng, trái qua 3 đến 5 ngày vẫn chưa tàn lửa. (Hành Trù Tập)

15. CÁCH TRÁNH CÁC MÙI HÔI HÁM

Các vùng có nhiều phân rác, hôi thối nồng nặc rất tai hại, có thể phát sinh dịch bệnh. Ở những vùng này có thể dùng linh lăng hương thảo, tiên sinh hoàng (mỗi thứ 4 lạng) thương truật, bạch chỉ (mỗi thứ 3 lạng) trầm hương, vân hương, sơn nài, tân di, cam tùng (mỗi thứ 2 lạng) cùng tán thành bột, đem đốt có thể đánh bật được mùi hôi thối, để giữ vệ sinh trong nhà, trừ khử uế khí cũng có thể dùng cách này.

16. CÁCH ĐIỀU KHẮC, VẼ HÌNH VIẾT CHỮ TRÊN TRỨNG GÀ

Nấu chảy hoàng lap (sáp vàng) thêm vào chút bột lục phân (phèn xanh) chấm

bút vào, vẽ hình sơn thủy, nhân vật hoa cỏ hoặc viết chữ lên trứng gà, phơi khô, rồi đem ngâm vào giấm tốt khoảng một ngày, lấy ra xem, trông giống như là điêu khắc. (Bí Uyển)

17. CÁCH VẼ HÌNH TRÊN NẾN

Nến có chất dầu, vẽ hình không dính. Nếu hòa màu nước xà bông mà vẽ thì dính. (Vật Loại Tương Cảm Chí)

18. NHỎ TÓC TRẮNG KHIẾN SINH TÓC ĐEN

Tuổi trẻ thỉnh thoảng có tóc bạc, nhổ đi lại sinh ra trông rất khó coi. Muốn khỏi như vậy nhổ tóc bạc rồi lập tức lấy gừng sống xát vào lỗ chân tóc vừa nhổ, tóc bạc ắt không sinh nữa.

19. CÁCH TRỊ TÓC PHỤ NỮ KHÔNG LÁNG MƯỚT

Tóc phụ nữ chải rụng, gom lại đem nấu lên cho đến khi nước gần cạn, đáy nồi sẽ quánh lại như cao, lấy ra bôi tóc, tóc khô giòn sẽ láng mượt.

20. CÁCH TRỊ TÓC XOĂN LÀM THÀNH TRẮNG LẠI

Dùng lá mè (vùng) và lá dâu. Phân lượng bằng nhau đem nấu lên, thường lấy nước ấy gội đầu tất tóc xoắn sẽ thẳng ra.

21. CÁCH LÀM TÓC ĐỎ ĐEN TRỞ LẠI

Sắc đồng mộc mà gội đầu, tóc hoe đỏ sẽ tự nhiên đen lại.

22. CÁCH NHỎ LÔNG, TÓC KHÔNG ĐAU

Muốn nhỏ lông, tóc không đau, bỏ trấu vào trong nồi đất, dùng than đốt thành tro, đem nghiền nhuyễn như bột, dùng bột ấy bôi, lông tóc sẽ tự rụng.

23. CÁCH TRỊ DA THÔ

Đổ 1 thăng hoàng tửu vào nước tắm (nước nấu nông) tắm rửa liền 21 hôm, tất da tự nhiên sẽ mịn màng.

24. CÁCH CHẢI TÓC KHIẾN TÓC KHÔNG RỤNG

Dùng 2 trái trắc bách diệp, 3 trái phỉ, 2 trái hồ đào cùng vỏ vỏ giã nát, đem ngâm 3 thứ trên vào nước đá 3 hôm. Dùng nước ấy chải đầu, tóc không rụng mà láng mượt.

25. CÁCH TRỊ NHỰA THUỐC ÁM NGÓN TAY

Nhựa thuốc ám vàng ngón tay, dùng xà bông rửa không sạch, dùng lá ngô đồng mà chà rửa thì hết.

26. CÁCH TRỊ CÁC LOẠI NHỰA ĐÍNH TRÊN TAY

Các loại nhựa dính ở tay, rửa không hết, dùng giấm hoặc dùng mai thổ rửa sẽ hết. Nếu vết nhựa màu chàm, hơ tay trên khói lưu hoàng sẽ hết.

27. CÁCH LÀM CHO NGƯỜI SAY TỈNH LẠI NGAY

Lấy trái lê lớn, gọt bỏ vỏ, ép lấy nước, xác bã đem phơi khô. Khi xác bã đã khô lại đem ngâm vào nước ép của nó, rồi lại đem phơi khô. Hàng ngày phơi, đến khi nước khô hết thì thôi. Sau đó phơi cho đến khi thật khô rồi nghiền, nhuyễn ra như bột, đem cất đi, khi uống rượu say, dùng một chút bột ấy hòa vào nước uống thì tỉnh lại ngay.

28. CÁCH LÀM LẬP TỨC NGỪNG ĐẠI TIỆN

Lấy thạch lựu và trái thị chín (thị chín phải hái ngay từ trên cây xuống mới được) đốt thành tro, nghiền riêng 2 thứ thành bột, uống với nước sẽ ngưng đại tiện ngay.

IX. CÁC TRÒ ẢO THUẬT, DU HÝ

1. CÁCH VẼ HÌNH TRÊN GIẤY BAN NGÀY KHÔNG THẤY, BAN ĐÊM MỚI THẤY

Dùng mật con ngỗng, không được nhúng vào nước. Bỏ vào mật khoảng 1 tiền phèn trắng (bột), đem treo ở trước gió chỗ râm mát. Dùng mật này mài ra nước hòa với các màu sắc mà vẽ, tất ban ngày không thấy ban đêm trông thấy rõ ràng. (Cổ Kim Bí Uyển)

2. CÁCH LÀM TRỨNG GÀ BAY LÊN TRÊN KHÔNG

Đục 1 lỗ nhỏ trên trứng gà, rút hết lòng trắng, lòng đỏ, đổ đầy nước sương vào rồi lấy giấy dầu dán kín lỗ.

Ban ngày đem phơi nắng, trứng có thể bay lên khỏi mặt đất chừng một thước.

3. CÁCH CẠO TÓC KHÔNG CẦN DAO

Cạo tóc không cần dùng dao cạo, lấy 1 lạng thạch hoàng, 1 lạng thạch hôi, 2 tiền chương não tán thành bột, hòa với nước sôi trên tóc, đợi khô dùng bàn chải chải, tóc sẽ tự rụng.

4. CÁCH TRỒNG RAU VÀ CÁC LOẠI DƯA QUẢ TRONG CHỐC LÁT

Dùng trứng gà con so, đục một lỗ nhỏ ở đầu trứng, rút hết lòng đỏ lòng trắng, bỏ bột rau cải vào trong, dùng giấy bao kín rồi cho gà mẹ ấp trong vòng 49 ngày. Nếu một gà mẹ ấp không đủ số ngày thì cho gà khác ấp tiếp cho đủ. Lúc gieo trồng, trước hết lấy một ít bột lưu hoàng rắc ở chỗ đất ẩm, sau đó mới gieo hột xuống cây cải sẽ mọc lên ngay. Các loại dưa, quả cũng làm vậy.

5. CÁCH LÀM CHO CHỮ NỔI TRÊN MẶT NƯỚC

Dùng 2 tiền minh phân (phèn trắng) 5 phân hoàng cầm tán thành bột. Dùng

bột ấy viết chữ trên giấy rồi thả xuống nước. Giấy rã còn lại chữ nổi trên mặt nước.

6. CÁCH HÂM RƯỢU NÓNG TRÊN TUYẾT

Dùng một khối đá vôi sống lớn, chôn vào trong tuyết. Lúc muốn hâm rượu, đặt bình rượu ở trên chỗ chôn khối đá vôi, rồi lấy bầu nước lạnh rót tưới xuống. Đá vôi gặp tuyết đã muốn tan, lại thêm tưới nước, lại càng tan nhanh hơn. Đá vôi tan sôi sục, rượu được độ hâm nóng, tự nhiên sôi lên có thể dùng uống.

7. DÙNG KHĂN TAY ĐỪNG RƯỢU KHÔNG CHẢY

Không kể loại khăn tay nào (trừ loại khăn thưa như vải mùng) dùng bột phèn trắng (minh phàn) hòa với lòng trắng trứng, thoa khắp hai mặt khăn ban ngày đem phơi nắng, rồi dùng để đựng rượu.

8. CÁCH LÀM NƯỚC TRONG BIẾN THÀNH ĐEN

Dùng móng tay giấu ít bột tạo phèn (phèn màu xanh lục dùng để nhuộm) giả bộ vẽ bùa chú rồi ngấm búng bột phèn vào. Sau đó rỏ 1,2 giọt nước trà vào, nước đang trong lập tức biến thành đen kịt.

9. CÁCH GIEO TRỒNG HẠT GIỐNG LẬP TỨC NÀY MẦM Dùng một cái trứng vịt ung hòa với bột đá vôi (nghiên nhuyễn) đem phơi nắng cho khô. Lúc dùng trải bột này dưới đáy chậu, rồi gieo hạt giống các loại dưa, quả vào chậu, chỉ một loáng thân mầm đã vươn lên.

10. CÁCH LÀM CHO TRỨNG GÀ NHẢY MÚA

Lấy cái trứng gà đục một lỗ nhỏ, rút bỏ lòng đỏ lòng trắng, rồi bỏ vào trong giấm, sau đó nhẹ tay bóc lớp vỏ ngoài, giữ nguyên lớp màng trong (lớp màng trong bị rách là vô dụng). Lúc muốn làm cho trứng nhảy múa, thổi vào cái màng trứng cho phồng lên thành hình như cái trứng gàm dùng hồ dán dính vào lưng

con nhện. Khi nhện di chuyển, trứng sẽ nhảy theo.

11. CÁCH LÀM KIM NỔI TRÊN MẶT NƯỚC

Dùng gầu ở trên đầu tóc nhét vào lỗ khâu kim rồi để kim nằm ngang trên mặt nước, kim sẽ nổi không chìm.

12. CÁCH LÀM CÁ BẰNG GIẤY GIẤY NHẢY ĐƯỢC

Dùng giấy cũ tùy ý cắt thành các loài cá. Dùng giấm hòa với mực vẽ vẩy, vây. Lúc biểu diễn dùng bát đựng nước nóng hoặc trà nóng, lấy giấy bịt kín miệng bát, lấy giấy cắt hình cá để lên trên, cá tự nhiên giấy nhảy hoạt động như cá sống.

13. CÁCH RÓT RƯỢU VÀO LY KHÔNG TRÀN ĐẦY RA NGOÀI

Dùng bột một dược thoa đầy lên vành ly chén, rồi sau đó mới rót rượu. Tuy rượu cao hơn miệng ly một hai cm cũng không tràn ra ngoài.

14. CÁCH LÀM ĐÈN THỐI KHÔNG TẮT

Hoàng đan, diêm tiêu, lưu hoàng mỗi thứ 2 đến 3 phân cùng tán thành bột, trộn lẫn với nhau cuộn vào trong giấy, để trong chén thấp lên làm đèn.

15. PHÉP LÀM SỢI DÂY ĐỐT THÀNH TRO TREO ĐƯỢC ĐỒNG TIỀN

Dùng một sợi dây tơ ngâm vào nước muối mặn trong 2, 3 ngày rồi lấy ra phơi khô. Lúc trình diễn dung sợi dây ấy treo một, hai đồng tiền trên không, lấy lửa đốt dây. Sợi dây tuy cháy thành tro nhưng tiền không rơi.

16. CÁCH LÀM BƯỚM GIẤY BAY LIỆNG QUANH HOA

Nghiền đá thành bột mịn như tro, dùng nước quét trên giấy rồi đem phơi chỗ râm mát, khi khô dùng bút hòa với bột đá mà vẽ thành hình bướm, lấy kéo cắt rồi để ở trong hộp, ngày xuân trăm hoa đua nở, đem bướm giấy ra thả dưới nắng gắt, tự nhiên bướm giấy sẽ bay liệng quanh hoa như bướm thật.

17. PHÉP LÀM CÁ GIẤY BƠI LỘI TRONG NƯỚC

Mật chó đực, mật cá chép mỗi thứ một cái trên vào nhau lúc còn mới nguyên, quét thật dày lên giấy, lấy kéo cắt thành hình cá đem bỏ vào trong bồn nước trong phút chốc bơi lội giống như cá thật.

18. CÁCH TAY KHÔNG VẮY DỤ BƯỚM BAY LẠI

Ngày xuân, hái nhụy các loài hoa phơi chỗ râm mát, lại đem phơi sương đêm 7 hôm rồi đem nhào với mật. Khi thấy có đàn bướm bay liệng, lấy nhụy hoa hòa mật ấy bôi vào lòng bàn tay, đứng trước đầu gió, xát 2 bàn tay vào nhau rồi vẫy đàn bướm. Bướm ngửi thấy mùi hương

sẽ bay tới hàng đàn phôi phối, trông rất lạ mắt.

19. CÁCH DỤ CHUỘT KÉO ĐẾN

Vỏ cua trộn với sơn sống, đem đốt khói tỏa ra, bầy chuột sẽ kéo đến. (Bản Thảo Cương Mục)

20. CÁCH NHÚNG TAY VÀO DẦU ĐANG SÔI ĐỂ LẤY VẬT

Bí mật để bột hàn the ở đáy nồi dầu. Chỉ hơi nóng, hàn the cũng cuộn cuộn như dầu sôi vậy, thực ra là chưa nóng gì cả. Tay ngâm vào giấm một lượt rồi thò vào nồi dầu mà mò vật, không hề bị tổn hại gì.

21. CÁCH LÀM ĐUỐC ĐI TRONG MƯA KHÔNG TẮT

Lấy hoa và lá quỳ đem phơi chỗ râm mát, kẹp vào giữa hai thanh tre để làm đuốc. Tuy đi trong mưa đuốc vẫn không tắt, bỏ sáp vào trong cũng vậy.

22. MỘT TẮC NẾN ĐỐT SUỐT ĐÊM

Sáp ong, tùng chi, hòe hoa, mỗi thứ một cân, phù thạch 4 lạng, trộn lẫn nấu chảy ra, nắn thành hình cây nến tuy thắp suốt đêm chỉ hao chừng 1 tắc.

23. CÁCH LÀM ĐUỐC CHÁY 1 TẮC TRONG SUỐT 5, 6 DẶM ĐƯỜNG

Ngâm gỗ cây lịch dưới ao trong vòng

trăm ngày, rồi đập nát ra đem phơi khô, chế làm đuốc. Một tấc có thể thắp sáng suốt 5, 6 dặm đường.

24. CÁCH LÀM NẾN ĐI TRONG MƯA KHÔNG TẮT

Dùng đơn phân 8 tiền, chương nào 5 tiền, tòng chi 1 lạng, lưu hoàng 3 tiền, diem tiêu 5 phân. Nếu chảy ra, nặn thành nến, cho thêm chút hương nào. Dùng nến ấy đi trong mưa không hề bị tắt.

25. CÁCH THẮP ĐÈN TRÊN MẶT NƯỚC

Dùng chương nào 1 tiền, tòng hương 5 phân, cùng nghiền thành bột, trộn với rượu hâm nóng chế thành miếng mỏng

phơi cho khô giòn. Dem thả vào nước đốt, sẽ cháy sáng, không tắt không chìm.

26. CÁCH CHẾ ĐÈN DẦU CHÁY CÓ MÙI CÁC LOÀI HOA

Dùng lưu hoàng 1 lạng, diêm tiêu 6 tiền, trộn vào bột các loài hoa đã phơi khô chỗ râm mát. Nếu muốn thắp đèn có mùi hoa lan thì lấy bắc đèn nhúng vào bột thuốc hoa lan, rồi sau đó dùng dầu trong mà thắp (dầu thực vật) tắt sẽ có mùi hoa lan, ngoài ra muốn có mùi hoa nào thì dùng bột hoa ấy.

27. CÁCH LÀM ÁNH ĐÈN CÓ MÀU NHO TÍA CHIẾU SÁNG KHẮP NHÀ

Dùng hương du (chẳng kể nhiều ít) bao nhiêu cũng được đổ vào trong

một cái hũ miệng nhỏ, đem chôn bên giàn nho, ngắt bỏ ngọn một thân nho rồi cắm phần thân dây vào trong hũ dầu, lấy dây buộc chặt dùng để vuốt ra, bít kín miệng hũ không cho bay hơi. Rồi đắp ụ đất để bảo vệ miệng hũ và dây nho (phía trên mặt đất) 49 ngày sau thì lấy hũ lên, dùng dầu ấy thắp đèn, tất sẽ có ánh sáng tím như màu nho trông rất đẹp.

28. CÁCH VIẾT CHỮ BẰNG KHÔI

Tháng 5 lấy mật bôi trên lá sen non, lâu ngày các loài sâu trùng sẽ đục, gặm hết thịt lá, chỉ còn lại lớp màng xương như lưới nhện, ngắt lấy bỏ cuống lá, đem phơi khô tán nhỏ thành bột, đem ướp lẫn với các mùi hương. Lúc đốt khói sẽ xông lên thẳng, kết tụ thành vòng tròn không tan. Dùng đầu đũa làm bút mà

viết, dần khói thành chữ, chữ có thể lâu đến một lúc vẫn không tan.

29. CÁCH LÀM CHO GÀ NHÀ BIẾN THÀNH GÀ NGŨ SẮC

Dùng một con cá đen (hắc ngư) nặng khoảng nửa cân bỏ ruột, nhồi đầy lưũ hoàng vào bụng cá, bỏ vào trong nồi hoặc hũ sành sứ đậy kín (vào mùa đông) đến mùa thu lấy ra, băm vụn, để cho gà đói 2, 3 ngày trước rồi mới cho ăn, tất gà sẽ rụng hết lông. Vài ngày sau sẽ sinh ra lông mới có 5 màu trông hệt như gà gấm vậy.

30. CÁCH LÀM CHO ĐOM ĐÓM CHIẾU SÁNG XUYÊN QUA ỐNG TRE

Lấy một đoạn tre xanh còn tươi, giữ 2 đốt 2 đầu dùng dùi dùi một lỗ ở giữa ống tre, bỏ đom đóm vào lỗ ấy. Dù cho tre dày bao nhiêu đi nữa ánh sáng đom đóm vẫn chiếu rõ ra bên ngoài. Nếu là tre khô thì không được.

31. CÁCH LÀM TRỨNG VỊT THÀNH HÌNH VUÔNG

Ngâm trứng vào giấm 7 ngày, trứng sẽ mềm như bông. Bỏ trứng vào hộp nhỏ hình vuông, rồi bỏ vào nước lạnh vỏ sẽ cứng ra như vỏ trứng bình thường nhưng hình vuông.

X. CÁCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC CÁC LOẠI CẦM THÚ

1. CÁCH NUÔI KẾT (VỆT)

Treo giá đồng cao khoảng 2 mét. Trên cái giá bằng đồng treo 2 hũ đồng ở 2 bên để đựng thóc và nước cho kết ăn. Muốn dạy kết nói, khi kết còn non, hàng ngày khi trời mới rạng sáng, đem treo trên bồn nước, khiến nước phản chiếu bóng kết. Kết non chưa nói được tiếng người thì nên để con kết đã nói được ở bên cạnh để dạy kết nói. Người đứng bên cạnh thỉnh thoảng dạy nói thêm, chẳng

bao lâu kết sẽ nói được, kỳ nhất là vỗ mạnh vào mình kết, nếu vuốt lưng kết sẽ cảm, kết vốn tính sợ lạnh, bị lạnh sẽ run lên mà chết, chữa bệnh lạnh nên lấy nước mía cho uống sẽ khỏi. Nếu kết bị gió bỏ ăn, ở đuôi mọc một cục tròn nhỏ như hạt châu, hạt đậu, dùng kim chích phá ra sẽ khỏi ngay. (Di Môn Quảng Độc)

2. CÁCH NUÔI CHIM KHỔNG TƯỚNG (CÔNG)

Do công mẹ ấp ra công non hoặc tìm trứng công để cho gà ấp thay cũng được. Nuôi công bằng ruột heo và rau sống, tuy mau lớn nhưng hay bệnh. Lúc bệnh nên cho uống nước ngâm sắt sẽ khỏi.

3. CÁCH NUÔI CHIM HỌA MI

Treo lồng bên hiên nhà, nên treo cao, trong lồng để 2 hũ cho chim ăn và uống. Trong lồng nên gác một thanh trúc làm giá để chim đậu, khiến chân chim không bị lạnh. Hàng ngày lấy lòng đỏ trứng gà trộn với thóc gạo, trộn thêm chút cát mịn cho chim ăn thì chim sẽ hót luôn luôn. Nếu khí trời nóng nực, nên đem lồng ngâm vào bồn nước để cho chim tắm thì chim sẽ rất nhanh nhẹn hoạt bát.

4. CÁCH CHỮA CÁC LOÀI CHIM NHỎ BỊ BỆNH

Nuôi các loài chim nhỏ khi chúng bị bệnh nên bắt để làm môi cho ăn tất sẽ khỏi, hoặc tắm ớt vào thức ăn cho chim ăn cũng tốt.

5. CÁCH TRỊ LIỆU CÁC LOÀI CHIM VÀ GIA CẦM SINH BỘ MẮT

Nấu lá và hoa khiên nguưu mà rửa thì sẽ hết.

6. CÁCH CHỌN GIỐNG GÀ

Sách Tề Dân Yếu Thuật viết : gà giống nên chọn loại nở lúc mùa dâu rụng lá thì tốt (thân nhỏ lông ngắn, chân ngắn và mảnh là đúng). Sách Trí Phú Kỳ Thư viết : gà ấp vào mùa xuân mùa hạ không tốt, thân gà lớn, lông trơn láng chân thô và dài là tốt. Gà con trong mùa xuân, hạ trong 20 ngày không cho ra khỏi tổ, cho ăn thì dùng cơm khô (cho ra chuồng sớm thì bị điều hâu tha mất, cho ăn cơm ướt thì bị sưng bụng). Làm chuồng gà nên

quây lồng trên mặt đất. Trong lồng nên lót ván, tránh tiếng động lớn, có yên ổn gà mới chóng mập, lại tránh được nạn chồn cáo. Nếu để mặc gà đậu trên cành cây, gặp gió lạnh gà sẽ gãy hoặc chết. Gà mắc bệnh cho uống thanh du. Nếu bị bệnh ôn dịch thì mài sắt lấy nước trộn với thức ăn gà sẽ khỏi ngay. Nếu gà bị lên đậu ở mắt phải lấy phèn trắng bôi sẽ khỏi.

7. CÁCH NUÔI GÀ MAU BÉO

Sách Tăng Quảng Vật Loại Tương Cảm Chí viết : dùng dầu ăn trộn với bột mì nầm thành nầm bằng ngón tay, hàng ngày đút cho gà ăn chừng vài chục nầm. Hoặc lấy thổ lưu hoàng nghiền thành bột trộn với cơm cho ăn, chỉ vài ngày gà béo thấy rõ. Sách Trí Phú Kỳ Thư viết : vây

một vùng đất vườn chia làm 3 phần. Ở giữa đặt chuồng gà. Cứ 10 ngày lại đổ cháo trên mặt đất phía trái vườn, lấy cỏ ùn lên, 2 ngày sau sẽ sinh ra vô số giun, mặt đất bên phải vườn cũng làm thế. Gà ăn hết trùng bên trái vườn thì lùa sang bên phải vườn, cứ thế luân phiên thay đổi, gà sẽ béo và đẻ trứng.

8. CÁCH NUÔI GÀ KHIẾN ĐỂ TRỨNG MÃI

Sách Cổ Kim Bí Uyển viết : dùng nửa thặng mè sống (vùng tươi), 3 lạng mỡ heo trộn lẫn vào nhau và giã ra, dùng để nuôi một con gà. Đợi gà đẻ trứng đầu tiên thì lấy cất đi. Vẫn cho gà ăn 2 thứ đó, chớ cho uống nước thì ngày ngày gà đều đẻ trứng.

9. CÁCH TRỊ BỆNH GÀ PHÁT HEN SUYỄN

Sách Mặc Nga Tiểu Lục viết : dùng một miếng mang tiêu nhỏ hòa với nước cho gà uống sẽ hết.

10. CÁCH TRỊ BỆNH TOI GÀ

Dùng vài viên ba đậu, xắt lát mỏng cho gà ăn, gà đi ỉa chảy sẽ khỏi, hoặc dùng ba đậu nhân gãi nát ra trộn với gạo cho gà ăn, hoặc dùng một hột ba đậu tán nhỏ ra hòa với 2 tiền hương du đổ cho gà uống hoặc dùng bột đậu xanh trộn với nước vo thành viên đút cho gà ăn cũng khỏi.

11. CÁCH XEM GÀ VỊT CÓ BỊ BỆNH TOI KHÔNG

Nếu gà, vịt cổ rút đầu rũ gục xuống, bỏ ăn hãy mau xem bên cánh trái của chúng có nổi một làn gân đen hay không. Nếu có là chúng đã mắc bệnh, chỉ việc chích nặn máu đen ra là khỏi. Nếu không có gân đen thì lấy thanh du hoặc dầu mè đổ cho uống sẽ khỏi.

12. CÁCH KIỂM XEM CÓ THỰC LÀ GÀ Ô HAY KHÔNG

Gà ô có loại da đen mà thịt không đen cũng có loại da thịt đen mà xương không đen. Cách kiểm như sau : nếu lưỡi gà đen là xương và thịt đều đen, lưỡi không đen là chỉ có da và thịt đen.

13. BÍ QUYẾT NUÔI NGỰA

Ngựa là loài súc vật có tính hỏa, rất kỵ nơi ẩm thấp. Cần cho ở nơi cao ráo mới lợi. Tháng 2 ta thả cho giao phối là thuận với tính ngựa. Tiết mùa hè hay bị bệnh ôn dịch chú ý tránh cho ngựa trúng nắng. Tháng 12 hay bị bệnh ôn dịch tránh cho ngựa bị lạnh. Ngựa bắt đi nhiều thì hại gân, bắt đứng nhiều hại xương. Ra mồ hôi nhiều mà không khô thì hại da, mồ hôi chưa ráo mà cho uống nước thì hại khí. Bắt chạy vô chừng không điều độ thì hại huyết. Năm thứ hại ấy nên luôn đề phòng điều trị kịp thời. Cho ngựa ăn nên chọn cỏ non. Nếu cho ăn các đồ ăn chín nên ngâm nước suốt đời lạnh hãy cho ăn, tốt hơn hết là không nên cho ăn đồ ăn chín. Nên cho ngựa uống nước mới, mỗi ngày uống 3 lần. Những tháng đông cho uống nước xong nên cưỡi chạy, khóa

hàm ngựa không cho đứng hứng trước gió.

14. CÁCH NUÔI NGỰA SAO CHO DỄ MẬP

Sách Tề Dân Yếu Thuật viết : lúc đói cho ăn rơm dỏ, lúc no cho ăn rơm ngon, tự dắt đi cho ăn thật no thì không con nào không béo. Hoặc cắt cỏ non cho ăn. Còn cách khác là cho vài tấc câu đắng trộn vào lúa tiểu mạch, đem chưng lên cho ngựa ăn, rất mau béo.

15. CÁCH TRỊ NGỰA TRÚNG ĐỘC

Ngựa ăn nhầm phải cỏ độc, bị trúng độc, chân ngựa yếu, mắt quàng. Chú ý

xem xét thấy rõ những bệnh chứng này. Nếu xét thấy trúng độc thì dùng sơn tra tử, thăng ma, anh hoa, gừng sống mỗi vị thuốc 4 tiền, lộ đằng sâm 1 phân, một chút cam thảo, cùng nghiền nhuyễn như bột, nhào chung với một chút rượu (phân lượng vừa đủ) tùy theo ngựa lớn, nhỏ cho uống tất khỏi bệnh.

16. CÁCH DỪNG NGỰA ĐANG CHẠY CUỒNG

Dọc đường chợt ngựa bỗng phi cuồng, mau cởi áo trùm lên đầu ngựa, ngựa lập tức dừng vó đứng yên bất động, người cũng không bị thương.

17. CÁCH TRỊ BỆNH NGỰA CÓ RẬN

Nấu vỏ lá dâu rửa cho ngựa sẽ hết, trâu bò và các loại da súc khác có rận cũng trị bằng cách này.

18. TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH CỦA NGỰA

Dùng bạch phượng tiên hoa (hoa móng tay) cả lá lẫn rễ cây, rang khô, nhào thành cao bôi chung quanh mắt ngựa. Ngựa đổ mồ hôi lành bệnh ngay.

19. CÁCH CHỮA BỆNH TRÂU BÒ BỎ ĂN CỎ

Dùng 4 lạng thanh mộc hương, kim ngân hoa đẳng 1 cân đem sắc lên đồ cho

uống, khỏi bệnh ngay lập tức. Nếu lông đuôi xơ xác, bỏ ăn cỏ, đó là trâu bị bệnh nhiệt, lấy đại hoàng, hoàng liên, bạch chỉ, lòng trắng trứng sắc lên, cho chút rượu vào đồ cho uống, sẽ khỏi (lòng trắng trứng nên bỏ vào sau cùng, các vị khác phân lượng thế nào cũng được).

20. CÁCH TRỊ TRÂU MẮC ÔN DỊCH

Tháng chạp, lấy xương thỏ rừng đốt ra tro trũ sẵn, khi trâu bò bị bệnh ôn dịch thì đem hòa vào nước khoảng 3, 4 tiền bột ấy cho uống sẽ khỏi. Đốt giáng hương xông chuồng trâu cũng tránh được ôn dịch.

21. TRỊ TRÂU BÒ BỊ LỞ LOÉT VAI

Trâu bò bị lở loét vai thì không thể cày, bừa gì được. Dùng bông vải cũ một nắm lớn đem đốt thành tro, đợi lạnh lấy dầu mè hòa chung mà bôi lên chỗ lở chỉ vài ngày là khỏi ngay nhưng trong thời gian đó phải kỵ nước. (Bác Văn Lục)

22. BÍ PHÁP NUÔI HEO

Heo nái nên chọn con mõm ngắn, không có lông mềm là tốt, mõm dài thì răng nhiều, một bên hàm mà có 3 răng trở lên thì chớ nên nuôi, vì loại này khó mập. Không nên cho heo mẹ, heo con ở chung chuồng, nếu ở quẩn quít nhau biếng ăn, để heo đực chung với heo con thì vô hại. Chuồng nhỏ cũng được, chỉ cần không để dơ, máng ăn nhỏ càng tốt,

đỡ bị dơ dáy. Mùa xuân mùa hạ nên bỏ vào chuồng rơm cỏ, nên cho heo ăn cám trấu. Tháng 8, 9 nên thả ra ngoài cho ăn ít. Còn cách nữa là heo con mới đẻ ra nên nấu vỏ cây cóc trộn với thức ăn cho heo ăn. Heo con mới đẻ qua đêm, nên bắt ra bỏ vào lồng hơi lửa nhỏ cho xuất mồ hôi ra là tốt, không hơi lửa heo con bị lạnh nảo, lúc hơi lửa cần lưu ý về củi lửa, không nóng quá.

23. CÁCH NUÔI HEO CHỐNG BÉO

Sách Tử Thời Loại Yếu viết : heo khi đã thiến xong, đợi cho vết thiến bình phục lấy 2 hột bã đậu, bỏ vỏ, giã nát hòa với ma căn giã nát trộn với cám cho heo ăn. Nửa ngày sau heo sẽ đi ỉa chảy. Hết ỉa heo sẽ béo. Phương thuốc khác như

sau : quân trọng, hà thủ ô mỗi thứ một lạng, mạch nha, đậu vàng mỗi thứ 1 thăng. Tất cả tán thành bột, cho một lạng muối vào nhào đều. Mỗi ngày cho heo ăn 4 lạng bột ấy, heo ăn rất chóng béo. Phương thuốc khác : quân trọng, hà thủ ô, đại mạch nha mỗi thứ một cân, cùng tán thành bột mỗi ngày hòa 4 lạng vào thức ăn của heo. Đợi ngày heo ra khỏi chuồng, trước nửa tháng cho uống. Heo uống thuốc trọn ngày rồi mới mổ thịt, heo nhỏ thì không làm cách này được. Heo bỏ ăn là bị bệnh, dùng răng heo, bồ kết 1 tiền tán thành bột thổi vào lỗ mũi thì khỏi.

24. CÁCH TRỊ BỆNH HEO ÔN DỊCH

Đại hoàng, phác tiêu mỗi thứ 5 tiền cùng nấu khoảng 1 lon nước đổ ra đợi cho còn ấm, dùng ống tre đổ cho heo uống, tắt sẽ đi ỉa tổng hết chất độc ra ngoài và khỏi bệnh. Còn cách khác dùng là cải củ thái vụn ra cho heo ăn cũng cứu được.

25. CÁCH CHỮA CHÓ TRÚNG ĐỘC

Dùng 1 lạng ô dước, dầu mè 1 chén nấu sôi lên đợi cho còn ấm cho uống sẽ khỏi.

26. CÁCH CHỮA CHỖ BỊ LỖ LOÉT

Lưu hoàng tán thành bột hòa với cơm cho ăn chừng 3 lần thì khỏi. Mỗi lần chó lớn dùng khoảng 3 tiền, chó con dùng phân nửa lượng của chó lớn.

27. CÁCH CHỮA CHÓ BỊ GHỀ

Da rắn đốt thành tro hòa với cháo cho chó ăn sẽ khỏi.

28. CÁCH LÀM CHO CHÓ TỈNH TÁO GIỮ NHÀ SUỐT ĐÊM

Sách Quý Tân Tập Thức viết : chó rất sợ lạnh, lúc ngủ luôn lấy đuôi che lỗ mũi, có thể chó mới ngủ say được. Nếu muốn chó suốt đêm tỉnh táo, cảnh giác thì dùng kéo cắt lông đuôi chó đi, mũi

lạnh không có gì để che tất suốt đêm chó sẽ tỉnh táo, đề phòng trộm đạo.

29. CÁCH GIỮ CHÓ VÔ CỠ SỬA HOÀI

Sách Vật Loại Tương Cảm Chí viết : lấy hương du, dùng 1 vỏ hến đổ vào lỗ mũi chó qua đêm là khỏi.

30. NUÔI MÈO, XEM TƯỚNG MÈO

Mèo có sắc lông thuần một màu vàng, đen, trắng là tốt nhất. Bụng trắng lưng đen có tên là ” Mây đen trùm tuyết” mình trắng đuôi vàng có tên là ” Súng lê trên tuyết” đều thuộc loại tốt. Trên mình có hoa, 4 bàn chân đều có hoa cũng tốt.

Mình giống chồn cáo, mặt như cọp, lông mềm mại, răng sắc, mép có mấy sợi râu cứng, đuôi dài lưng ngắn, mắt như vàng thau là loại mèo hay. Sách Sơn Đường Tứ Khảo viết : vom miệng mèo có 3 vạch, bắt chuột 1 quý (3 tháng), có 5 vạch bắt chuột nửa năm (2 quý), có 7 vạch bắt chuột 3 quý, 9 vạch bắt chuột suốt năm. Sách Ngọc Hạp Ký viết : móng lộ chỉ tổ lật ngói, lưng lớn chỉ tổ chạy rỗng nóc nhà, mặt lớn bắt sạch gà con, đuôi lớn lười như rắn. Mèo bệnh, dùng ô được mài nước đổ uống sẽ khỏi ngay. Mèo bị người đập phải, bị thương, nấu tô mộc lấy nước cho uống, gây lò sưởi cho mèo, cho chút lưu hoàng vào lòng heo, nấu chín cho mèo ăn vài lần sẽ khỏi. Nếu mèo có chấy rận. Dùng cái vò (hũ) gốm, trong hũ để kha khá chương nảo, bỏ mèo vào trong ấy, lấy cái rổ đập miệng hũ, chừng 3, 4 bận là khỏi, mỗi lần chừng 30 phút.

31. TRỊ MÈO CON KÊU GÀO SUỐT NGÀY ĐÊM

Vỏ quít tán bột bôi vào mũi mèo là khỏi, nếu mèo thích nằm bếp tro, lấy bột lưu hoàng trộn vào cơm cho ăn sẽ hết.

32. CÁCH THAY MÈO ĐUỔI CHUỘT

Sách Thọ Thế Bảo Nguyên viết : dùng lá cây xuân (cây thung), lá dâu mướp mỗi thứ nửa cân. Một năm 4 quý, mỗi quý đốt 1 lần, chuột ngửi mùi sẽ bỏ đi thật xa không dám mon men tìm đến.

33. CÁCH LÀM BẾ TẮC HANG CHUỘT

Lấy lá sen khô nhét kín miệng hang chuột, chuột không thể nào chui ra được, lấy hột ốt đốt lên thành khói, chuột ngửi mùi bỏ chạy hết.

34. CÁCH CHỮA TRỊ CÁC LOẠI BỆNH TẬT CẨM THÚ

Hươu nai bị bệnh : dùng muối trộn với đậu cho ăn.

Các loại chim gãy cánh, gãy chân cho uống dầu mè, lấy dầu mè bôi chỗ bị thương sẽ lành.

Gà bệnh : đổ dầu mè cho uống sẽ khỏi, nếu bị rết cắn, giã nước cây thù du cho uống, gà toi lấy hạt ba đậu giã nát

trộn với hương du cho uống sẽ khỏi ngay hoặc bột đậu xanh nhào với nước thành viên đút cho ăn vài lần sẽ khỏi.

Chó bệnh : lấy nước hòa với bình bị tán đổ cho uống khỏi ngay.

Chó, mèo ghẻ lở : dùng lưu hoàng trộn với thức ăn cho ăn hoặc bỏ lưu hoàng vào ruột heo, nấu lên cho ăn, hoặc dùng bách bộ sắc lấy nước thoa vết lở.

Heo bệnh : nếu bị bệnh dịch dùng rau cải củ hoặc lá cây chương cho ăn.

Heo bị ôn dịch : đại hoàng 5 tiền, phác tiêu 5 tiền cùng nấu sôi lên, đổ ra chờ còn hơi ấm dung ống trúc đổ cho uống, heo ỉa chảy hết chất độc sẽ khỏi.

Bệnh trâu, bò, heo : dùng đại hoàng, hoàng cầm, hoàng bá, chí tử, liên kiều, sài hồ, thương truật mỗi thứ 3 tiền, 3 bát

nước lớn nấu còn 1 bát đổ cho uống sẽ khỏi.

Trâu, bò, dê, heo bị dịch : dùng nha tạo, tế tân, xuyên ô, thảo ô, hùng hoàng cùng đốt ra tro nghiền thành bột, thổi vào lỗ mũi sẽ khỏi.

Dê bị ghẻ lở : dùng nhọ nồi trộn với muối và đồng du mỗi thứ 2 lạng bôi vết ghẻ lở sẽ khỏi.

XI. CÁCH NUÔI VÀ NGỪA CÁC LOẠI TRÙNG CÁ

1. CÁC CÁCH NGỪA RẪN

Sách Chứng Trị Chuẩn Thảng viết : trồng cây sả ở trong vườn, răn không dám đến. Đốt hùng hoàng xông quần áo chần nệm răn cũng sợ không dám đến.

2. CÁCH LÀM RẮN ĐỘC KHÔNG DÁM ĐẾN GẦN

Tán hùng hoàng và tởi vo thành viên. Lúc vào rừng núi bỏ trong túi, các loài rắn độc đều sợ, tránh xa hết. Nếu không dự bị sẵn, lỡ bị rắn độc cắn, nhai hùng hoàng, tởi bôi lên vết thương. (Tế Thế Vựng Phương)

3. CÁCH NGỪA RẾT

Sách Kỳ Phương Loại Biên và sách Tiên Niên Tập đều viết : dùng tóc người đốt xông, rết ngừng thấy bỏ trốn biệt. Bỏ ngân châu cuộn vào giấy mà đốt càng tốt. Các loại hương hoa hoặc hoa nhài đều là môi nhử rất đến, phải cẩn thận chớ nên để ở chỗ ngủ.

4. CÁCH TRỊ CHẤY RẬN TRONG QUẦN ÁO

Sách Bản Thảo Cương Mục viết : dùng bột bách bộ và tần giao bằng nhau xông đốt, chấy rận bị khói sẽ rơi xuống hết. Cũng có thể dùng bột thuốc ấy nấu nước giặt, chấy rận không sinh ra nữa.

5. CÁCH TRỊ CHẤY TRÊN ĐẦU TÓC

Sách Tiên Niêm Tập viết : dùng ngân chu 4, 5 phân quệt thật dày trên giấy, đốt bỏ trong 1 cái chén, dùng chén khác có hứng sương úp chụp lên, khói sẽ xông lên cái chén có hơi sương. Lấy ngón tay quệt hơi trong chén ấy mà bôi lên tóc, dùng khăn trùm kín tóc, chấy sẽ chết.

6. CÁCH TRỪ CÁC LOÀI CHẤY, RẬN, RỆP

Sách Tiên Niêm Tập viết : dùng xương con lươn cùng mặt của cuộn thành ống (dùng giấy cuộn) mà đốt, các loại chấy rận không dám đến gần. Dùng lá đào nấu nước rưới chấy rận cũng chết hết. Đốt hột táo tàu xông, chấy rận cũng không sinh nữa. Để mộc qua hoặc xương bồ trên giường cũng rất công hiệu.

7. CÁCH TRỪ RUỒI NHẶNG XANH

Sách Cổ Kim Bí Uyển viết : mùa xuân hạ, dùng gốc cây khô nấu lên, dùng vải tẩm nước ấy mà lau chùi các đồ tửu khí, chén bát và bàn ghế thì ruồi nhặng sẽ không dám bay đến.

8. CÁCH BẮT RUỒI NHẶNG

Hoặc dùng 2 lạng sinh tòng hương, 2 lạng dầu mè, 2 lạng mật ong bỏ chung vào nồi lửa để liu riu cho chảy ra dùng đũa khuấy đều rồi đổ thêm 1 chén nước ngư bì giao. Lấy hỗn hợp ấy bôi lên dây thừng, căng dây thừng ra trước gió trước cửa sổ, hướng về phía mặt trời, mặc cho gió thổi lung lay dây thừng, tất ruồi nhặng sẽ bu lại đậu trên dây, dính chặt vào dây không thoát ra được. Cần nhớ sợi dây thừng không nên để thông xuống vì ruồi nhặng không ưa đậu trên dây buông thông mà thích đậu trên dây căng chênh chếch.

9. CÁCH ĐUỔI NHẶNG TRONG CHUÔNG TRÂU, NGỰA

Chuông trâu, bò, ngựa ruồi nhặng rất nhiều so với nơi khác. Sách Vật Loại Tương Cảm Chí viết : lấy lá bầu khô, đốt ở trong chuồng ruồi nhặng sẽ bay đi. Lấy lá bầu ngâm nước, hàng ngày dùng tắm cho ngựa, trâu, bò thì ruồi nhặng cũng không dám đến.

10. PHÉP TRỪ KIẾN TRẮNG

Nuôi gà tre ăn kiến hoặc dùng châu sa hoặc ngân sa đốt thành khói xông hoặc dùng ớt phơi khô cùng với ngân chu đốt xông.

11. CÁCH TRỪ MỌT

Sách Sự Lâm Quảng Ký viết : hái quả thanh hao (cỏ ngải) để ở trong các đồ vật sẽ không bị một. Dùng chương nào đốt xông tủ, rương có thể tránh được cả một và chấy rận. Sách Cổ Kim Bí Uyển viết : các vật bị một dùng rau má đốt khói xông thì một sẽ hết. Sách Hành Trù Tập cũng viết : bỏ xương cá sộp vào tủ quần áo hoặc tủ sách thì một cũng bị trừ.

12. CÁCH NGĂN ẾCH NHÁI KÊU

Ở thôn quê, ếch nhái kêu suốt đêm, nghe rất khó chịu. Sách Cổ Kim Bí Uyển viết : lấy cả cây dã cúc hoa (cúc dại) tán thành bột, thuận chiều gió mà tung rải, tiếng ếch nhái lập tức ngừng. Sách Tuân Lũ Thần Thư viết : dùng mè xay trong

cối đá cho nát ra, thuận chiều gió tung trái, ếch nhái sẽ im tiếng. Lấy mật trâu quệt bôi lên giấy vớt xuống chỗ nước có ếch nhái kêu, ếch nhái cũng ngừng kêu. Nhưng những phép này chỉ hiệu nghiệm trong vòng nửa ngày đến một ngày hết phải làm lại.

13. CÁCH TRÁNH THIÊU THÂN BAY VÀO ĐÈN

Sách Truyền Gia Bảo Dược Phương Môn viết : tháng chạp lấy nước tuyết ngâm bắc đèn. Đem bắc đèn phơi khô rồi dùng để thắp đèn, các loại thiêu thân đều không đến. Sách Gia Cư Nghi Kỵ cũng viết : ngày thanh minh lúc mặt trời chưa mọc, hai nhánh rau má đem phơi khô chỗ râm mát để làm thay bắc đèn có thể tránh được muỗi, thiêu thân.

14. CÁC CÁCH NUÔI CÁ

Theo sách Tri Phú Kỳ Thư, người xưa nuôi cá hay nuôi cá chép vì cá này ít phải cho ăn mà mau lớn. Nay thì nuôi cá bột (cá giống) lúc mới vớt lên, cá chỉ bé như cái kim, nuôi bằng lòng đỏ trứng, hoặc cám đại mạch hoặc bột đậu. Cá hơi lớn, mới vớt thả vào ao nuôi, đợi mùa đông vớt lên đem bán, rất có lợi. Nhưng nuôi cá để ăn, không gì tốt bằng nuôi cá chép. Ao nuôi cá không nên quá sâu. Ao sâu quá thì nước lạnh, cá không lớn được. Nếu ao bị chim bồ câu và các loài chim ỉa vào nhiều, giải được nạn cá ăn thịt lẫn nhau. Cá ăn phải hoa dương liễu sẽ bị bệnh, dùng nước phân trong mà giải. Cá bơi lội suốt đêm ngày trong ao nên bỏ đá làm động, hang để cá bơi lội quanh thì cá mau lớn. Bên ao nên trồng chuối

để sương rơi rỏ xuống ao, trồng cây xoan để quả rơi xuống cho cá ăn. Làm ao nên 3 phía đều có ánh mặt trời, cá thường tụ tập nơi có ánh mặt trời. Nuôi cá không nên dùng thủy thảo, e cá lớn núp ở đấy ăn thịt cá con.

15. CÁCH GIEO GIỐNG TÔM

Sách Quảng Nhã viết, lấy hèm rượu đã ép khô trộn với cám rải vào ao, 3 đến 5 ngày liền có tôm, vị ăn rất ngon.

16. CÁCH DÙNG ÁNH SÁNG ĐOM ĐÓM ĐỂ BẮT CÁ

Sách Cổ Kim Bí Uyển viết : mùa hè lấy 1 cái bong bóng dê và mềm như giấy thổi phồng lên rồi phơi khô chỗ râm mát. Bắt

chùng hơn trăm con đom đóm vào trong bong bóng rồi buộc miệng bong bóng lại hoặc buộc ngay giữa lưới cá. Đàn cá chẳng kể lớn nhỏ đều theo ánh sáng bơi tụ lại.

17. CÁCH DÙNG CHIM ÉN NGÀY XUÂN BẮT CÁ

Sách Cổ Kim Bí Uyển viết : lấy lông chim én đốt cháy hết đem bỏ vào trong lưới. Cá ngửi thấy mùi kéo nhau hàng bảy tụ lại, nhấc lưới lên bắt được rất nhiều.

18. CÁCH XEM NƯỚC BIẾT CÁ NHIỀU HAY ÍT

Muốn biết sông hồ có nhiều hay ít cá, thì nên xem sắc nước. Sắc nước đỏ,

cá nhiều. Nếu thấy cá vọt nhảy không nhanh, là cá nhiều vì cá chen chúc nhau nên không thể lanh lẹ được.

19. CÁCH CHĂM SÓC VÀ NUÔI CÁ VÀNG

Sách Hoa Kính viết : hồ cá lúc chưa đổ nước nên lấy khoai lang sống mà chà rồi mới đổ nước thì mới sinh rêu mà nước trơn chảy. Mùa hè mùa thu lúc trời nóng nực nên cách một ngày thay nước một lần, cá không bị chết vì nóng mà lại chóng lớn. Khi thấy cá trống đuổi cá mái dọc theo hồ kiếng là lúc cá mái sắp đẻ. Bắt cá mái sắp đẻ để riêng ra vào 1 cái hũ sứ, trữ nước chừng 1 tắc rồi đem đặt ở dưới bóng cây để phơi (cá không có ánh mặt trời không đẻ, nắng gắt quá cũng không đẻ). Sau 2, 3 ngày thì cá con

nở dùng thả chung với cá lớn vì cá con sẽ bị cá lớn ăn thịt. Dùng lòng đỏ trứng gà, trứng vịt nhào nhuyễn cho cá con ăn 10 ngày sau vớt lăng quăng đỏ ở kênh rạch đem về rửa sạch cho ăn. Không quá 100 ngày những con có màu đen dần dần biến thành lốm đốm trắng như hoa rồi dần biến thành trắng bạch. Nếu cá con lúc đầu có màu vàng lợt thì sau này biến thành màu hồng. Nếu cá chuyển sang sắc trắng, nhả bọt nước nổi lên thì phải mau thay nước để khỏi hại đến cá. Lấy cuống lá chuối hoặc nõn lá chuối giã nát bỏ vào nước để trị cá nổi lên. Nếu cá ốm thân mình sinh lốm đốm đó là bị bệnh ngư sắt, lấy vỏ cây phong hoặc vỏ cây bạch dương bỏ vào nước thì sẽ khỏi hoặc dùng 1 mảnh ngói mới ngâm vào bộ nước tiểu 1 ngày, lấy ra phơi khô rồi bỏ vào hồ cá, cá cũng sẽ hết bệnh.

20. CÁCH ĐÀO AO NHỎ NUÔI CÁC LOÀI CÁ

Muốn đào ao nhỏ nuôi các loài cá, lúc chưa đổ nước vào ao nên đốt rơm trong ao trước thì ao sẽ dung được lâu, không tổn hại. Sau khi đổ nước vào ao rồi, cứ cách 3, 4 ngày lại nên thay nước 1 lần qua 6, 7, 10 ngày mới thả cá vào. Lúc thả cá tuyệt đối tránh các hơi dầu, muối. Trong ao thả các rêu rong để các loại cá sinh hoạt. Nếu không có rong rêu mà thả cá vào cá dễ chết. Lúc nuôi cá nên bỏ những cái bầu vào ao để cá có chỗ ẩn núp thì mau lớn. (Cổ Kim Bí Uyển)

XII. CẤP CỨU TỬ THƯƠNG

1. CÁCH ĐOẠT DAO TRONG TAY KẸ ĐIÊN

Kẻ điên lúc nổi cơn tay cầm dao múa chém lung tung vô cùng nguy hiểm, vả lại lúc ấy sức y rất mạnh. Nếu đoạt dao không cẩn thận có khi lại bị trúng thương. Theo Nhạc Gia Quyền Thuật Bí Thư viết : một người cần chậu nước lạnh từ sau lưng hất lên đầu kẻ điên, y vừa giật mình, thừa cơ 3 người cầm chặn lớn trùm lên đầu y, dùng sức ôm bó chặt lại, y sẽ ngã lăn ra, lúc ấy đoạt lấy dao. Cách

này phải làm đồng loạt giữa người hắt nước với những người cầm chắn.

2. CỨU NGƯỜI BỊ TRẦN CUỐN THÂN KHÔNG THOÁT ĐƯỢC

Trần cuốn vào người, càng cuốn rít chặt, rất khó thoát được. Bảo người ấy mau lăn nhiều vòng trên đất, xương trần sẽ mềm mà phải thả ra. Còn cách khác là nhờ người dùng cọng cỏ cứng chích vào lỗ mắt nhỏ sau đuôi trần. Cách này cũng rất công hiệu. Thoát rồi, ngoài bơi hùng hoàng, trong uống yên du để giải độc.

3. CÁCH CỨU NGƯỜI THẮT CỔ CHẾT

Không được cắt đứt dây thừng, gấp

cởi quần áo nạn nhân bịt chặt lấy hậu môn. Nếu là phụ nữ thì bịt kín luôn cả âm hộ nữa, từ từ cởi dây ôm xuống, để nằm trên nệm. Một người đập 2 bên vai nạn nhân, dùng tay giữ tóc nạn nhân thật chặt không được để đầu nạn nhân ngật ra, một người nhẹ chà sát cổ họng, một người chà sát ngực và bụng, một người chà sát chân tay, từ từ gập chân tay nạn nhân co duỗi. Nếu chân tay nạn nhân đã cứng đờ thì cứ dần dần dùng sức khiến co vào, duỗi ra lại bịt chặt hậu môn, của mình (âm hộ) không cho thoát khí (tiết khí), 2 người dùng ống trúc thổi vào 2 lỗ tai, luôn luôn không ngừng, dùng máu mào gà nhỏ vào lỗ mũi, trai thì lỗ mũi trái, gái thì lỗ mũi phải (nam dùng gà trống, nữ dùng gà mái). Cứ như thế khoảng thời gian nấu chín cơm thì sẽ thấy khí từ miệng thở ra. Vẫn dùng lời tay, 1 lúc sau lấy nước

gừng nấu loãng hoặc cháo cho nạn nhân ăn để nhuận cổ họng. Dần dần nạn nhân cử động được mới ngừng tay. Hễ người treo cổ chết khoảng từ sáng đến chiều có thể cứu sống lại. Treo cổ khoảng từ đêm đến sáng thì rất khó cứu. Tóm lại, thân thể còn hơi mềm, ngực còn hơi ấm thì dù treo cổ 1 ngày trở lên, nếu làm theo cách trên, thổi nhiều, chà xát nhiều thì đều cứu sống được hết, đừng cho là lạnh mà bỏ qua không cứu.

4. CÁCH CỨU NGƯỜI CHẾT ĐUỐI

Lúc vớt nạn nhân lên, mau vành miệng nạn nhân ra khớp 1 cái đũa vào, làm cho nước chảy ra đằng miệng. Lấy ống trúc thổi vào 2 lỗ tai, lấy bột sinh bán hạ thổi vào lỗ mũi, lại dùng bột bồ

kết bỏ vào trong ống thổi vào cốc đạo. Nếu gặp tháng hè, để người chết đuối nằm vắt ngang bụng trên lưng trâu (nằm sấp) hai bên có người đi kèm đỡ, dắt trâu đi từ từ thì nước ở trong bụng sẽ chảy ra theo đường miệng và đường đại, tiểu tiện. Rồi dùng nước gừng nấu hòa với tô hợp đoàn đổ cho uống hoặc dùng gừng sống chà xát răng nạn nhân. Nếu không sẵn trâu thì bảo 1 người nằm sấp cong lưng để người chết đuối nằm úp bụng vắt ngang lưng người nọ rồi bảo người nọ lắc mình, nước trong bụng nạn nhân cũng chảy ra. Hoặc úp 1 cái nồi hay chảo lớn trên ghế, đặt nạn nhân nằm úp lên cũng được. Cần phải để rốn nạn nhân ép vào giữa đáy nồi hay chảo. Lập tức thay quần áo ướt cho nạn nhân, 1 mặt rang muối gói vào trong vải chườm rốn nạn nhân, 1 mặt trái nệm, lấy tro rơm trải dày trên nệm cho nạn nhân nằm sấp trên đó. Kê

1 cái gối bông dưới rốn nạn nhân. Lấy củ nướng lên phủ khắp thân thể nạn nhân. Trên tro nên trải thêm lớp nệm không để cho tro lọt vào mắt nạn nhân. Dùng dũa cạy miệng, đổ cho uống tô hợp hoàn, và nước gừng nấu, thổi tai, mắt và cốc đạo rồi, chờ đến khi tỉnh lại nên cho uống 1 chút rượu hâm nóng (nếu là ngày đông) ngày hè nên cho ăn chút cháo nóng.

5. CÁCH CỨU NGƯỜI CHẾT CÓNG (RÉT)

Tháng đông, có người rét chết cóng. Tuy hôn mê không còn biết gì nhưng ngực bụng còn hơi ấm đều có thể cứu được. Nếu thấy mím cười phải bịt gấp miệng mũi nạn nhân lại. Nếu tứ chi ngay đơ, cắn khẩu, chỉ còn hơi thở mong manh thì dùng chút bột sinh bán hạ

thổi vào lỗ mũi, lại dùng chảo lớn sao tro nóng lên bọc vào vải mà chườm lồng ngực, bụng, khi lạnh thì thay lớp tro khác. Đợi đến khi nạn nhân mở mắt, lấy rượu ấm và cháo cho ăn chút đỉnh. Cháo và rượu không được nóng quá e tổn thương răng mà rụng hết. Nếu đã cứu sống được rồi dùng gừng sống (giã nát) trần bì (vỏ quýt giã nát) 2 thứ bằng nhau, đổ vào 3 bát nước nấu lên chờ còn ấm, cho uống. Còn cách khác như sau : Dùng chăn hoặc nệm rơm cuốn nạn nhân lại lấy dây thừng buộc chặt để ở chỗ bằng phẳng bảo 2 người đứng 2 đầu đập khiến lăn qua lăn lại một hồi. Đợi tứ chi ấm lại, liền cho uống thuốc như trên. Hoặc dùng hùng hoàng, diêm tiêu phân lượng bằng nhau tán thành bột, điểm vào 2 góc mắt trong (kê sống mũi) cũng có thể cứu sống được.

6. CỨU NGƯỜI VẤP NGÃ CHẾT

Mau đỡ dậy cho ngồi xếp bằng ngay trên đất. Dùng tay nắm tóc nhấc lên, lấy bột sinh bán hạ thổi vào 2 lỗ mũi, đổ nước gừng sống cho uống. Lại dùng đường trắng khuấy nước cho uống để làm cho tan máu ứ hoặc đổ cho uống hồi sinh đơn, sẽ sống lại ngay. Người bị vật đè chết cũng trị theo cách này.

7. CỨU NGƯỜI UỐNG PHẢI NHA PHIẾN

Dùng gấp máu vịt tươi đổ cho uống. Cách này trị ngộ độc nha phiến (thuốc phiện) rất công hiệu. Tuy người thân đã lạnh, tắt thở rồi, xem như đã chết nhưng thân thể hãy còn mềm tức khí ở tạng

phủ kinh lạc hãy còn lưu thông, chưa chết hẳn. Chỉ do tính của nha phiến quá mãnh liệt mà hôn mê vậy. Mau khiêng đặt nằm xuống đất ẩm mát, dùng đũa cạy răng (hoặc dùng muỗng canh bằng sành banh miệng ra hoặc dùng ô mai chà sát nơi miệng, miệng cũng há ra. Nếu dùng các vật đồng sắt ắt miệng không thể nào há ra được). Lấy đũa khớp ngang miệng nạn nhân sao cho miệng luôn há, dùng nước lạnh đổ vào luôn hoặc dùng nước đường cát trắng đổ cho uống càng tốt. Ngoài dùng 2, 3 cái khăn mùi soa nhúng vào nước lạnh đặt lên ngực bụng nạn nhân, luân lưu thay đổi hết cái này đến cái khác hoặc dùng cả miếng đậu hũ đặt lên ngực bụng nạn nhân cũng được. Sau 3, 4 ngày khí của nha phiến tan hết thì nạn nhân sống lại. Nếu thân mình chưa cứng dù 7 ngày cũng có thể hồi sinh. Nếu sống lại rồi nên cho uống nhiều nước

đường phèn và bột đậu xanh sống hòa với nước.

8. CÁCH CỨU NGƯỜI UỐNG THUỐC ĐỘC

Phòng phong 1 lạng tán thành bột hòa với nước lạnh cho uống. Hoặc dùng 4 lạng, hòa với nước lạnh đổ dần cho uống. Cách khác : giết con vịt trắng lấy máu tươi đổ vào miệng nạn nhân thật gấp. Cách này cũng như uống phòng phong, đều hồi sinh cả. Uống thứ nào rồi thì thôi không dùng thứ kia.

9. CÁCH CỨU NGƯỜI BỊ KHÓI ĐỘC HUN CHẾT

Các công xưởng và cơ quan có lò hơi, lò đúc, lò rèn.. cùng là các nhà riêng hay dùng lò than để sưởi ấm,

đều có thể bị độc hại này. Nếu gặp người bị khói độc hun chết, dùng củ cải giã nát lấy nước chuyển nạn nhân vào lại chỗ có gió, đổ nước củ cải vào miệng và mũi nạn nhân luôn luôn, nạn nhân sẽ tỉnh lại. Tỉnh rồi cho uống nhiều nước đường phèn càng tốt. (Nếu không sẵn củ cải lấy đường phèn đường trắng thay cũng được)

10. CÁCH CỨU NAM NỮ THOÁT TINH

Nam nữ giao cảm, tinh thoát ra nhiều mà chết. Nếu nam thoát tinh thì nữ dùng miệng mớm thối khí nóng vào miệng nam. Nữ thoát tinh thì nam dùng miệng thổi hơi nóng vào miệng nữ. Thối liền mấy chục hơi như vậy tất dần dần khí dương trở về. Lúc ấy mới lấy nhân sâm phụ tử sắc lên đồ cho uống (phép hà hơi thối như sau : trước hết hãy ngậm miệng để khí ở đơn điền (bụng dưới, ngang rốn) dồn lên, hết sức hà vào miệng nạn nhân đẩy hơi xuống có thể cứu được người ngất xỉu trong thoáng chốc). Nếu không có nhân sâm thì dùng 4 lạng hoàng kỳ, 2 lạng đương quy, 5 tiền phụ tử sắc lên uống cũng sống lại. Lại có cách khác như sau : ẵm ngồi dậy hà hơi vào miệng nạn nhân, nếu sợ hơi không vào đến cổ họng

nạn nhân thì dùng cái ống thông 2 đầu như se điều bỏ vào họng nạn nhân bảo người khác thổi vào ống.

11. CÁCH CỨU NGƯỜI UỐNG RƯỢU SAY CHẾT

Hễ người uống rượu say chết, xổ tóc trên đầu người ấy, nhúng đầu vào thau nước, giếng mới mức lên. Cởi quần áo người ấy ra, lấy bã đậu hũ đắp khắp trên mình người ấy (nếu không có đậu hũ, dùng vải tẩm nước giếng đắp lên) cứ 1 lúc lại thay. Thay vải lượt tất tỉnh. Nếu là ngày lạnh thì không làm cách này được. Cách khác dùng 4 tiền chương tụ tử, 3 ly rượu sắc sôi lên cho uống, đổ ra đợi ấm thì đổ cho uống sẽ tỉnh lại ngay. Hoặc dùng 2 lượng chương mộc sắc lên uống cũng được.

12. CÁCH CỨU CÁC LOẠI NHỌT TRÊN ĐẦU, MẶT

Phương thuốc trị đình râu : đình râu mọc trên môi dùng tử hoa địa đình, kim ngân hoa mỗi thứ 1 lạng, bạch quả 20 trái, cát cánh, cam thảo, tri mẫu mỗi thứ 3 tiền sắc với nước uống. Uống độ 5 thang là khỏi. Uống tỉnh tiêu hoàn cũng khỏi, thuốc này còn trị cả các nhọt mọc trên đầu, mặt. Phương thuốc trị nhọt thất tinh : người bị nhọt này trên môi : sinh ra 7 nhọt như hình sao bắc đẩu, người bứt rút tâm thần hôn mê, nếu lấy con hồi (giun ở trong bụng thú vật) giã nát mà bôi chỉ trong khoảng khắc miệng nhọt vỡ chảy nước vàng vết sưng xẹp, giảm đau hôm sau khỏi hẳn. Nếu không tìm được loại giun này thì lấy sâu các loại ngũ cốc (như sâu gạo...) 1 tiền để trên mảnh ngói

dùng lửa sấy rồi nghiền bột, bạch phàn (phèn trắng) 3 phân, dầu cóc (thiêm tô) 3 phân hòa tất cả vào rượu nấu lên đem thoa lên nhọt, chỉ lát sau nhọt tự vỡ ra, chảy ra nước độc rồi khỏi. Cách khác : hễ miệng sinh nhọt độc thấy miệng rất ngứa, phút chốc nửa bên mặt sưng tấy lên cứng, nhức nhối vô cùng, xem thấy sau đùi ở kheo chân nổi gân tím, chích máu ra thì khỏi. Còn phương thuốc khác nữa như sau : lấy máu mào gà trống điểm lên nhọt.

13. CÁCH CHỮA NHỌT SƯNG TO NHƯ QUẢ NHÓT

Loại nhọt này, Trung Quốc gọi là bồ đào đinh, vì hình dạng nó giống như quả nho hay phát ra trong đêm, nếu không mau chữa trị chỉ trong vòng 1 ngày là

chết. Cách trị nhọt này : lấy tởi trộn với
tôm đốt ra tro hòa với hồ mà bôi thì khỏi

14. CÁCH CHỮA TRỊ TI ĐÌNH (NHỌT TỜ HỒNG)

Nhọt có dạng như tờ hồng, loại này
rất nhanh mọc ở chân, mà tờ hồng dài
đến tận rốn, mọc ở tay mà tờ hồng lan
dài đến tim, mọc ở môi mặt mà tờ hồng
dài đến cuống họng, đã lan dài không
thể cứu được. Nếu mọc ở tay chân có thể
dùng tóc (tóc phụ nữ mới dài) buộc chặt
cách chỗ tờ nhọt 1, 2 thốn (phân) rồi
chích khêu đầu tờ ra hoặc dùng lửa đèn
hoặc dùng lửa lá ngải đốt ở đầu tờ, tờ lặn
và tàn mất sẽ khỏi. Nếu chưa tan cứ đốt
nữa, bao giờ tan mới thôi.

15. TRỊ DƯƠNG MAO ĐỊNH (NHỌT LÔNG DÊ)

Nhọt có hình dạng như lông dê. Lúc nhọt mới phát tức nhức đầu, thân mình nóng lạnh, bứt rứt, nôn mửa, trước ngực sau lưng nổi những nốt hồng như lên sởi (ban đỏ). Dùng kim khêu những nốt ấy. Thấy trong nhọt có tơ như lông dê rồi lấy bột minh hùng 2 tiền, dùng vải xanh bọc lại chấm vào rượu hâm nóng đem chà xát khắp trước ngực, cách vùng tim 1, 2 phân, xát khắp chung quanh dần dần xát vào vết nhọt, lông sẽ chạy ra phía sau lưng. Lại xát phía sau lưng như xát phía trước ngực, dương mao sẽ bị hút ra hết trên bọc vải, đem bọc vải ấy chôn xuống đất. Cho uống cúc hoa ẩm hoặc thông bạch ẩm, địa đinh ẩm, hộ tâm tán đều được.

16. CHỮA NHỌT NHƯ DAO LIÊM

Nhọt có hình dạng như rau cải dài gần 1 - 2 thốn, sắc thịt trắng đen là nó. Nhọt này kỵ dùng kim khâu ra phải dùng thông phân tán mà uống và bôi phân gà trống lên sẽ khỏi. Nếu để chậm chất độc chạy vào tim, phủ tạng sẽ chết. Nếu không biết mà dùng kim khâu chích ra máu, e sẽ bị tẩu hoàng rất khó trị.

17. CÁCH CHỮA NHỌT DƯƠNG MAO LỰU

Chứng này mới đầu phồng lên 1 bọc nước, hình dạng giống như cục u bầm trong có sợi như lông dê còn gọi là dương đình. Chớm bị thì thấy nhức đầu người phát nóng lạnh, dùng bột đậu đen kiểu mạch bằng nhau, chọc vỡ miệng nhọt,

đắp bột ấy lên là khỏi. Uống cúc hoa ẩm cũng được. Các loại nhọt chảy máu đầm dề, uống 1 bát lớn dầu mè là ngừng hoặc uống dầu rau cải cũng tốt.

18. CÁCH TRỊ NHỌT CHẠY NỌC (TẤU HOÀNG)

Các nhọt sưng tấy, nhức nhối đến hôn mê bất tỉnh đều gọi là tấu hoàng. Phải mau giã nát củ chuối lấy nước uống. Hoặc uống cúc hoa ẩm, địa đinh ẩm như trên cũng hay.

19. CÁCH TRỪ HẾT NGÒI NHỌT

Những loại nhọt độc đã khỏi rồi lại phát chỉ vì vẫn còn cái ngòi. Nếu không trị gấp lúc tái phát ngòi càng ăn vào sâu

rất khó trị. Phương thuốc dùng 1 hột tì ma tử (bỏ dầu) nhũ hương 1 phân (bỏ dầu) cùng giã nát, dùng để uống hay để tán nhọt, chốc lát ngòi nhọt sẽ lòi ra. Cách khác : lõi hành, cho thêm mật, giã nát nhào vào nhau, khêu nhọt vỡ ra rồi bôi lên rồi đi bộ, ngòi nhọt sẽ lòi ra ngoài.

20. CÁCH CHỮA LÁ TRE LẤP KHÍ QUẢN

Các người bán rong, bán các loại kèn lá, sáo thổi cho trẻ con chơi phần lớn đều dùng những lá trúc, tre mỏng để làm kèn thổi. Trẻ nhỏ không biết lợi hại có khi hít vào đến nỗi lá tre đó lọt vào khí quản rất nguy hiểm. Vì lá này dễ bít khí quản làm tắc đường hô hấp, chậm trễ khó lòng cứu sống. Phải mau lấy nước bọt trâu, dùng nước đun sôi cho uống, lá sẽ mềm nhũn

ra mà trôi xuống. Đây là phương thuốc hiệu nghiệm ghi ở trong bút ký của nhà học giả nổi tiếng đời Tống là Lục Du.

21. CỨU MẮC LƯỖI CÂU TRONG CỔ HỌNG

Con trẻ chơi móc câu bắt chước cá nuốt mồi đến nỗi nuốt móc câu vào cổ họng, bị đau kêu khóc chết trong phút chốc. Người lớn thấy vậy chớ có kinh hoàng mà giật ra rất nguy hiểm, gấp lấy 1 hột trong chuỗi hạt niệm Phật (hoặc là các vật giống cũng vậy, cũng tròn trơn) xỏ hột đó vào sợi dây câu (cắt đứt sợi dây câu chỉ để khoảng 30 để xỏ hột châu), nhè nhẹ tay để cho hột đó theo sợi dây câu đi vào cổ họng. Xét thấy lưỡi câu đã vuột ra khỏi cổ họng mới nhẹ nhàng rút ra đứa trẻ sẽ không sao. Cổ họng tuy bị

rách 1 lỗ nhỏ nhưng cũng không hề gì.

22. CÁCH CỨU CÁC LOẠI HỘT ĐẬU LỘT VÀO CỔ HỌNG

Các loại đậu gặp nước thì trương nở. Trẻ con nuốt phải tắc ở cuống họng rất là nguy hiểm, tìm bắt mấy con dế già nát bôi đắp ở chỗ sưng bên ngoài, đậu sẽ tự rút nhỏ lại rơi xuống.

23. TRỊ CÁC LOẠI TIỀN MẮC KỆT TRONG CỔ HỌNG

Trẻ con chơi lỡ nuốt phải các loại tiền đồng vào cuống họng mắc kẹt bít lấp khí quản tất sẽ chết, dùng lá mã đề, thành tê trộn với dầu mè uống lập tức sẽ xuất ra.

24. CÁCH TRỊ PHÒNG NƯỚC

Dùng thạch cao, hoạt thạch (phân lượng tùy theo bọng nặng hay nhẹ) cùng tán thành bột, hòa với lòng trắng trứng, bôi thật dày lên chỗ bị thương sẽ hết nhức nhối. Hoặc lúc gấp không tìm đâu ra thuốc thì lấy dầu đèn mà bôi, lấy chút muối ăn bôi lên cũng tốt.

25. TRỊ ĐĨA CẢN CHẢY MÁU KHÔNG NGỪNG

Đĩa phần lớn ở ruộng nước ao chum. Nông phu thường hay bị đĩa bầu cản hút máu, hút máu xong vết thương máu chảy không ngừng. Lấy tro rơm bôi lên. Bôi xong sẽ thấy ngứa. Nếu sợ lở hoặc sưng thì lúc bôi nên bôi bằng nhựa thuốc trong ống hút thuốc (tẩu, điếu...)

26. CÁCH TRỊ RẾT CẢN

Nếu bị rết cắn thành vết thương nhức nhối không tài nào chịu nổi. Mau đốt hồng chúc (nến) hứng lấy khói bôi vào vết cắn, trong chốc lát có thể ngừng nhức, khỏi lở loét. Cách khác, chọc mào gà trống lớn, nhỏ máu mào gà vào chỗ vết cắn lập tức khỏi.

27. CÁCH NHỎ GAI DẦM ĐÂM TRONG DA THỊT

Dùng cao bọ ngựa bôi lên cái dầm sẽ nhô ra. Mùa thu bắt bọ ngựa phơi khô chỗ mát rồi đem cất đi đến khi cần dùng đến thì nghiền bọ ngựa thành bột nhuyễn, nhào với cơm, đắp lên chỗ bị gai dầm tất gai sẽ bật ra.

28. CÁCH CHỮA CÁC LOẠI TRÙNG VÀ CÁC LOẠI ĐẬU LỘT VÀO LỖ TẠI KHÔNG RA

Các loại trùng hoặc các loại đậu lở loét vào lỗ tai lấy nước đáí mèo nhỏ vào tắt các loại trùng phải chui ra, các loại đậu thì cũng tự nứt đôi mà rơi ra ngoài. Muốn lấy nước đáí mèo thì lấy gừng sống chà xát vào mũi mèo, tắt mèo vãi nước đáí ra, lấy thau mà hứng là đủ để dùng.

29. CÁCH CHỮA NUỐT PHẢI KIM KHÍ

Lỡ nuốt phải kim khí, bụng đau nhức không thể chịu nổi. Lấy xương cổ dê đốt ra tro tán thành bột, mỗi lần uống 3 tiền dùng nước cơm uống. Chỉ nội trong đêm

kim khí sẽ theo đường đại tiện mà ra ngoài. Lúc gấp không tìm đâu ra xương cổ, xương đầu dê, thì lấy dầu mè, hòa với rau phỉ nhai sống mà nuốt cũng rất hay.

30. CỔ HỌNG SÙNG NHỨC NHỐI, TRỊ BÊN NGOÀI

Nhức cổ họng có nhiều loại. Đó là chứng bệnh rất nguy cấp. Nay có 1 phép trị ở bên ngoài như sau : dùng 1 miếng thịt heo muối mỏng, phết hồ tiêu bột lên thật dày. Lúc đi ngủ buộc vào chỗ yết hầu sẽ hết nhức nhưng cần phải xem bệnh nhân nóng lạnh thế nào hãy dùng.

31. CÁCH CHỮA TRẺ EM BỊ DÂY BUỘC THẮT DÁI

Trẻ em bị trẻ nghịch ngợm lấy tóc hay dây thắt ngay quy đầu, chẳng bao lâu khí bị bế tắc sưng lên không tài nào cởi ra được, Hãy đặt trẻ ngồi vào trong chậu nước lạnh, tức khắc dải co rút nhỏ lại mà tóc buộc hoặc dây tuột ra.

32. TRỊ MẮC XƯƠNG CÁ

Bị mắc xương cá ở cuống họng thì lấy bột trám (cà na) mài nước uống, xương cá sẽ tiêu ngay. Càng nhai nhiều quả trám càng hiệu nghiệm. Nếu bị xương cá đâm vào cuống họng dùng bánh xôi nước (bánh trôi) nuốt trứng, xương cá sẽ theo bánh mà xuống, xong cũng ăn quả trám để cho tiêu xương cá đi.

33. CHỮA ĐẠP NHÂM CÁC MIẾNG VỎ TRAI, SÒ, ỐC

Bắt 1 con ếch ương mổ ra, để cả ruột dán vào vết thương sẽ khỏi. (ếch ương loại mắt đỏ bụng không có vằn chữ bát thì chớ dùng)

34. CHỮA TRÚNG ĐỘC LOÀI ĐĨA

Loại đĩa sống ở dưới nước. Rửa ráy thức ăn sơ sót, lỡ ăn phải đĩa vào bụng, lâu ngày nở thành đĩa con, ăn gan hút máu người. Người bị nạn này đau bụng dữ dội mắt vàng, mặt mũi hốc hác, không chữa ắt chết. Dùng thịt quế tròn (dùng cùi trái vải cũng được) bao vào nhựa dọc tẩu (còn gọi là yên du) nuốt vào bụng, đĩa sẽ chết hết, sau đó sẽ theo

đường đại tiện tống ra ngoài. Cách khác : uống bạch mật (mật ong trắng) nhiều lần cũng khỏi, nhưng người khí hư thì không nên dùng cách này.

35. CÁCH CHỮA KIM SẮT ĐÂM LÚT VÀO THỊT

Lấy mấy cái lông quạ đen để trên ngói sấy đốt cho ngả sang sắc khô vàng tán nhuyễn như bột hòa với rượu uống 1 tiền. Ngoài dùng dầu mỡ bánh xe nhào với bột đá từ thạch trái trên giấy cỡ như đồng tiền dán vào vết thương, mỗi ngày thay 1 lần, dầm sắt sẽ loà ra. Cách khác : dùng đá từ thạch 1 lạng tán thành bột hòa với dầu rau cải thoa ngoài da cách vết dầm đâm, dầm sẽ ra. Cách khác : lấy mắt con cóc bỏ vào miệng vết dầm đâm, nửa buổi dầm sẽ lòi ra ngoài.

36. CÁCH CHỮA CÁC MIẾNG KIM LOẠI GẮM VÀO THỊT

Chẳng kể loại đồng sắt thiếc chì, hễ bị miếng găm vào trong thịt, dùng trần hảo thoái bì giã nát ra hòa với dầu thành cao bôi lên thì khỏi.

37. CHỮA TRỊ CHÔNG, TÊN CẮM VÀO DA THỊT

Chông tên bẫy thú đều là loại tre, gỗ tẩm thuốc chế thành, người đi không cẩn thận đạp phải bị thương. Nếu chữa không đúng cách sẽ sinh ra lở loét. Nay dùng sừng hươu (đốt cho khô đi) tán thành bột, hòa với nước mà thoa lên vết thương. Dù cho đã bị chông, tên lâu chưa ra, thoa thuốc này rồi chỉ 1 đêm là loài

ra. Cách khác : dùng tùng hương bôi lên vết thương rồi lấy vải băng bó lại, trong 3 ngày sẽ lòi ra, hoặc dùng cày bồ công anh tươi, giã nát ra bôi, tuy vết thương sưng, lở loét cũng khỏi hoặc giã nát cây ngưu tất tươi đem bôi lên vết thương, dù miệng vết thương đã lành vật cũng tự đâm ra, hoặc giã nát cây tì ma tử, bôi lên vết thương lập tức ngừng nhức và vật cũng tự lòi ra.

38. TRỊ CÁC MIẾNG SÀNH SỬ GẤM LẶN VÀO THỊT

Dùng bạch quả (phải là trái hình tam giác, lột bỏ vỏ giữ ruột) chẳng kể nhiều ít (bao nhiêu cũng được) tẩm với dầu hột cải (dầu thực vật) rồi lấy ra giã nát đắp vào vết thương. Mỗi ngày thay mỗi thuốc 1 lần.

39. CÁCH TRỊ KIẾN BÒ VÀO LỖ TAI

Lấy bắc đèn nhúng thanh du dòng vào lỗ tai, kiến sẽ theo bắc đèn mà ra. Lấy bột hạnh nhân cho vào tai cũng tốt. Nếu không lấy ngón tay bít chặt lỗ tai bên kia (lỗ tai không bị kiến bò vào) khiến cho khí vào lỗ tai có kiến, kiến không bò vào trong nữa phải quay ra ngoài.

40. CHỮA CÁC VẬT NHỎ LI TI BAY VÀO MẮT

Lấy hột quýt (loại quýt quả nhỏ) lùi tro nóng rồi đặt trên lưỡi vật tự nhiên sẽ vật ra. Các côn trùng nhỏ bay vào mắt cũng làm thế đều khỏi.

41. TRỊ VÔI VẮNG BẮN VÀO MẮT

Vôi bắn vào mắt nguy hiểm. Lấy đường trắng mịn hòa với nước trong hòa cho đặc và lắng trong, vành mí mắt ra nhỏ nước đường vào mắt sẽ không nguy hại.

42. TRỊ TƠ NHỆN LỘT VÀO MẮT

Tơ nhện lọt vào mắt không thể chịu được. Có cách chữa như sau : dùng bột minh phân (phèn trắng) hòa với nước sôi đổ vào thau. Cúi đầu trên thau đổ hơi trong thau xông lên, tơ nhện sẽ rơi xuống thau nước. Cách khác : lấy mực tàu thứ thiệt hảo hạng mài nước điểm vào mắt, tơ nhện cũng chảy ra ngoài theo nước mắt.

43. TRỊ BỤI BAY VÀO MẮT

Khi gió thổi bụi bay vào mắt, chớ có nhắm mắt, cũng chớ có lấy tay dụi mắt vì càng dụi, bụi càng vào sâu hơn, khó ra ngoài được. Nên chớp mắt lia lịa, miệng nhở không ngừng, chỉ phút chốc bụi sẽ trào ra ngoài.

44. TRỊ MẮT BỊ THƯƠNG DO LỬA TÁP TRÚNG

Lấy lá tam thất giã ra nước, nhỏ vài lần là khỏi, hoặc dùng củ tam thất mài với nước nhỏ mắt cũng được. Cách khác : dùng trái nam qua và hoa quỳ nước (thủy quỳ hoa) tẩm dầu (không phải dầu hôi) mà nhỏ mắt cũng hiệu nghiệm.

XIII. PHÒNG TRÁNH TAI NẠN

1. Ở TRÊN LẦU CAO GẶP HỎA HOẠN

Người có nhà ở trên lầu nửa đêm nửa hôm bỗng gặp hỏa hoạn, lối xuống bị tắc nghẽn. Lúc ấy phải nên bình tĩnh không được hoảng loạn. Mau tìm 1 cái ô (dù) tay cầm dù giương ra mà nhảy xuống thì không nguy hiểm đến tính mạng. Vòm dù mở rộng, cản không khí, người dựa vào sức cản ấy mà từ từ đáp xuống. Hoặc tốt nhất là dùng dây thừng kết nút lại chừng 30 – 40 cm một nút. Thường ngày

để ở bên cửa sổ lầu. Lỡ khi bị hỏa hoạn buộc ngay 1 cái móc sắt ở bên trong cửa sổ (bậu cửa sổ phía trong nhà) rồi lần tụt xuống theo dây thừng tay cầm những cái nút kết là khỏi bị trơn tuột. Tuy nhiên nếu làm khoen sắt thì không nên đóng ở ngoài cửa sổ, khiến kẻ trộm lợi dụng leo lên.

2. CÁCH DẬP HỎA HOẠN DO DẦU GÂY RA

Bất kể loại dầu gì bắt lửa cháy lan, tuyệt đối không dùng nước tưới dập. Vì tưới nước sẽ giúp dầu chảy theo nước khiến lửa cháy loang ra. Nước chảy đến đâu lửa cháy đến đấy, mà ngọn lửa lại càng thêm bốc mạnh, rất nguy hại. Nếu dầu đổ lai láng bốc cháy, phủ bất cứ tro gì lên cũng được. Cả 2 thứ ấy đều không

có thì cởi áo ra mà đập (chở có dùng sức vì dùng sức quạt mạnh tất phát ra gió, có gió lại giúp thêm cho ngọn lửa lém cao bắt cháy các vật khác rất tai hại)

3. CÁCH CHẾ THUỐC, CỨU TRỊ BỆNH SỞI (BAN ĐỎ)

Dùng 4 - 5 cân trái anh đào, bỏ vào hũ, nút kín lại để phòng trùng kiến chui vào. Đem chôn hũ ấy 2 - 3 tháng thì anh đào đã tan thành nước hết. Khi gặp bệnh chứng nguy cấp, lấy 1 ly nước này hâm ấm lên đổ cho uống. Cách khác : trầm hương, mộc hương, đàn hương chẳng kể ít hay nhiều, bỏ vào trong thau lớn đốt, bông trẻ con cho xông khói ấy, cũng khỏi.

4. YẾU PHÁP DỰ PHÒNG BỊ TRÚNG ĐỘC

– Chất độc của cơm rơi vào vò nước, bể nước. Cơm rơi vào vò bể trữ nước ăn, lâu ngày sinh ra lông, uống nước ấy vào sinh ung nhọt rất khó trị. Khi dùng nước nên lưu tâm kiểm tra.

– Chất độc của nhà trống lâu ngày đóng kín cửa : nhà cửa đóng cửa kín lâu ngày, không khí ẩm thấp kết lại không tan, rần rết chuột trùng chui vào làm hang ổ, nên mở rộng cửa hoặc trước hết hãy đốt lửa để xua chúng đi.

– Chất độc ở hang núi, rừng rú : ở những nơi sơn động hẻo lánh và những vườn tược hoang phế lâu năm, các loại dây leo cây cối rậm rịt, không nên bày biện ăn uống ở đấy, e có độc trùng, rần rết qua lại, dây độc ra đồ ăn thức uống,

gây hại vô cùng.

– Quần áo có chất độc hơi nắng : ngày hè mồ hôi tươm đẫm quần áo, đem phơi dưới ánh mặt trời, chợt mưa rào đổ xuống, phải mau rút cất vào nhà, hơi độc của nắng gắt còn nhiễm trong quần áo, nếu gặp khi nắng gắt mồ hôi đang xuất ra mà vớ lấy quần áo ấy mặc, lập tức trúng độc. Trước khi mặc hãy phơi cho gió thổi rồi hãy mặc mới tránh được hại.

– Chất độc của cỏ, thuốc: trong núi rừng có cỏ độc, vào núi hái thuốc nên cẩn thận lựa chọn, những người làm thuốc và những người ưa uống các loại thảo dược nên lưu ý.

– Nước trà, đồ ăn thức uống cách đêm có chất độc: những đồ ăn thức uống về đêm, không dậy kỹ tắt bị trùng, chuột dây độc ra, không nên ăn uống.

– Độc gà : gà ăn rết và đủ loại trùng, ăn gà già người bị tổn thương. Nên những nhà dưỡng sinh không bao giờ ăn thịt gà già. Nếu dùng bạch Lạp, hoàng Lạp mà quay gà để ăn thịt sẽ bị trướng, bứt rứt, khí bế tắc, trong 3 ngày có thể chết không cứu được. Hễ uống thuốc mà có bị Lạp (sáp) thì trước và sau ngày uống thuốc 10 ngày không được ăn thịt gà.

– Độc lươn: không kể lươn trắng, lươn vàng nếu ngoi đầu trên mặt nước (đầu ngóc lên) ăn nhâm là chết, không có thuốc cứu.

– Hễ uống thuốc có vị kinh giới thì trước sau mấy ngày phải cũn cá tòm.

– Du ba trùng độc : hễ ăn hải cẩu (con hào – thuộc loại nghêu sò) cẩn thận để phòng, du ba trùng rất giống với vỏ hào, chỉ có trên mặt vỏ không có ánh sáng,

có thể phân biệt. Nếu ăn nhầm, người sẽ phát cuồng chạy càn muốn đâm đầu xuống sông nước, cho uống ngay giấm loại tốt sẽ giải được độc.

– Nước nhà dột độc : nước nhà dột rỏ vào đồ ăn, ăn vào dễ bị trúng độc.

5. CÁCH THỬ XEM TRONG GIẾNG CÓ KHÍ ĐỘC HAY KHÔNG

Sách Thái Thanh Ngoại Thuật viết : giếng nước và giếng khô về tháng 5 đều có độc. Chủ nhà như muốn sai người khơi giếng, trước hết hãy bỏ chừng 10 cái lông gà xuống để thử giếng đã, nếu lông rơi chúc thẳng xuống là giếng không có độc, nếu lông rơi xuống xoay như chong chóng là có độc. Nếu giếng có độc, dùng giấm loại tốt hơn 10 cân nấu nóng lên đổ

xuống giếng sẽ giải được độ. Nếu không người khơi giếng vừa xuống giếng tất sẽ chết.

XIV. TRỊ LIỆU THÂN THỂ

1. CÁCH CHỮA TRONG MIỆNG SỪNG NHỨC

Khi trong miệng sùng nhức, lấy vỏ quả cà sống đem nướng lên (nên đặt cà ở nơi ẩm mát qua đêm để hết hỏa khí) rồi tán thành bột, nhào với mật, bôi lên chỗ nhức, lập tức vết sùng xẹp hết nhức nhối. Bị cam răng lợi sùng loét dùng thuốc này cũng khỏi. Nếu không sẵn vỏ cà sống, dùng rễ cây cà khô cũng được (cà ở đây là cà muối chứ không phải cà chua)

2. CÁCH CHỮA SÂU RĂNG

Bị sâu răng nhức nhối không chịu nổi lấy bột nang mực hòa với giấm mà bôi.

3. CÁCH CHỮA VẾT NỨT NẺ DA THỊT

Ngày đông, chân tay bị nứt nẻ, lấy dây mỡ dê (dầu mỡ của trâu dê chứ không phải dầu thấp) hơ trên than hồng cho chảy ra rồi bôi. Cảm thấy hơi nhức cũng ráng chịu. Bôi liên 1 tuần sẽ khỏi, khỏi rồi sang năm vào tháng 6 lấy gừng sát lên chỗ ấy vài lần sẽ không tái phát. Cách khác : lấy lá và củ chuối nướng giòn tán thành bột nhào với cơm mà đắp cũng khỏi.

4. CÁCH CHỮA BỆNH ĐI LỖ

Lấy bột kiểu mạch thứ tốt nhất bỏ vào chảo sao cho hơi vàng lên, đợi khi nguội hòa với đường vàng hoặc đường trắng. Nếu đi kiết lỵ ra phân hồng thì pha đường trắng, nếu phân nhớt trắng thì pha đường vàng. Mỗi ngày 3 lần, mỗi lần uống 3 tiền bột ấy uống với nước. Bệnh nhẹ thì nội ngày ấy sẽ khỏi, bệnh nặng thì 5, 6 ngày sẽ khỏi.

5. CÁCH TRỊ BỆNH TRẺ ĐÁI DẦM

Đêm hôm nằm ngủ đái dầm chẳng kể trẻ lớn, nhỏ : dùng cam thảo già sắc lên hàng đêm uống sẽ khỏi.

6. CÁCH TRỊ BỆNH TRĨ, LẬU

Lấy rễ cây hoa dâm bụt sắc lấy nước ấy mà rửa, lại lấy hoa dâm bụt sấy khô nghiền ra bột bôi lên rất công hiệu. Dùng cành dương liễu sắc lên rửa cũng được. Dùng quả sơn tiêu nghiền ra bột uống cũng tốt.

7. CÁCH CHỮA MẤT TIẾNG

Xác ve sâu 2 tiền nghiền thành bột mịn sắc lên bằng nước trong uống rất hay (không dùng chân, phải dùng đầu cánh, vỏ thì mới công hiệu).

8. CÁCH CHỮA ĐAU CỔ HỌNG

Cổ họng đau nhức có nhiều loại, già củ cải lấy nước uống rất hay, nếu không

khỏi dùng mật nướng với 1 chút cam thảo rồi sắc uống cũng khỏi.

9. CÁCH CHỮA LƯỖI CHẢY MÁU

Sao bồ hoàng 1 tiền, thanh đại 4 phân, tán ra bột sôi lên, bên trong thì sắc bắc đèn lấy nước uống luôn sẽ khỏi (đèn xưa thắp bằng dầu thực vật hoặc độn vật chứ không phải bằng dầu hôi).

10. CÁCH TRỊ ĐAU NHỨC LƯNG, HÔNG

Dùng quế tâm (1 tiền), diên hồ sách (1 tiền), đương quy thân (1 tiền 5 phân) sắc lên uống hoặc tán ra thành bột uống với nước cũng được.

11. TRỊ ĐÁI RA MÁU

Dùng bạch chỉ (2 tiền) đương quy vĩ (1 tiền) sắc uống hoặc tán thành bột uống cũng được. Nếu chưa khỏi thì là nhiệt quá nặng hoặc còn kém chứng khác, phải mau mời thầy thuốc trị ngay.

12. CÁCH CHỮA BỊ LẠNH ĐAU BỤNG

Bị lạnh đau bụng lấy 1 miếng gừng sống thái dầy đặt trên rốn mà đốt hoặc trải muối lên rốn mà đốt cũng tốt. Nếu đau quá sức, mạch đã tuyệt rồi thì lấy phụ tử vào vào tro nóng sấy rồi lấy ra thái vụn, đổ thêm nước trà lạnh 1 chút, dùng 1 bát nước sắc chung còn 7 phân, sau đó cho thêm vào 1 chút mật để nguội uống. Và đưa đi bệnh viện ngay.

13. CÁCH LÀM NGỪNG CHẢY NƯỚC MẮT

Nước mắt chảy ròng rất khó chịu, tán thương nhĩ thành bột uống với nước mỗi lần uống khoảng 1 – 2 tiền rất là công hiệu.

14. CÁCH DIỆT CHẤY TRÊN ĐẦU

Lấy rau lê lư nghiền thành bột xát vào tóc qua 1 ngày 1 đêm chảy sẽ chết hết. Cách khác : lấy lá mã túy bị bỏ vào chảo đốt cho nát ra, đợi cho hơi lạnh lấy để gội đầu, gội xong lấy khăn bịt kín đầu tóc, chảy sẽ chết hết.

15. CÁCH TRỊ BỆNH BẠCH ĐIỂN PHONG

Lưu hoàng, khinh phấn, hạnh nhân phân lượng bằng nhau cùng tán thành bột giã gừng sống lấy nước hòa vào bột mà bôi sẽ khỏi.

16. TRỊ VẾT BAN (LANG BEN)

Lấy hoa đào và bột bí, phân lượng bằng nhau nghiền nát hòa với mật mà bôi sẽ khỏi.

17. CÁCH CHỮA VẾT LỖ SẸO

Đầu mặt có vết lỗ, nhọt khi khỏi còn lưu vết sẹo trông rất không đẹp mắt, lấy bạch mật (mật trắng) luyện với hồ phấn (tức bột vỏ hột cải) mà bôi hoặc lấy bột

bạch cương tàm mà bôi thì da sẽ mịn màng không còn vết sẹo.

18. TRỊ RỤNG TÓC

Nấu vỏ cây dâu trắng (tang bạch bì) 4 lạng lấy nước ấy gội đầu tóc sẽ không rụng nữa, chỗ tóc đã rụng lại mọc lại.

19. CÁCH CHỮA DA THÔ NHÁM

Người da thô nhám mỗi ngày sau khi rửa mặt thoa mặt bằng lòng trắng trứng gà rồi dùng khăn lau sạch. Sau vài tháng da sẽ mịn màng bóng bẩy.

20. CÁCH CHỮA VẾT NHĂN TRÊN MẶT VÀ LÀM DA TRẮNG MỊN

Dùng 3 lạng đu đủ (bỏ hạt và vỏ) thêm 1 lạng hạnh nhân, 1 lạng mỡ heo bỏ vào tô giã ra trộn đều. Mỗi đêm lấy thoa mặt thì dù vào ngày đông mặt cũng không có nếp nhăn mà da lại trở nên trắng mịn.

21. CÁCH CHỮA TRỊ BỆNH THỦY THŨNG (PHÙ NƯỚC) Dùng trư phục, trạch tả, thần miến, đậu đỏ, mạch nha mỗi thứ phân lượng bằng nhau đem sao lên cho khô rồi bỏ nước vào sắc lên uống hoặc tán ra bột uống cũng được. Phân lượng tùy theo bệnh nặng hay nhẹ mà định. Mới mắc bệnh uống khỏi ngay, kỵ ăn các loại đồ ăn như cá tanh, muối, dầu mỡ. Ăn vào thuốc không công hiệu.

22. CÁCH CHỮA TÓC MẮC KỆT TRONG CỔ HỌNG

Lỡ nuốt phải tóc, tóc mắc kẹt ở cổ họng không ra rất là nguy hiểm. Nên đốt tóc rụng ra tro uống với nước trong 1 tuần thì khỏi ngay.

23. CÁCH TRỊ HẠT CƠM – MỤT CỐC

Trên mặt mọc hạt cơm lấy dây hà thủ ô chặt đứt lấy mủ trắng mà bôi. Làm vài lần tất hạt cơm sẽ khỏi. Nếu trên mình sinh vô số hạt cơm thì dùng ngải cứu hạt đậu xanh đốt ở trên chỗ chạc ngón tay cái mỗi ngày 1 lần, 7 ngày sẽ thấy thần hiệu.

24. CÁCH LÀM LÔNG MÀY RỤNG MỘC LẠI

Do độc giang mai hoặc vì có gì mà lông mày rụng lấy sinh bán hạ tán thành bột, tùy ý mà chà xát lên đến bao giờ mọc lại thì thôi. Nếu có hơi ngứa, đau cũng đừng ngại, phải nhớ là không để dây vào miệng, vào miệng thì bị cầm khó lòng mà trị.

25. CÁCH CHỮA MÔI MIỆNG BỔNG NHIÊN SỪNG NHỨC

Môi miệng bông rụng sừng nhức có thể là do gan, dạ dày bị khắc. Lấy thạch xương bồ 1 tiền, mang tiêu 4 phân tán ra bột hòa với nước giếng sôi bên ngoài, khô thì lại sôi tiếp. Nếu vẫn chưa khỏi

thì do bên trong bị bệnh, phải đi tìm thầy thuốc chữa trị.

26. CÁCH GỘI ĐẦU LÀM THƠM TÓC

Dùng bạch chỉ, cam thảo, tam nại, hàn the, quảng linh hương mỗi thứ 3 tiền nấu lên gội đầu mỗi tháng 3 lần thì tóc trơn, mượt và thơm.

27. TRỊ 2 TAI BỔNG NHIÊN KHÔNG NGHE TỎ

Do khí ở gan, bao tử nghịch nên tai bị tắc. Dùng hương phụ tử 1 tiền (sao lên), lai phục tử 2 tiền sắc uống sẽ khỏi.

28. CHỮA MẤT TIẾNG

Các diễn viên sân khấu, ca sĩ có khi mất tiếng, khản giọng hãy giã củ cải lấy nước thêm nước gừng hòa với nhau mà uống thì tiếng nói, thanh âm lại bình thường.

29. CÁCH LÀM HẾT NGHẸN

Sắc cao lương khương mà uống hoặc nhấm và nuốt cũng được. Cách khác : lấy ngón tay cái nhấn mạnh lên huyệt á môn, tay kia dùng 1 ngón đè lên khoảng giữa 2 lông mày, đè mạnh 2 nơi trên 1 hồi sẽ khỏi (huyệt á môn ở chỗ lõm sau gáy).

30. CÁCH TRỊ HẮC LÀO

Thuốc trị hắc bào tuy có nhiều loại nhưng có phương thuốc bí truyền rất hay là cạo cá kiến ngư khô chà ra thành như bột, nhào với cơm đem đắp vào chỗ bị hắc bào sẽ khỏi. Cách khác : dùng gừng sống, mã đề hàng ngày xát lên lâu ngày dần dần khỏi.

31. CÁCH CHỮA ĐẦU CÓ VẾT LỖ, TÓC BẾT LẠI KHÔNG GỠ ĐƯỢC

Gội đầu với nước lá tre (loại lá tre nhỏ) hoặc ngâm lá tre ấy vào nước, lấy nước ấy thấm lên tóc (chỗ tóc bết lại) rồi lấy lược chải nhẹ tay chải gỡ vài lần là khỏi.

32. CÁCH TRỊ GẦU

Đầu tóc sinh gầu lấy 1 nắm tay trắc bách (cây trắc bá diệp) sắc khoảng 3 thốn, đổ 1 bát nước vào sắc lên đến còn khoảng 8 phân để âm ỉ dùng nước đó gội đầu.

33. CÁCH CHỮA BỆNH MẤT NGỦ

Lấy khăn bông kín đầu lại, nhắm mắt ngưng thần như nhà sư ngồi thiền sẽ ngủ được. Hoặc đếm thầm 1 2 3 4 5 6 cho tới 100 là đã thiếp đi rồi.

34. CÁCH TRỊ NGÃ HOẶC BỊ ĐÁNH MÀ TỔN THƯƠNG

Cá giếc giã nát với giấm. Trước hết trên, lấy vỏ liễn úp lên. Cách khác : dùng

rượu rửa vết thương (vết thương không rách da) sau đắp cá lên giã gừng sống lấy nước, nấu chảy a giao hòa với nước gừng ấy sôi lên. Hoặc giã tỏi nát nhừ, hòa với vôi để cho đông thành khối cứng đem chôn xuống đất, năm sau đào lên giã nát ra bỏ vào bình cất đi. Lúc cần dùng lấy bôi trên vết thương. Hoặc lấy cọng lá cỏ gai (cỏ dùng để dệt) nướng tái rồi dùng. Cách này trị bệnh té ngựa bị thương rất hay.

35. CÁCH LÀM TIÊU ĐỒM

Nước ép trái lê, nước gừng sống, rượu hâm mỗi thứ 3 ly trà, lòng trắng trứng nửa ly dùng chảo đồng nấu lên khiến thành lớp cao mỏng rồi cho vào 1 tiền 5 lộ đảng, 1 tiền 5 bạch truật, 3 tiền xuyên bối mẫu và bột khuấy thành cao.

36. CÁCH TRỪ VẾT SẸO DO CHÂM CỨU GÂY RA

Châm cứu xong thường để lại vết sẹo nếu ở mặt trông rất khó coi. Đốt bình gốm đựng dầu cũ tán ra bột trộn lẫn ít phấn bột nhào với dầu mè mà bôi thì sẽ hết.

37. CÁCH TRỊ TRĨ, LẬU

Bị trĩ lở sưng đau nhức ra máu dùng quả sơn tiêu tán nhuyễn như bột mà uống thì sẽ khỏi.

38. CÁCH CHỮA TẮC MŨI

Hai lỗ mũi bị ủng tắc không ngửi

thấy mùi gì, lấy 1 nắm thạch xương bồ, 2 - 3 lá bồ kết, cắt ra thành từng mảnh cuốn chung với thạch xương bồ, chia ra nhét vào lỗ mũi.

39. CÁCH TRỊ 2 MẮT SÙNG ĐỎ

Hai mắt sùng mọng đỏ là do gan, bao tử bị tổn thương, phong hỏa bốc lên mà viêm nhiệt. Cách chữa : trong uống thượng thanh hoàn, ngoài dùng xác ve sầu và lá dâu tằm mà rửa, tĩnh tâm ngồi lặng ngày đừng nhìn ra chỗ chói nắng, đêm không nhìn lửa, trong 2 – 3 ngày sẽ khỏi.

40. CÁCH TRỊ TRONG LỖ MŨI MỘC CỤC THỊT

Lấy 1 đoạn ngó sen, chỗ đốt có mọc lông, đem nướng tái đi rồi nghiền nhỏ thổi vào lỗ mũi, cục thịt sẽ teo lại rồi lọt ra. Cách khác : dùng phèn khô (khô phàn), mỡ heo (trư chi) giã chung nát ra vo thành viên nhỏ lấy vải gói lại nhét lỗ mũi vài ngày, cục thịt sẽ theo thuốc mà rơi ra.

41. CÁCH CHỮA BỆNH ĐỘNG KINH

Bệnh này lúc phát, xây xẩm ngã lăn quay. Lỡ gặp khe suối ao chuôm thì thật rất nguy hiểm. Cách chữa trị như sau : dùng 1 lạng phèn trắng (minh phàn), 5 tiền lá trà, mỗi thứ đều nghiền tán nhuyễn hòa chung với mật vo thành viên cỡ như hạt đậu vàng. Mỗi lần uống 60 viên với nước là khỏi.

42. CÁCH TRỊ DA BỊ NỨT NẸ

Hái cỏ long đằm ép lấy nước bôi lên da chỗ nứt nẻ thì máu sẽ hòa và ngừng rút lại sẽ không còn bị nẻ theo vết cũ nữa.

43. CÁCH DÙNG SỮA NGƯỜI TRỊ NHỨC RĂNG

Lấy bông tẩm đấm sữa người, lúc đi ngủ đặt vào chỗ nhức, lúc tỉnh dậy lại thay mỗi mới. Nhức răng nhẹ thì chỉ cần 1 lần là khỏi, nặng thì phải 3 ngày mới khỏi.

44. CÁCH TRỊ SÂU RĂNG

Lấy mấy tép tỏi giã nát, thêm vào 5 phân bột phấn, khuấy đều đem dán vào da mặt bên ngoài chỗ rang nhức, lấy vải băng lại để khỏi rơi, nếu da mặt cảm thấy ngứa, nhức thì cố chịu đựng, khoảng nửa buổi, lúc không thể chịu được nhức, ngứa nữa mới mở băng ra. Lát sau sẽ có nhọt bọc nước nổi lên thì khô vỡ ra. Từ đấy trở đi khỏi hẳn.

45. CÁCH TRỊ NHỨC ĐẦU

Lấy một ky nước chín để nguội, pha chút nước ép rễ cây tranh và nửa muống nước tía tô mà uống rất hiệu quả, mùi vị lại thơm ngon.

46. CÁCH TRỊ VẾT NẼ DA GIẢN TIÊN

Ngày hè dùng gói bị mặt trời hung nóng trên nóc nhà để ủi (như là quần áo) lên chỗ nẻ da thì mùa đông vết nứt nẻ sẽ không phát lại nữa. Hoặc khi vết nứt chưa làm mủ, hòa hải diêm toan vào nước, mỗi đêm trước khi đi ngủ dùng nước ấy rửa rất kỹ chỗ bị nứt nẻ, rất hữu hiệu chẳng những hết ngứa mà còn khỏi nung mủ. Cách chế thuốc nước này như sau : 1 phần hải diêm tan hòa với 7 phần nước.

47. CÁCH TRỊ BỆNH TIÊU RA MÁU LÂU NĂM

Nướng quuyến bách, địa du (phân lượng bằng nhau), 2 tiền hoàn được đổ

vào 1 bát nước sắc lên, còn 7 – 8 phân thì uống. Trước khi đi tiêu ra máu thì thêm vào bột thạch vi mỗi lần uống 2 tiền. Dùng thân và cành cây cà sắc lên uống. Nếu sau khi đi tiêu mới ra máu thì thêm bột ngũ bội tử, mỗi lần uống 1 tiền, sắc là ngải mà uống với thuốc. Chỉ vì uống rượu nhiều mà bị bệnh này. Nên dùng rượu nấu cá giếc mà ăn cũng hữu hiệu.

48. CÁCH TRỊ CHỐC ĐẦU

Lúc bị lở trên đầu dùng nước và tử thảo (cỏ tía) sắc lên bôi rất hữu hiệu. Người bị vết lở chốc, tóc rụng không mọc nữa, lấy ma nhân sao khô giã nát ra hòa với mỡ heo mà bôi, tóc sẽ mọc lại.

49. CÁCH TRỊ ĐỔ MỒ HÔI TRỘM

Ban đêm ngủ say, toàn thân tươm mồ hôi ròn ròn là đổ mồ hôi trộm. Đó là do âm suy thể hư mà ra không thể trị 1 cách đơn giản, 1 mặt được. Cách chữa : lấy phèn trắng (minh phàn), ngũ bội tử tán như bột, tùy ý cân nhắc phân lượng, hòa với nước miếng của mình mà trộn chung, bôi vào rốn rồi buộc kín lại sẽ khỏi. Nhưng đây chỉ là chữa trị tạm thời thôi. Chữa trị căn bản thì phải mời thầy thuốc điều trị cẩn thận

cho uống thanh thuốc bổ mới được.

50. TRỊ TIỂU TIỆN KHÔNG THÔNG

Giã con ốc (điền loa) nát nhừ ra hòa với muối bôi vào rốn hoặc quét lên giấy

dán vào gan bàn chân tức đái thông ngay.
Lúc đái thông rồi nên gỡ ra ngay.

51. CÁCH TRỊ ĐI ĐÁI VẶT

Đó là do bàng quang bị thấp hoặc tì khí không vững mạnh. Dùng hương phú tử tán như bột, uống với rượu rồi sau uống bồi viên kim quý thận khí hoàn, kiêng cử việc phòng dục, bảo trọng thân thể là sẽ khỏi.

52. CÁCH CHỮA ĂN NÓ ĐAU TỨC BỤNG

Ăn quá no, bụng trướng lên đau nhức lấy bột hồ tụy giã nhỏ uống với nước muối là khỏi.

53. TRỊ BỆNH TƯỚC KHÍ (TÊ THẤP CHÂN)

Lấy địa lạt (cây mã đề) sắc lên, rửa chỗ sưng phù là khỏi nhưng cần phải rửa thuốc khi thuốc còn nóng (độ nóng chân chịu được). Cách khác : ngày đông tìm bắt chim bồ câu mà ăn có công hiệu kỳ diệu nhưng chớ dùng muối, bệnh khỏi ngay không bao giờ tái phát lại nữa.

54. CÁCH TRỊ DI TINH

Uống nước cơm với bột bạch phục linh 1 tiền (bạch phục linh tán thành bột) uống vào buổi sáng hàng ngày sẽ khỏi. Nhưng phải cũ việc phòng sự (sinh hoạt vợ chồng) nửa năm.

XV. TRANG SỨC PHỤ NỮ

1. CÁCH NHUỘM TÓC HẾT VÀNG

Sách Tôn Tư Mạo Thiên Kim Phương có chỉ cách như sau : lấy giấm tốt nấu với đậu đen thứ lớn hột cho quánh lại rồi bỏ thêm rỉ sắt vào để lửa riu riu cho hóa thành cao dùng để nhuộm tóc rất tốt.

2. CÁCH NHUỘM TÓC TRẮNG THÀNH ĐEN

Hải kinh sương, đồng điệp (lá cây đồng) và quả cây đồng già nát, dùng chảo đất chưng lên lấy vải thấm nước ấy mà thoa tóc, tóc bạc sẽ biến thành đen, phương thuốc này rất hay, chép trong sách Di Môn Quảng Độc và tham khảo sách Tào Thị Bí Thư.

3. CÁCH LÀM CHO TÓC BÓNG BẦY, LÁNG MUỐT

Dùng 3 trái phỉ (phỉ tử) và 2 quả hạch đào, 1 lượng trắc bá điệp cùng già nát ngâm trong nước đá khoảng nửa tháng rồi dùng nước này chải đầu, tóc sẽ láng mượt lại không bao giờ bị rụng. Cách này ghi trong sách Thánh Huệ Tế Thể Phương.

4. CÁCH LÀM ĐẦU HỎI MỘC LẠI TÓC

Dùng Ha tử (3 tiền), thanh quả (5 tiền), sơn nại, quan quế, chương não (mỗi thứ 1 tiền), hương du (nửa cân) ngâm trong vòng 3 ngày. Mỗi sớm lấy tay chấm dầu ấy chà xát 3 – 6 lần. Dần dần tóc ngắn thành dài, không tóc sẽ mọc tóc.

5. CÁCH CHỮA TRỊ LÔNG MÀY KHÔNG MỘC

Lông mày không mọc là bởi nhiều nguyên do. Thuốc trị như sau : lấy hạt cải (3 tiền), sinh bán hạ (1 tiền) tán nhỏ hòa với nước gừng tươi (giã ra) mà bôi lên vài lần thì lông mày mọc ra, còn như

muốn lông mày mọc thưa, rậm, rộng, hẹp là tùy ý người bôi. Cách này ghi ở sách Tôn Thị Hiệu Phương.

6. CÁCH CHỮA TRỊ LÔNG MÀY RỤNG

Sách Thánh Huệ Tế Thế Phương viết : lấy man kinh tử (4 lạng) sao lên tán nhỏ hòa với giấm mà bôi. Cách này giản tiện dễ làm. Sách Ngoại Đài Bí Yếu thì viết : lấy hoa cây mè đen phơi nơi râm mát rồi ngâm vào dầu mè đen nửa tháng, lấy bôi lông mày sẽ mọc lại.

7. CÁCH VẼ LÔNG MÀY ĐẸP

Mỗi sáng sớm khi trang điểm dùng nước băng toan (băng toan thủy : tên

thuốc hóa học có bán tại các nhà thuốc tây) rửa kỹ lông mày rồi lấy bàn chải chấm vào nước trà xanh đặc, chà xát kỹ lông mày. Cứ như thế lâu ngày lông mày sẽ đẹp vô cùng, có điều hơi ngứa, không được dùng tay gãi, nên lấy bàn chải mềm chải thì hết ngứa.

8. CÁCH NHỎ LÔNG MẶT MÀ KHÔNG CẦN DÙNG DÂY

Phụ nữ hay dùng dây se nhỏ lông mặt không khỏi cảm thấy đau. Sách Di Môn Quảng Độc có ghi cách nhỏ như sau : lấy thạch hoàng (3 tiền), thạch hội (2 tiền), băng phiến (3 phân) cùng tán thật nhuyễn như bột dùng nước hòa chung lại lúc đi ngủ thoa trên mặt, sớm hôm sau rửa, tắt lông mặt sẽ rụng hết.

9. CÁCH LÀM MẶT ĐEN RÁM THÀNH MẶT TRẮNG

Dùng 1 quả bạch đông qua, lấy dao tre (vót tre sắc làm dao) xắt thành lát, rượu 1 thăng, rưỡi, nước 1 thăng, đổ chung nấu nhừ bỏ vỏ, lọc bỏ bã rồi nấu thành cao, bỏ vào trong bình sứ cất giữ. Đêm đêm lấy bôi mặt sáng hôm sau rửa mặt. Hoặc lấy thiên môn đông phơi nắng cho khô nhà với mặt giã nát làm thành viên, thường ngày hòa với nước rửa mặt, mặt đen sẽ thành trắng. Hoặc dùng khô lâu khấu (3 lượng), hạnh nhân (1 lượng), thịt lợn trắng 1 miếng nghiền chung như cao, mỗi tối lấy bôi da mặt sẽ mịn màng mềm mại, mùa đông tháng rét không bị nứt.

10. THANG THẤT HƯƠNG TÁN LÀM NHUẬN DA MẶT

Dùng hắc sừu (12 lượng), bồ kết (tạo giác bỏ vỏ, đốt lên chừng 1 lượng), thiên hoa phấn, linh lăng hương, cam tùng, bạch chỉ (mỗi vị 2 lượng) tán nhỏ ra. Khi rửa mặt và tắm rửa xong, chấm thuốc mà bôi và chà xát thì dung mạo tươi nhuận. Đây là phương thuốc bí mật ghi trong sách Quý Gia Bảo Truyền Đời.

11. PHƯƠNG THUỐC RỬA MẶT THAY ĐỔI DUNG MẠO

Dùng cam tùng, sơn mai, hương lô, bách chỉ, bạch cập, bạch liễm, phòng phong, cỏ bản, bạch dương tằm, bạch phụ tử, thiên hoa phấn, linh lăng hương, bột đậu xanh, phỉ tạo (nướng) phân

lượng các vị trên bằng nhau nghiền nhỏ như bột. Mỗi sáng dùng để rửa mặt rất thơm lại làm nhan sắc tươi đẹp, các vết lang ben, nám đều hết.

12. PHƯƠNG THUỐC LÀM ĐẸP DA MẶT

Sách Kỳ Phương Loại Biên viết : lấy hoa cúc trắng (1 lạng), nước ép trái lê (nửa chén), bạch quả (1 lạng), bạch mật (1 lạng), sữa người (nửa tách), rượu trắng (nửa tách). Trước tiên bỏ hoa cúc trắng và nước lê vào rượu chung cho đặc lên rồi giã nát bạch quả nhào với mật và sữa hòa chung. Lúc đi ngủ thì lấy thoa mặt, sớm hôm sau rửa sạch.

13. PHƯƠNG THUỐC LÀM MẶT ĐẸP

Các sách Khai Thiên Di Sự, Đường Cung Bí Kíp, Thiên Kim Dị Đồng đều viết: phụ nữ muốn mặt trắng hồng thì lấy chu sa (2 tiền), hùng hoàng (5 tiền), khinh phấn (1 phần) tán ra bột. Tối hòa bột ấy với lòng trắng trứng gà mà thoa mặt. Sớm hôm sau rửa mặt vài ngày sau da trắng hồng.

14. CÁCH TRỪ CÁC LOẠI VẾT LOANG LẮM TẮM TRÊN MẶT

Dùng bạch tật lê, sơn chi (mỗi vị 1 lạng) tán nhỏ ra hòa với giấm. Tối thoa sáng rửa trong vòng nửa tháng sẽ hết sạch các vết loang lổ, lấm tẩm trên mặt, da mặt sẽ trắng mịn. Cách này ghi ở Nữ Khoa Thiết Yếu.

15. CÁCH LÀM RĂNG ĐEN THÀNH TRẮNG

Dùng trầm hương, xạ hương (mỗi vị 5 phân), tế tân, thăng ma, cỏ bản, hoắc hương diệp, cam tùng, bạch chỉ (mỗi vị 1 tiền 2 phân), thạch cao, hàn thủy thạch (mỗi vị 1 lạng) tán nhỏ. Sớm tối đánh răng với bột này trong vòng 1 tháng sẽ thấy công hiệu. Cách khác : nướng thạch cao (6 lạng), sao hương phụ (1 lạng) cùng tán nhuyễn ra như bột. Sớm sớm dùng để đánh răng, răng trắng lại trừ được hôi miệng.

16. CÁCH LÀM MIỆNG HÔI HÓA THƠM

Lấy hoắc hương nấu nước súc miệng và ngâm băng hà tán (1 – 2 ly) trong vòng 3 – 5 ngày sẽ hết hội miệng. Cách khác: nấu nước hương nhu ngâm, súc miệng cũng tốt.

17. CÁCH CHỮA MÔI KHÔ

Dùng dầu trám (trái cà na) bôi lên môi sẽ khỏi. Nếu không có lấy trái cảm lăm (trám, cà na) nấu nước mà thoa. Lấy nhân trong hột quả trám giã ra mà thoa càng hay hơn. Mùa đông, môi khô lấy mỡ heo tươi (mỡ tảng) mà thoa cũng hay.

18. CÁCH LÀM BÀN TAY KHÔ TRẮNG SẠCH VÀ NHUẬN NHƯ NGỌC

Lấy hạnh nhân, thiên hoa phấn (mỗi vị 1 lạng), hồng tảo (10 quả), thịt heo thăn (3 bộ) cùng giã nát nhừ ra. Để 4 chung rượu vào rồi đem ngâm trong bình sứ. Mỗi sớm lấy bôi, xoa bàn tay. Trong vòng 1 tháng, da dẻ sẽ mềm mại, mịn màng tuy mùa đông cũng không bị khô cóng.

19. CÁCH LÀM CHO DA TRẮNG, MỊN MÀNG

Phương thuốc này có tên là Dương Quý Phi nhuận thể cao, chuyên trị phụ nữ thân thể không trắng trẻo và da dẻ thô nhám. Phương thuốc gồm: sữa người,

trương tinh, bạch mật, ngẫu chấp (nước ngó sen) phân lượng bằng nhau đem rang lên nhào thành cao, cho thêm tô hợp du vào khuấy đều lên. Lúc tắm rửa xong, thoa lên khắp thân mình. Sau 1 tháng, toàn thân sẽ mịn màng. Đó là phương thuốc Dương Quý Phi dùng thường ngày ở trong cung. Phương thuốc khác : trầm hương, đinh hương, giáng hương, nhũ hương, hoắc hương, hồi hương, sa nhân, cam tùng, sơn hải, bạch chỉ, tể tân, xuyên khung, cỏ bản, quế tâm, triều nã, đương quy, bách dược (sắc), nhục đậu khấu, đậu phấn (mỗi vị 2 lạng), xạ hương (1 tiền) cùng tán nhỏ luyện với mật thành hoàn cỡ như viên bi. Mỗi sáng dùng nước súc miệng rồi ngậm ở lưỡi 1 viên cho tan ra.

20. PHƯƠNG THUỐC “NƯỚC TẮM CỦA DƯƠNG QUÝ PHI”

Phòng phong, kinh giới, tể tâm, dương quy, tam hoạt, độc hoạt, tạo giác (bồ kết), hương bạch thảo, hoắc hương, bạch chỉ, cỏ bản, xuyên khung, cam tùng, thủy hồng hoa mỗi vị phân lượng bằng nhau, xắt ra sắc thành nước tắm, có thể trừ được ác khí, làm da dễ mịn màng. Trong 3 ngày còn phảng phất hương thơm.

21. CÁCH LÀM CHÂN HẾT MÙI HÔI THỐI

Lấy củ cải sắc nước thật đặc rửa luôn luôn sẽ hết mùi. Cách này ghi ở trong ký bút của nhà học giả Lục Du.

XVI. ĐI XA NÊN BIẾT

1. CÁCH ĐI XA KHÔNG SỢ LẠC LỐI

Sách Hành Trù Tập viết : hãy mang theo 1 con rùa, tuy đi vào rừng sâu núi thẳm, không có bóng người cũng không sợ lạc lối. Đến chỗ ngã 3 đường thả rùa xuống đất rồi cứ theo nó mà đi, không thể nhầm đường được.

2. CÁCH ĐI XA MÀ KHÔNG MỎI CHÂN

Đi xa khi nào thấy chân mỏi, miệng hãy nhai muối, mà thoa vào gót chân, gan bàn chân rồi hơ lửa, lại lấy dây mảnh buộc chặt 2 đùi tự nhiên chân sẽ cảm thấy nhẹ nhàng. Nhưng nhớ hãy rửa chân trước rồi sau đó mới thoa muối, hơ lửa. Lấy củ cải sao lên, tán nhỏ, cùng với bột sinh bạch phàn (phèn trắng sống) rắc ở đáy vớ (tất) cũng rất hay. Cách khác : cắt 1 đoạn củ cải tươi, chà xát từ đầu gối đến bàn chân, chừng 3 - 4 lần thấy vô cùng khoan khoái, không mỏi chân.

3. CÁCH TRỊ ĐI ĐƯỜNG XA, CHÂN PHỒNG BỌC NƯỚC

Người đi đường xa, chân phồng lên

bọc nước, đau nhức khó mà bước được. Dùng ống hút thuốc, lấy đầu hút thuốc nóng của ống mà chà chà lên chỗ đau. Cách khác : lấy tro thuốc trong ống vố hòa với cơm, nhào miết cho dính rồi phết lên giấy dán vào chỗ phỏng nước sẽ khỏi.

4. ĐI XA LÀM SAO BIẾT NƠI CÓ NƯỚC

Ngày hè đi chơi xa khát mà không có nước uống, tìm nơi cỏ xanh mơn mớn hoặc nơi có kiến tụ họp mà đào lên, nhất định sẽ có nước ngầm. Hoặc lên nơi cao mà nhìn, thấy nơi nào có các loại chim cò bay liệng, kêu hót thì dưới có suối khe. Hoặc thấy nơi nào có cây dương, cây liễu rủ nhánh thì phía dưới có mạch nước.

5. MÙA ĐÔNG LỘI NƯỚC KHÔNG LẠNH

Mùa đông đi xa, lỡ gặp các khe suối, cầu bị đứt gãy, hoặc qua sông bến, kênh lạch phải lội qua, nhưng gió lạnh cắt da, mà nước giá buốt, có cách sau : trước hết lấy rượu hâm nóng chà xát thật mạnh vào chân, uống hơn 10 hột tiêu rồi cứ tự nhiên mà lội qua tất không thấy lạnh.

6. MÙA ĐÔNG ĐI XA PHÒNG MẮC PHONG HÀN

Mùa đông đi xa vào lúc sáng sớm tinh mơ, người đi xa rất dễ mắc phong sương. Sách Sư Tiên Hiền Di có cách sau : lấy mấy xấp đào hoa chỉ kẹp vào trong áo thì tránh được cảm nhiễm sương gió hoặc ngày hè, hái hoa sen, lấy bàn ủi, ủi

lên hoa khiến hoa dẹt ra như 1 mảnh giấy lớn, trũ hơn 10 miếng hoa như thế, lấy chỉ khâu ghéo lại, bỏ vào trong áo. Rất hay.

7. CÁCH CHỮA ĐI XA GÓT CHÂN ĐAU NHỨC

Đi xa gót chân đau nhức không thể đặt xuống đất được, hòa muối vào phân bò đốt lên, hơ gót chân cho nóng lại bôi lên trên chân. Công hiệu kỳ lạ.

8. ĐI XA KHÔNG ĐÓI

Dùng hoàng kỳ, xích thạch chi, long cốt (mỗi vị 3 tiền), phòng phong (5 phân), ô đầu (1 tiền) giã nát tất cả bỏ trong cối đá, trộn mật vo thành hoàn, to

cỡ cái bánh bột. Lỡ gặp khi đi xa không kiếm được nơi hàng quán ăn thì lấy hết đồ ăn ra ăn no 1 bữa rồi uống 1 hoàn thuốc này thì dù đi xa 3 – 4 trăm dặm cũng không thấy đói. Nếu uống 2 hoàn thì đi 6 – 7 trăm dặm không đói. Nhưng vị ô đầu có độc, cần nên chú ý đến phân lượng của vị thuốc.

9. CÁCH TRỊ SAY SÓNG

Mắc chứng say sóng thì luôn nôn mửa, khó chịu vô cùng. Cách chống say sóng như sau : lấy gừng tươi, gừng khô phân lượng bằng nhau tán sẵn nhỏ ra, lúc đi tàu thuyền uống vào là khỏi. Hoặc lúc đáp thuyền, nếu ngủi lưu hoàng thì không bị say sóng, hoặc nhai gạo ngâm đều hay cả.

10. NHỊN ĐỐI ĐƯỜNG XA

Lúc đi xa lấy thứ trà tốt tán nhỏ mang theo, lỡ gặp nơi sơn dã, bụng đói không kiếm được thức ăn thì lấy lưỡi liếm bột trà này là có thể nhin đói được. Hoặc thấy nơi có cỏ bông, lấy lá cỏ này mà ăn cũng có thể nhin đói được.

11. ĐI XA BIẾT DẶM ĐƯỜNG DÀI

Người thấp lùn đi 1 dặm phải mất 1300 bước. Người cao đi 1 dặm 1 nghìn 100 bước lẻ. Người cao chân khỏe 1 giờ đi được khoảng 12 dặm. Người thấp lùn đi được 10 dặm. Đó là tùy cách tính toán bình thường, ngoài ra còn tùy từng người mà có xê xích.

12. ĐI XA KHÔNG MỆT

Lúc đi xa nên bôi 1 chút kỳ nam hương ở gan bàn chân rồi đi giày đan bằng thân cây mà tất chân không bao giờ chôn, mới.

13. ĐI THUYỀN GẶP SƯƠNG MÙ, RẼ SƯƠNG MÙ ĐỂ BIẾT PHƯƠNG HƯỚNG

Đi thuyền dọc đường gặp sa mù dày đặc, không còn biết phương hướng gì cả, lấy sinh hoàng đậu (đậu vàng sống) bỏ vào bát nghiền vụn ra hoặc bỏ vào miệng nhai nát rồi thổi tản ra trên mặt nước. Tạm thời trong chốc lát, sương mù sẽ tan mà thấy được phương hướng. Hoặc trên đường bộ gặp sương mà dùng cách này cũng rất hữu hiệu.

14. CÁCH ĐI ĐƯỜNG XA KHÔNG UỐNG NƯỚC MÀ KHÔNG THẤY KHÁT

Dùng cam thảo, bạc hà, cát phấn, diêm mai can (ô mai muối khô) mỗi vị 4 tiền, ô mai 1 tiền 5 phân, phục linh 1 lạng 2 tiền, hà thủ ô (9 lần chưng 9 lần phơi rồi thái mỏng) 8 tiền 5 phân cùng tán nhuyễn như bột, chế thành viên. Mỗi ngày nhai 3 viên thì không thấy khát, nếu đi đường xa gặp ngày nắng hạn nên dùng cách này.

15. ĐI ĐƯỜNG XA CỔ HỌNG KHÔNG KHÁT

Giã nát nhừ tỏi ra nhào với nước bột bôi ở chót mũi. Dù đi vào nơi nóng bức

như thế nào thì cổ họng vẫn nhuận như thường nhưng phải tránh tất cả những mùi hôi hám. Nếu là ngày đông thì có thể tránh được gió, lạnh cảm nhiễm.

16. CÁCH NẤU CƠM KHÔNG CẦN DÙNG NỒI VÀ NƯỚC

Đi đường xa vào nơi núi rừng thâm u, đồng hoang vắng vẻ, có mang gạo, muốn nấu cơm ăn cho no bụng, lỡ không có nồi và thiếu nước thì chọn chỗ đất sạch sẽ, khô ráo, đào sâu chừng 5 thốn, gói gạo vào trong 1 miếng cói, hoặc trong cái túi, chôn xuống lỗ ấy, lấp đất thật chặt. Thu nhặt củi khô, lá khô, cỏ khô để trên miệng lỗ mà đốt, lát sau đào lên là cơm đã chín.

17. CÁCH CHẾ GIÀY CỎ ĐI ĐƯỢC NGHÌN DẶM KHÔNG NÁT

Lấy vây cá kình ngâm trong bùn cho rã nát ra, lấy chày gỗ giã nát khiến cho mềm như cỏ gai, lấy chế thành giày cỏ mà đi, có thể đi bộ hàng nghìn dặm không rách. Nhưng trong giày nên lót vải nếu không e chân sẽ bị thương đau nhức. Kình ngư là loại cá có rất nhiều ở biển Ấn Độ và biển Nhật Bản, dân ở ven biển rất thường thấy cá này.

HẾT

THUỐC LẠ – MỆO HAY
HÀ TƯ
Người dịch : NGUYỄN QUỐC ĐOẠN
Chịu trách nhiệm xuất bản:
NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN
Chịu trách nhiệm bản thảo :
ĐOÀN MINH TUẤN
Biên tập :
HOÀNG ĐỊNH
Về bìa :
LÂM QUỐC TRUNG
Sửa bản in :
PHẠM THỊ THANH TÂM

In 2.000 cuốn, khổ 13 x 19cm, tại Xí nghiệp
In số 3 – 387, Trần Hưng Đạo, Quận 1. TP. Hồ Chí
Minh. Số xuất bản 19/430/BTT. Số đăng ký in 219/
ĐKIN ngày 27 tháng 12 năm 1990. In xong và nộp
lưu chiều tháng 2-1991.

GIÁ : 4.100 Đ

